

THÀNH ỦY THÁI NGUYÊN
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI NGUYÊN

LỊCH SỬ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ
THÁI NGUYÊN
(1966 - 2016)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2016

01 - 153

MÃ SỐ: 01 - 153
ĐHTN - 2016

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Hoàng Anh Tuấn	Bí thư Đảng ủy - Hiệu trưởng	Trưởng ban
Hoàng Thị Ngọc Bích	Phó Bí thư Đảng ủy - Phó Hiệu trưởng	Phó ban
Nguyễn Phú Nghĩa	Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ	Phó ban Thường trực
Nguyễn Kim Thành	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy - Phó Hiệu trưởng	Ủy viên
Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên BCH Đảng bộ - Trưởng phòng ĐT - KHCN - QHQT	Ủy viên
Nguyễn Thị Nguyệt Minh	Ủy viên BCH Đảng bộ - Trưởng phòng HCQT	Ủy viên
Dương Ngọc Anh	Ủy viên BCH Đảng bộ - Chủ tịch Công đoàn	Ủy viên
Bé Thu Hà	Ủy viên BCH Đảng bộ - Trưởng phòng CTHSSV	Ủy viên
Nguyễn Thị Huệ	Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính	Ủy viên
Hoàng Thị Thủy	Bí thư Đoàn Trường	Ủy viên

BAN BIÊN SOẠN

TS. Nguyễn Thị Quế Loan	Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Chủ biên
Ths. Trần Kim Thủy	Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Ủy viên
Ths. Lê Thị Thu Hương	Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Ủy viên





LỜI GIỚI THIỆU

Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên (tiền thân là Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái) được thành lập tại Làng Lân, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái (hiện nay thuộc xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên), giữa lúc cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân lần thứ nhất của đế quốc Mỹ diễn ra ác liệt. Trải qua 50 năm xây dựng và phát triển, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên đã từng bước vươn lên khẳng định vai trò, vị thế là một trường đào tạo đội ngũ y tá, y sĩ, điều dưỡng viên có y đức, có tay nghề vững vàng, đóng góp không nhỏ cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe của nhân dân trong tỉnh và các tỉnh lân cận. Với những thành tích đó, Nhà trường đã vinh dự được Nhà nước, được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý.

Cuốn *Lịch sử Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên (1966 - 2016)* đã tái hiện chặng đường vẻ vang trong nửa thế kỉ xây dựng và phát triển của Nhà trường, giúp các thế hệ cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên hiểu biết sâu sắc thêm quá trình xây dựng và phát triển, phấn khởi và tự hào về những thành tựu đã đạt được, trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của Nhà trường.

Có được những thành quả to lớn đó, cán bộ, giáo viên, viên chức và các thế hệ học trò biết ơn sâu sắc đối với các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ Y tế, Sở Y tế, các ban, ngành hữu quan, đã quan tâm để Nhà trường có bước phát triển như hôm nay.

Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên trân trọng cảm ơn sự quan tâm của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Thành ủy và Ủy ban Nhân dân Thành phố Thái Nguyên, nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh lân cận. Đặc biệt, trân trọng cảm ơn chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Phấn Mễ, xã Vô Tranh, xã Động Đạt thuộc huyện Phú Lương, Chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Đồng Hỷ, chính quyền và nhân dân các dân tộc phường Tân Thịnh, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên đã hết lòng cuu mang, đùm bọc và giúp đỡ trong suốt quá trình xây dựng, phát triển Nhà trường.

Đóng góp to lớn cho thành tựu của Nhà trường là công lao của các thế hệ cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh, sinh viên Nhà trường trong 50 năm qua. Trong ngày hội truyền thống của Nhà trường, xin được tưởng nhớ, khắc sâu công sức của các thế hệ cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên, đặc biệt là những người đã anh dũng hi sinh vì sự nghiệp chăm sóc sức khỏe của nhân dân và bảo vệ Tổ quốc.

Cuốn *Lịch sử Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên (1966 - 2016)* cũng đánh giá những thành tích đạt được, rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu cho việc xây dựng và phát triển Nhà trường. Trên cơ sở đó, khẳng định vị thế mới, sứ mệnh mới, nhiệm vụ mới của Nhà trường hiện nay và trong tương lai. Trong quá trình biên soạn, Ban Chỉ đạo và Ban Biên soạn đã nhận được sự giúp đỡ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, Thành ủy Thái Nguyên, sự góp ý của các cán bộ, giáo viên đã và đang công tác tại Nhà trường qua các thời kì. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự đóng góp quý báu đó.

Sau một thời gian biên soạn, đến nay, cuốn **Lịch sử Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên (1966 - 2016)** đã hoàn thành. Đây là công trình khoa học có ý nghĩa thiết thực phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao niềm tự hào về bề dày lịch sử của Nhà trường, truyền thêm động lực mới cho các thế hệ cán bộ, công nhân viên, giảng viên và học sinh, sinh viên của Trường. Do trong quá trình khai thác nguồn tư liệu còn gặp khó khăn, nhất là việc lưu trữ tư liệu trong những ngày thành lập Trường không còn đầy đủ và quá trình nhiều lần di chuyển của Nhà trường nên tư liệu bị thất lạc, vì vậy, chắc chắn không thể tránh khỏi những hạn chế nhất định. Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên rất mong nhận được những ý kiến đóng góp để cuốn sách tiếp tục được hoàn thiện.

Thái Nguyên, tháng 12 năm 2016

Thay mặt Đảng ủy, Ban Giám hiệu
Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên

Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng

TS. Hoàng Anh Tuấn

Chương 1

**TRƯỜNG TRUNG SƠ CẤP Y TẾ BẮC THÁI
TRONG THỜI KÌ 1966 - 1980**

I. Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái trong thời kì 1966 - 1975

Trải qua hơn 10 năm thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa, ở miền Bắc nói chung và địa bàn tỉnh Bắc Thái nói riêng có nhiều chuyển biến về kinh tế - xã hội. Công tác chăm sóc sức khỏe của nhân dân được chú trọng. Phong trào “Ba sạch” được phát động sâu rộng trong nhân dân, đặc biệt là vùng nông thôn ven đô và miền núi. Tuy vậy, nhiều xã vẫn chưa có trạm y tế, cán bộ y tế còn thiếu. Nhân dân nhiều xã tại địa bàn Bắc Thái vẫn còn sử dụng cả các biện pháp cúng bái mê tín dị đoan để chữa bệnh. Công tác vệ sinh dịch tễ cũng chưa được thực hiện sâu rộng. Các công trình vệ sinh, giếng nước, chuồng trại chưa được đảm bảo. Thực tế trên đòi hỏi phải bổ sung gấp rút đội ngũ cán bộ y tế có trình độ trung cấp, sơ cấp cho tuyến xã, thôn, bản.

Ngay sau “Sự kiện Vịnh Bắc Bộ” (ngày 4 - 8 - 1964), Mỹ đã cho máy bay bắn phá một số nơi trên miền Bắc như cửa sông Gianh, Vinh - Bến Thủy, Lạch Trường, thị xã Hồng Gai. Ngày 7 - 2 - 1965, Mỹ cho máy bay bắn phá thị xã Đồng Hới, đảo Cồn Cỏ, chính thức mở rộng cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân lần thứ nhất phá hoại miền Bắc. Ở miền Nam, từ giữa năm 1965, đế quốc Mỹ đã ồ ạt đưa quân viễn chinh, quân đồng minh và các phương tiện chiến tranh vào tham chiến.

Trung ương Đảng và Chính phủ kịp thời quyết định chuyển mọi hoạt động của miền Bắc vào thời kì có chiến tranh, đối phó với sự ác liệt do Mỹ leo thang. Tình hình đó đã đặt ra cho miền Bắc nhiệm vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ, vừa tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện chiến tranh và làm nghĩa vụ hậu phương lớn với tiền tuyến lớn miền Nam. Nhiệm vụ trên đặt ra yêu cầu tăng cường đào tạo cán bộ y tế phục vụ cuộc chiến đấu ở miền Bắc và chi viện cho chiến trường miền Nam.

Bắc Thái là nơi có Khu công nghiệp Gang thép, có nhiều kho tàng, nhà ga, quốc lộ 3 và quốc lộ 1B là tuyến giao thông quan trọng trung chuyển hàng hóa từ các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta. Vì vậy, Bắc Thái là trọng điểm đánh phá ác liệt của máy bay Mỹ, yêu cầu đội ngũ cán bộ y tế có trình độ trung cấp, sơ cấp tăng cao.

Đáp ứng yêu cầu đó, trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã được thành lập theo Quyết định số 1476/TCDC ngày 26 - 12 - 1966 của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái. Quyết định thành lập Trường nêu rõ *“Nhiệm vụ của Nhà trường là đào tạo cán bộ y sĩ, y tá và hộ sinh cho các xã trong Tỉnh nhằm phục vụ tốt yêu cầu phòng bệnh, chữa bệnh và sản xuất chiến đấu trong nhân dân; Đào tạo cán bộ y tá cho các công, nông trường, xí nghiệp cơ quan trong Tỉnh”*.

Thời kì mới thành lập, Ban Giám hiệu gồm 01 Hiệu trưởng và 01 Hiệu phó: đồng chí Hoàng Ngọc là Phó Ty Y tế Tỉnh kiêm Hiệu trưởng, đồng chí Nguyễn Phương là Hiệu phó. Đây là những năm tháng lãnh đạo Nhà trường *“ba cùng”* với cán bộ, giáo viên và

học sinh vừa xây dựng Nhà trường, tự lo nơi ăn chốn ở và xây dựng chương trình đào tạo. Lãnh đạo các cấp của Tỉnh, ngành Y tế và nhân dân các dân tộc Bắc Thái thường triu mến gọi Nhà trường với tên gọi ngắn gọn “*Trường Cán bộ Y tế*”.

Đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên cũng được bổ sung để đảm bảo yêu cầu đào tạo của Nhà trường. Một số cán bộ y tế khác như đồng chí Nguyễn Ngọ và Ma Thị Chiêu đã được Ty Y tế Bắc Thái điều về Trường công tác, được giao nhiệm vụ tiếp nhận hai lớp học sinh Y 5 hệ chính quy và Y 6 y sĩ xã của Trường Sơ cấp Y tế Khu tự trị Việt Bắc chuyển sang. Tổng số học sinh ban đầu của Trường là 60. Hai lớp học sinh này đã tập kết tại Làng Lân, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương. Sau 1 tuần, hai lớp đã di chuyển xuống xã Vô Tranh dựng lớp học. Giữa năm 1967, Nhà trường được bổ sung 9 cán bộ, giáo viên từ Trường Y tế Khu tự trị Việt Bắc, Ty Y tế Bắc Thái chuyển về¹. Có thể nói, đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đầu tiên này là những người nhiệt tình, có trách nhiệm rất cao, họ là những người đã đặt nền móng cho việc xây dựng Nhà trường.

Để tăng cường lãnh đạo mọi hoạt động của Nhà trường, Đảng ủy Ty Y tế đã ra Nghị quyết về việc thành lập chi bộ cán bộ và 2 chi bộ học sinh (chi bộ lớp Y5 và chi bộ lớp Y6) trực thuộc Đảng bộ Ty Y tế. Hai chi bộ học sinh có 11 đảng viên và chi bộ cán bộ với 5 đảng viên². Đảng ủy Ty Y tế ra Nghị quyết cử đồng chí

¹ Gồm: y sĩ Đặng Xuân Mai, y sĩ Hoàng Mai Anh, bác sĩ Trương Quang Thiệu, y sĩ Ma Thị Đeng, y sĩ Nguyễn Đức, y tá cơ quan Đoàn Kim Định, đồng chí Nguyễn Thị Nhi làm nhiệm vụ trông trẻ, đồng chí Nguyễn Thị Tính là nhân viên đánh máy, đồng chí Nguyễn Thị Hải là nhân viên cấp dưỡng.

² Gồm các đồng chí Nguyễn Ngọ, Ma Thị Chiêu, Nguyễn Đức, Đặng Xuân Mai, Ma Thị Đeng.

Nguyễn Ngọc làm Bí thư Chi bộ cán bộ¹. Đến ngày 26 - 10 - 1967, Đảng ủy Ty Y tế đã ra Nghị quyết về thành lập Chi bộ mới độc lập của Nhà trường gồm đảng viên là cán bộ, giáo viên và đảng viên học sinh thuộc hai chi bộ trên. Điều 2 của Nghị quyết thành lập Chi bộ mới nêu rõ “*Chi bộ Trường có trách nhiệm lãnh đạo toàn diện mọi công tác của Trường, lãnh đạo các tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên*”. Theo Nghị quyết về việc thành lập Chi bộ mới độc lập của Nhà trường, đồng chí Đặng Xuân Mai đã được chỉ định làm Bí thư chi bộ². Trong các buổi sinh hoạt Chi bộ, đảng viên đều được quán triệt Chỉ thị 141/CT-TW của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh thi đua lập thành tích chào mừng 37 năm thành lập Đảng³.

Chi ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã sát sao trong công tác xây dựng cơ sở vật chất. Được sự giúp đỡ của chính quyền và nhân dân địa phương, thầy trò cùng nhau dựng bếp ăn, nhà ở, nhà làm việc, lớp học, nhà thí nghiệm, thực hành. Các công trình này đều bằng tre nứa, đảm bảo yêu cầu cho sinh hoạt và học tập. Ban Giám hiệu đã tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh đào hầm trú ẩn, hào giao thông, triệt để thực hiện công tác bí mật phòng không. Chỉ trong một thời gian ngắn, Nhà trường đã hoàn thành nhiệm vụ ổn định cơ sở vật chất cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Khó khăn lớn lúc đó là vừa thành lập nhưng Nhà trường lại chia thành 2 cơ sở tại Làng Lân - xã Phấn Mễ và xã Vô Tranh. Nhờ tinh thần quyết tâm,

¹ Nghị quyết số 43/ĐU-YT của Đảng ủy Ty Y tế về việc thành lập chi bộ cán bộ trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái, ngày 07- 05 - 1967.

² Nghị quyết số 51/ĐU-YT của Đảng ủy Ty Y tế, ngày 26 -10 - 1967.

³ Chỉ thị 141/CT-TW của BCT về thi đua lập thành tích chào mừng 37 năm thành lập Đảng.

thầy trò Nhà trường đã vượt qua được khó khăn trong nhiệm vụ xây dựng cơ sở vật chất.

Trong khoảng thời gian từ cuối năm 1966 đến năm 1970, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã chuyển qua nhiều địa điểm sơ tán khác nhau. Khi thành lập, Trường xây dựng tại Làng Lân thuộc xã Phấn Mễ, được một thời gian, Trường di chuyển về xã Vô Tranh, sau đó lại di chuyển về Làng Chảo, Cây Trâm, Đồng Nghè thuộc xã Động Đạt, huyện Phú Lương tỉnh Bắc Thái. Việc di chuyển nhiều địa điểm xây dựng Trường gây khó khăn cho thầy, trò về công sức cũng như thời gian xây dựng trường lớp và cơ sở vật chất. Tuy vậy, chính từ trong khó khăn, cán bộ, giáo viên và học sinh của Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã thể hiện rõ những phẩm chất tốt đẹp: đoàn kết, vượt khó khăn, quyết tâm và cần cù lao động để phục vụ mục tiêu cao nhất là đảm bảo đào tạo đội ngũ cán bộ y tế phục vụ cho công cuộc xây dựng đời sống mới của nhân dân.

Song song với việc xây dựng cơ sở vật chất, công việc quan trọng, có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường là chỉ đạo các bộ môn xây dựng mục tiêu, chương trình đào tạo và phương pháp dạy học. Nhà trường đã thống nhất mục tiêu đào tạo bao gồm những nội dung và yêu cầu cơ bản như sau:

Về văn hóa, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái có nhiệm vụ bồi dưỡng kiến thức văn hóa cho học sinh đạt trình độ Bổ túc văn hóa cấp 2. Nội dung học tập và ôn kiến thức văn hóa được tiến hành song song với quá trình đào tạo nghề. Ty Y tế cùng Nhà trường tổ chức kì thi tốt nghiệp cấp 2 theo đúng quy định của

ngành giáo dục. Yêu cầu đặt ra là học sinh phải thi đỗ tốt nghiệp Bồ túc cấp 2 trước khi tham dự thi tốt nghiệp ra trường.

Về chuyên môn nghề, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái trang bị cho học sinh những kiến thức cơ sở của ngành Y tế, các kiến thức cơ bản của y triệu chứng, y bệnh học, y điều trị, nghiệp vụ y tế trong chăm sóc, điều trị người bệnh, thực hiện nhiệm vụ điều tra cơ bản về y tế ở nông thôn miền núi. Học sinh hoàn thành chương trình đào tạo của Nhà trường phải thi đỗ trong kì thi tốt nghiệp trung cấp hoặc sơ cấp tùy theo hệ đào tạo.

Về y đức, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái có nhiệm vụ giáo dục cho học sinh đạo đức của người cán bộ y tế, thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Luong y như từ mẫu*”, hết lòng vì sự chăm sóc sức khỏe của nhân dân, phục vụ chiến đấu và chăm sóc thương bệnh binh.

Bên cạnh đó, Nhà trường cũng chú trọng bồi dưỡng lí tưởng sống đúng đắn cho học sinh, rèn luyện sức khỏe, quân sự, mĩ dục, đảm bảo cho đội ngũ cán bộ y tế sau này thực sự là những cán bộ y tế của xã hội mới, vì con người, vì sức khỏe của nhân dân.

Mục tiêu đào tạo của Nhà trường còn đề cập đến vấn đề bồi dưỡng cho học sinh có khả năng công tác quần chúng để sau khi ra trường, biết vận động đồng bào các dân tộc ở vùng nông thôn miền núi, vùng sâu vùng xa tham gia xây dựng cuộc sống mới, đảm bảo yêu cầu về sức khỏe, vệ sinh y tế.

Trên cơ sở xác định mục tiêu của Nhà trường, các bộ môn cũng tập trung nghiên cứu xây dựng chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh nông thôn, học sinh ở miền núi và hoàn cảnh chiến tranh phá hoại đang diễn ra ác liệt.

Nắm vững tình hình nhiệm vụ của cách mạng cả nước, căn cứ hoàn cảnh cụ thể và yêu cầu cách mạng của địa phương, nhiệm vụ chính trị đối với sự ra đời của Nhà trường, Chi ủy và Ban Giám hiệu thông qua các hình thức và nội dung giáo dục thích hợp, động viên khích lệ, phát huy mặt tích cực và khắc phục kịp thời những khó khăn phát sinh.

Để thực hiện tốt mục tiêu và các nhiệm vụ đã được đề ra, Nhà trường đã cơ cấu các tổ chuyên môn: tổ Giáo viên, tổ Thực hành bệnh viện, tổ Lâm sàng, tổ Cơ sở. Mỗi tổ chuyên môn có những nhiệm vụ cụ thể, do đó cũng có phương pháp tổ chức dạy học khác nhau.

Tổ Giáo viên phụ trách giảng dạy văn hóa cho học sinh, đảm bảo dạy kiến thức cơ bản để học sinh tham gia kì thi tốt nghiệp Bổ túc văn hóa cấp 2 trước khi thi tốt nghiệp nghề. Công tác dạy văn hóa cho học sinh được Nhà trường chú trọng. Nội dung giảng dạy là kiến thức cơ bản các môn học trong chương trình bổ túc văn hóa cấp 2. Chất lượng đào tạo nghề y của Nhà trường có liên quan chặt chẽ với việc bổ sung kiến thức cơ bản cho học sinh. Tổ Giáo viên cũng đảm nhận nhiệm vụ dạy các môn chung như chính trị, thể dục cho học sinh trong toàn trường. Các thầy cô giáo trong tổ Giáo viên tham gia công tác coi thi, chấm thi tốt nghiệp phổ thông cấp 2 cho các khóa thi do Ty Y tế tổ chức. Khi thành lập Nhà trường, tổ Giáo viên có 5 thầy cô giáo.

Các tổ bộ môn khác dạy các môn học về chuyên môn của ngành Y tế. Do đội ngũ thầy cô giáo dạy nghề còn chưa đông nên các đồng chí Hiệu trưởng và Hiệu phó Nhà trường trực tiếp tham gia giảng dạy và hướng dẫn học sinh thực hành.

Với tinh thần “*Tất cả vì học sinh thân yêu*”, các thầy cô giáo đã miệt mài soạn bài, tự bồi dưỡng, tự nghiên cứu, trao đổi và thông qua giáo án lên lớp ở tổ bộ môn. Chỉ trong một thời gian ngắn, hoạt động chuyên môn của Nhà trường đã đi vào nền nếp.

Ngoài công tác chuyên môn, các thầy cô giáo còn dành thời gian tham gia các công việc khác cùng học sinh: tăng gia sản xuất, đi lấy gạo, tiếp phẩm, lên rừng đốn chặt gỗ, tre, nứa, chặt lá về làm nhà, làm bếp ăn, lớp học. Trong quá trình lao động, học tập và sinh hoạt, thầy trò để lại tình cảm sâu đậm về nhau.

Nhà trường được thành lập giữa lúc cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ trên toàn miền Bắc diễn ra ác liệt, trong hoàn cảnh sơ tán với nhiều khó khăn, đội ngũ cán bộ và nhân viên cũng nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phục vụ, chăm lo đời sống của cán bộ, giáo viên và học sinh.

Do điều kiện sơ tán, phân tán, việc tổ chức đời sống có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với yêu cầu giữ vững và nâng cao chất lượng đào tạo. Nhà trường chủ trương phân công cấp dưỡng phục vụ nấu ăn theo khu vực sơ tán của các lớp học sinh và hằng ngày mỗi lớp phân công 1 học sinh xuống tham gia nấu ăn cùng cấp dưỡng. Để cải thiện đời sống, phong trào tăng gia được đẩy mạnh. Sau những giờ học tập và thể thao - văn nghệ, cán bộ, giáo viên và học sinh đều tham gia lao động tăng gia để góp phần cải thiện bữa ăn.

Học sinh của Nhà trường đa số lần đầu tiên xa nhà đi học tập trung còn bỡ ngỡ với sinh hoạt tập thể, việc học tập gặp khó khăn vì nhiều kiến thức văn hóa, kiến thức về y học mới mẻ. Với sự

hướng dẫn của các thầy cô giáo, học sinh dần làm quen nền nếp ở trường chuyên nghiệp. Trong những lớp học dưới tán rừng già, các tổ, nhóm học tập hoạt động sôi nổi, học sinh trao đổi bài với nhau, cùng nhau thực hành nghiệp vụ y học như sơ cứu người bị thương, tiêm, truyền, trao đổi các kỹ năng giải thích vận động nhân dân bằng kiến thức y học

Khi học sinh mới nhập Trường, đa phần đều là con em nhân dân ở các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa còn nhiều lạc hậu. Chính vì vậy, Nhà trường chú ý đến việc thay đổi nếp nghĩ, cách sinh hoạt của các em, coi đó là nhiệm vụ trong quá trình đào tạo các hạt nhân cán bộ y tế. Các lớp học sinh đầu tiên của Nhà trường có thuận lợi cơ bản, đó là có 11 đảng viên học sinh. Ty Y tế đã thành lập Chi bộ Học sinh trực thuộc Đảng bộ Ty Y tế (từ tháng 10 - 1967 là Tổ Đảng thuộc Chi bộ độc lập của Nhà trường) để phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên trong học tập, rèn luyện. Nhờ sự nỗ lực trong tổ chức quản lý học sinh của Nhà trường, tinh thần nhiệt tình giảng dạy của thầy cô giáo; bên cạnh đó, mỗi học sinh phát huy tinh thần chủ động, tự giác và độc lập trong lĩnh hội kiến thức, chỉ sau một thời gian học tập tại Trường, học sinh đã có chuyển biến trong nhận thức về nhiệm vụ của ngành Y tế, về nhiệm vụ của cán bộ y tế, thay đổi trong nếp nghĩ về chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh cứu người.

Ngày 29 - 5 - 1968, Đại hội Chi bộ lần thứ nhất đã được triệu tập. Tham dự Đại hội có 21 đồng chí đảng viên bao gồm cả đảng viên cán bộ, giáo viên và đảng viên học sinh. Đại hội đã đánh giá thành tích của Nhà trường sau hơn một năm thành lập. Đại hội khẳng

định mục tiêu đào tạo Nhà trường đề ra đúng với yêu cầu thực tế địa của phương về đội ngũ cán bộ y tế chăm sóc sức khỏe của nhân dân và đáp ứng yêu cầu về đội ngũ cán bộ y tế phục vụ chiến đấu trong hoàn cảnh chiến tranh phá hoại của Mỹ diễn ra ác liệt.

Trên cơ sở đó, Đại hội Chi bộ thể hiện quyết tâm vượt qua mọi khó khăn hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ giáo viên, tinh thần học tập tốt của sinh viên, tiếp tục đa dạng hóa các hệ đào tạo cho phù hợp yêu cầu của thực tế. Trong đó, hệ 12 tháng đào tạo cán bộ y tế trình độ Sơ cấp, đảm bảo các yêu cầu chuyên môn cần thiết hoạt động tại tuyến y tế cơ sở; hệ 3 năm đối với đào tạo cán bộ y tế có trình độ Trung cấp.

Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhấn mạnh nhiệm vụ của Chi bộ, Nhà trường và cán bộ đảng viên là phải thấm nhuần sâu sắc Chỉ thị 102 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác tư tưởng trong trường học¹, quán triệt thực hiện Nghị quyết 142/NQ - TW về công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ². Nghị quyết 142/NQ - TW chỉ rõ *“Lấy giáo dục lí tưởng cộng sản chủ nghĩa và phẩm chất chính trị làm gốc, kết hợp giáo dục lí luận cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin với giáo dục đường lối chính sách của Đảng; giáo dục tình hình và nhiệm vụ; giáo dục truyền thống và bồi dưỡng nâng cao nhận thức về đường lối quan điểm giáo dục của Đảng”*.

Đại hội Chi bộ lần thứ nhất đã bầu ra Ban Chi ủy gồm 5 đồng chí. Ban Chi ủy đã bầu đồng chí Đặng Xuân Mai làm Bí thư Chi

¹ Chỉ thị 102/CT-TW của Ban Bí thư, ngày 3-7-1965 về công tác tư tưởng trong trường học.

² Nghị quyết số 142/NQ-TW của BCT, ngày 28 - 6 - 1966 về công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ.

bộ, đồng chí Ma Thị Chiêu làm Phó Bí thư Chi bộ, các đồng chí Lý Ngọc Hiệp, Nguyễn Đoàn, Bùi Đức Thọ là ủy viên¹.

Thực hiện Nghị quyết của Chi bộ, Chi ủy và Ban Giám hiệu Trường chú trọng bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên và học sinh nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ y tế cho cơ sở ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng khó khăn. Trong hoàn cảnh chiến tranh, Nhà trường cũng quán triệt học sinh tinh thần “*ba sẵn sàng*” của thanh niên². Năm 1969 đã có 1 học sinh lớp Y sĩ nông thôn sau khi tốt nghiệp vào chiến trường miền Nam phục vụ chiến đấu.

Sau đại hội Chi bộ, công tác bồi dưỡng phát triển đảng viên được Chi bộ Nhà trường quan tâm. Chỉ riêng năm 1968, đã có 6 cán bộ, giáo viên phấn đấu tốt được kết nạp vào Đảng, nâng số đảng viên là cán bộ, giáo viên của Chi bộ Nhà trường lên 13 đồng chí³.

Năm 1969, các khóa học sinh hệ đào tạo 3 năm (1966 - 1969) kết thúc chương trình học nghề và thi tốt nghiệp. Các kì thi này được Nhà trường tổ chức quy củ, khách quan, đúng quy chế thi, có sự giám sát và tham gia của cán bộ Ty Y tế Bắc Thái, hình thức thi bao gồm cả bài thi viết và thi vấn đáp: ngày 14 - 10, 30 học sinh lớp Y tá xã hoàn thành chương trình học tập và tham dự kì thi tốt

¹ Quyết định số 82/NQ-BT của Đảng ủy Ty Y tế, ngày 15-6-1968.

² “*Ba sẵn sàng*”: Sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu dũng cảm, sẵn sàng gia nhập lực lượng vũ trang; sẵn sàng khắc phục mọi khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, công tác và học tập; sẵn sàng đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ điều gì Tổ quốc cần.

³ Các đảng viên Lê Công Diễm, Mông Đình Lương, Triệu Đức Vạn, Nông Văn Lộc, Chu Văn Phiến, Hà Xuân Khào.

nghiệp¹; ngày 17 - 10, học sinh lớp Y sĩ khóa 6 đã tham dự kì thi tốt nghiệp²; ngày 14 - 11, học sinh lớp Trung cấp Dược tham dự kì thi tốt nghiệp, kết quả các đợt thi này học sinh đều đỗ tốt nghiệp 100%; ngày 25 - 11, 53 học sinh lớp Y tá chính quy khóa 13 đã dự thi tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp đạt loại khá giỏi chiếm 12,8%, số còn lại đạt loại trung bình³. Ngày 22 - 10 - 1969, Nhà trường tổ chức thi tốt nghiệp bổ túc văn hóa cho học sinh lớp Y sĩ khóa 15 và học sinh lớp Y sĩ xã khóa 9⁴. Như vậy, chỉ một thời gian chưa đầy 3 năm kể từ khi có quyết định thành lập, cán bộ, giáo viên Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã thực hiện nhiều công việc khác nhau: xây dựng cơ sở vật chất để ổn định nơi ăn, ở và dạy - học, tiếp tục thực hiện chương trình đào tạo với các lớp chuyển từ Trường Sơ cấp Y tế Khu Tự trị Việt Bắc, hoàn thành xây dựng mục tiêu đào tạo, xây dựng chương trình, tuyển sinh học sinh, xây dựng kế hoạch giảng dạy, soạn giáo án và tài liệu dạy học, tổ chức thi tốt nghiệp văn hóa và thi tốt nghiệp ra trường cho học sinh.

Sau khi đế quốc Mỹ ngừng ném bom bắn phá miền Bắc (1 - 11 - 1968), nhân dân miền Bắc tranh thủ thời gian hòa bình, ra sức khắc phục hậu quả nặng nề của chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa, tích cực chi viện cho chiến trường miền

¹ Quyết định số 755/TCCB của Ty Y tế Bắc Thái về việc thành lập Hội đồng thi (Không ghi ngày).

² Quyết định số 733/TCCB của Ty Y tế Bắc Thái, ngày 15 - 10 - 1969 về việc thành lập Hội đồng thi tốt nghiệp.

³ Quyết định số /TCCB của Ty Y tế Bắc Thái, ngày 15 - 11 - 1969 về việc công nhận kết quả tốt nghiệp (Quyết định không ghi số).

⁴ Quyết định số 732/TCCB của Ty Y tế Bắc Thái, ngày 20 - 10 - 1969 về việc tổ chức thi tốt nghiệp bổ túc văn hóa.

Nam. Tại Bắc Thái, nhiều cơ quan của Khu Tự trị Việt Bắc, cơ quan tỉnh, cơ quan Thành phố, trường học đi sơ tán đã lần lượt trở về xây dựng cơ sở trên địa bàn thành phố Thái Nguyên và địa bàn huyện Đồng Hỷ giáp với Thành phố.

Trong bối cảnh đó, được sự đồng ý của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã cử cán bộ thực hiện nhiệm vụ xác định địa điểm mới, chuẩn bị cho kế hoạch di chuyển và xây dựng cơ sở vật chất. Năm 1970, Trường đã di chuyển từ xóm Cây Trâm (xã Động Đạt - huyện Phú Lương) về xóm Ao Dài, xã Thịnh Đán - huyện Đồng Hỷ (nay thuộc phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên).

Để tăng cường công tác lãnh đạo Nhà trường thực hiện nhiệm vụ di chuyển và xây dựng cơ sở mới, ngày 25 - 3 - 1970, Đại hội Chi bộ được tổ chức. Đại hội đã đánh giá những kết quả của Chi bộ trong lãnh đạo mọi hoạt động của Nhà trường. Đại hội đã dành thời gian bàn bạc, thống nhất quan điểm chung về công tác di chuyển, ổn định cơ sở vật chất và đảm bảo nhiệm vụ năm học. Đại hội đã lên phương án cho việc di chuyển cơ sở vật chất và người. Theo kế hoạch đó, toàn bộ nhà cửa sẽ được dỡ và vận chuyển về cơ sở mới để tận dụng. Số các nhà cũ hỏng cho phép cán bộ dỡ tận dụng cây que còn sử dụng được để tự làm nhà ở nếu có nhu cầu, giảm bớt khó khăn cho Nhà trường trong việc thu xếp chỗ ở cho cán bộ giáo viên. Đại hội đã bầu ra Ban Chi ủy mới gồm có 7 đồng chí. Ban Chi ủy đã bầu đồng chí Nguyễn Phương làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Đức và Bùi Đức Thọ được bầu làm Phó Bí thư Chi bộ, các đồng chí Ma Thị Chiêu, Nguyễn Xuân Quý, Phạm Hoàng, Lý

Ngọc Hiệp là Chi ủy viên¹. Ban Chi ủy có sự phân công công việc cụ thể cho từng đồng chí. Đồng chí Nguyễn Ngọc được phân công phụ trách hoạt động của Công đoàn Nhà trường.

Tại địa điểm Ao Dài, thầy trò Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái lại bắt tay vào xây dựng cơ sở vật chất mới với một tâm thế mới, chiến tranh phá hoại bằng không quân của Mỹ đã kết thúc, thầy trò được giảng dạy và học tập trong không khí hòa bình. Phát huy truyền thống đoàn kết của Nhà trường từ ngày thành lập và vận dụng kinh nghiệm xây dựng nhà cửa trong các lần di chuyển địa điểm thời kì còn đang sơ tán tại huyện Phú Lương, những căn nhà nhanh chóng hoàn thành, đảm bảo cho Nhà trường đi vào hoạt động ổn định với nền nếp dạy - học và sinh hoạt, đảm bảo sự ổn định chỗ ăn ở của cán bộ, giáo viên và học sinh.

Ngay sau khi ổn định nơi ăn chốn ở, Nhà trường cũng đã tổ chức thi tốt nghiệp văn hóa cho học sinh lớp Y sĩ phục vụ nông thôn khóa 9B. Kỳ thi diễn ra trong 2 ngày 13, 14 - 4 - 1970. Hội đồng coi thi do đồng chí Hoàng Ngọc là Phó Ty Y tế Bắc Thái làm Chủ tịch. Các cán bộ coi thi gồm cả giáo viên của Nhà trường và cán bộ ở Ty Y tế². Số học sinh đã tốt nghiệp trong đợt thi tốt nghiệp văn hóa này tiếp tục hoàn thành các môn học trong chương trình đào tạo nghề và được tham dự kỳ thi tốt nghiệp tổ chức tháng 10 - 1971. Kỳ thi tốt nghiệp ra trường cho học sinh lớp Y sĩ phục vụ nông thôn khóa 9B có điểm mới so với kỳ thi tốt nghiệp các khóa

¹ Nghị quyết số 04/ĐU-YT của Đảng ủy Ty Y tế tỉnh Bắc Thái, ngày 28 - 3 - 1970 về quyết định công nhận Ban Chi ủy Chi bộ Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái.

² Quyết định 113/TCCB của Ty Y tế, ngày 4 - 4 - 1970 về việc thành lập Hội đồng thi tốt nghiệp văn hóa.

trước đó: Hội đồng thi ngoài cán bộ của Ty Y tế phối hợp với Nhà trường còn có cán bộ Bệnh viện A tham gia¹. Cách tổ chức thi tốt nghiệp này đã đặt ra yêu cầu bắt buộc trong chương trình đào tạo của Nhà trường đưa học sinh đi thực hành, thực tập tại bệnh viện A và các cơ sở y tế khác.

Trong suốt hơn 5 năm xây dựng và phát triển Nhà trường, đến năm 1972, số cán bộ, giáo viên của Nhà trường đã tăng lên 35 người. Cùng với việc củng cố và từng bước kiện toàn bộ máy quản lý chuyên môn ở các phòng ban chức năng và tổ bộ môn, đội ngũ cán bộ nhân viên phục vụ trong các bộ phận khác như phòng thí nghiệm, thư viện, y tế, nhà ăn, hành chính, tài vụ, nhà trẻ cũng được tăng cường về số lượng. Tuy nhiên, trình độ văn hóa của đội ngũ cán bộ, nhân viên này đa phần còn thấp, nghiệp vụ chưa được đào tạo bài bản. Do đó, nhiều người được Nhà trường cho học thêm bổ túc văn hóa, đào tạo nghiệp vụ tại chỗ, trao đổi đúc rút kinh nghiệm thông qua thực tiễn công tác tại các bộ phận công việc được giao.

Nhà trường cũng từng bước nâng cao chất lượng đào tạo học sinh. Từ năm học 1971 - 1972, Nhà trường chỉ tuyển sinh học sinh đã tốt nghiệp cấp 2. Bên cạnh đó, Nhà trường duy trì thường xuyên phong trào thi đua dạy tốt, học tốt trong toàn thể giáo viên, học sinh. Nhằm góp phần tạo môi trường dạy - học lành mạnh, Nhà trường cũng tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Ngoài các đợt thi đua nhân các ngày lễ lớn hằng năm, hoạt động văn thể mỹ cũng trở thành nếp sinh hoạt tập thể thường xuyên trong Trường.

¹ Quyết định 113/UB-TC của Ủy ban Nhân dân Tỉnh, ngày 9 - 10 - 1971.

Bước vào năm 1972, trong lúc thầy trò Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đang hoàn thành nhiệm vụ năm học 1971 - 1972 thì cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta có chuyển biến mới.

Cuộc tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân miền Nam đã giáng những đòn mạnh mẽ vào quân đội và chính quyền Sài Gòn, đẩy chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh đến nguy cơ bị phá sản. Để cứu vãn tình thế, đồng thời cũng muốn gây sức ép với ta trên bàn đấu tranh ngoại giao ở Pa-ri, đế quốc Mỹ điên cuồng trả đũa bằng cách ồ ạt tham chiến ở miền Nam, gây ra cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân lần thứ hai. Ngày 6 - 4 - 1972, máy bay Mỹ đã đánh phá nhiều mục tiêu ở miền Bắc. Tỉnh Bắc Thái do vị trí chiến lược đặc biệt trở thành trọng điểm bị đánh phá ác liệt của máy bay Mỹ.

Cơ quan Huyện ủy, Ủy ban Nhân dân huyện Đồng Hỷ và Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đóng trên địa bàn xã Thịnh Đán thuộc huyện Đồng Hỷ. Do nằm ở phía Tây thành phố Thái Nguyên, gần với Khu Gang thép nên xã Thịnh Đán cũng trở thành mục tiêu đánh phá của máy bay Mỹ. Công tác đảm bảo an toàn, bí mật đối phó với máy bay Mỹ không chỉ bảo đảm an toàn cho cán bộ, giáo viên và học sinh Nhà trường mà còn góp phần bảo đảm an toàn cho các cơ quan của huyện Đồng Hỷ. Nhận thức rõ điều đó nên công tác trực báo động được quan tâm. Nhân viên bảo vệ Nhà trường phối hợp cùng với cán bộ, giáo viên, học sinh làm nhiệm vụ trực chiến và bảo vệ tài sản của Trường, của cán bộ, giáo viên và học sinh. Trong điều kiện địch đánh phá ác liệt khu vực thành phố Thái Nguyên, các nhân viên bảo vệ vẫn thường xuyên bám sát vị trí

trực chiến, chiến đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đặc biệt, từ sau khi máy bay đánh phá trúng vị trí Nhà trường, công tác báo động, kiểm tra hầm hào, bí mật phòng không được tăng cường.

Ngày 21 - 9 - 1972, máy bay Mỹ đã đánh phá thành phố Thái Nguyên và huyện Đông Hy. Cũng trong đợt đánh phá này, máy bay Mỹ ném bom trúng vào vị trí trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái. Do làm tốt công tác phòng không, đào đắp hầm hào, cảnh giác cao trong tình huống báo động nên toàn bộ cán bộ, giáo viên và học sinh đều kịp xuống hầm hào, không có thương vong xảy ra. Trận bom này đã làm hư hỏng nặng khu nhà bếp ăn với 3 căn nhà gồm 10 gian và khu tập thể học sinh với 4 căn nhà gồm 20 gian. Đúng 3 tuần sau, vào đêm 16 rạng ngày 17- 10 - 1972, máy bay Mỹ ném bom vào đúng khu vực Nhà trường. Có 12 quả bom đã rơi nổ cắt ngang khu vực Nhà trường tạo một vết dài tới 200 mét, có quả bom rơi nổ trúng khu nhà trẻ và khu tập thể cán bộ, giáo viên. Trong trận bom này, có 5 người thuộc 2 gia đình giáo viên bị thương, 1 cháu bé bị thiệt mạng¹. Trận bom làm tổn thất về vật chất của Nhà trường và cán bộ khá nặng: sập 1 căn nhà trẻ 3 gian, sập căn 4 nhà tập thể gồm 10 gian nhà cùng nhiều đồ đạc, tài sản khác². Trước tình hình trên, Nhà trường chỉ đạo cán bộ, giáo viên, học sinh đẩy mạnh công tác phòng không, chỉnh sửa hầm trú ẩn, giao thông hào tránh máy bay, đảm bảo bí mật khu vực Nhà trường và các mục tiêu khác của địa phương, đồng thời nhanh chóng khắc phục hậu

¹ Gia đình cô giáo Nguyễn Thị Hường có cô, chồng và em trai bị thương, cháu Nguyễn Thị Thiên Hương mới 3 tháng 10 ngày tuổi bị thiệt mạng; gia đình cô giáo Phạm Thị Thanh Hiền có chồng và con bị thương.

² Báo cáo của Nhà trường gửi Ủy ban Nhân dân Tỉnh số 115/HC, ngày 20 - 10 - 1972.

quả 2 trận bom: dựng lại nhà cửa, động viên tinh thần cán bộ, giáo viên và học sinh, tiếp tục đảm bảo nhiệm vụ năm học; đối với các gia đình gặp nạn, Nhà trường cùng cán bộ, giáo viên, học sinh chia sẻ, giúp đỡ ổn định cuộc sống. Để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đào tạo năm học, một lớp Y sĩ nông thôn đã được sơ tán lên xã Hùng Sơn thuộc huyện Đại Từ, tỉnh Bắc Thái để học, ôn thi. Sau 1 tháng, Nhà trường đã tổ chức thi tốt nghiệp cho học sinh lớp này.

Những nỗ lực của thầy trò Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái được Ty Y tế Bắc Thái đánh giá trong *Báo cáo tóm tắt thành tích năm 1972* của ngành Y tế Bắc Thái: “... *Chuyển trường từ nơi sơ tán về, tự lực tự cường xây dựng trường lớp ở địa điểm mới, phải sơ tán, phân tán trong đợt không kích ác liệt. Trường vẫn thực hiện đạt kế hoạch 100%, 5 lớp Y sĩ ra trường đúng kì hạn, có chất lượng đạt từ 70 đến 80% thi đỗ. Chuyển hướng công tác từ hòa bình sang chiến tranh, trường đã đi sâu vào công tác vừa làm vừa học, trong công tác điều tra cơ bản y tế nông thôn miền núi, bám sát bệnh nhân để rèn luyện tay nghề, thực tập bài học “Thầy thuốc phải như mẹ hiền”¹.*

Năm 1973, Nhà trường tổ chức kì thi tốt nghiệp cho học sinh lớp Y sĩ chính quy khóa 21 cùng với số học sinh thi lại các lớp Y sĩ phục vụ nông thôn khóa 9, khóa 10. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp các khóa đều đạt yêu cầu với 100% đỗ tốt nghiệp, có 19,2% học sinh đỗ tốt nghiệp loại khá. Kết quả này đối với các trường chuyên nghiệp khác là bình thường, nhưng đối với Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái lúc đó thì không đơn giản. Bởi vì, đối tượng tuyển sinh

¹ Báo cáo của Ty Y tế tháng 1 - 1973. Cặp 06 - Hồ sơ 110. Lưu trữ tại Sở Nội vụ Thái Nguyên.

của Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái phần lớn là những học sinh các trường phổ thông miền núi, nhiều học sinh chưa học hết cấp 2, chưa thi đỗ tốt nghiệp cấp 2, số học sinh yếu kém thường chiếm từ 30 - 40%. Sau 3 năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo trong hoàn cảnh sơ tán và phải di chuyển địa điểm tới hai lần, đạt được kết quả như trên là một thành tích to lớn của Nhà trường.

Nhờ có sự nỗ lực to lớn của cán bộ và học sinh, nên dù trong hoàn cảnh chiến tranh phá hoại ác liệt, phải sơ tán, phân tán thành nhiều khu vực cách xa nhau để đảm bảo bí mật, nền nếp dạy và học của Trường về cơ bản vẫn được giữ vững. Phong trào thi đua dâng kí phần đấu trở thành *Tổ, Đội Lao động xã hội chủ nghĩa* tiếp tục được đẩy mạnh và đạt kết quả khá hơn trước. Năm 1973, Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Ty Y tế đã xét thi đua trên cơ sở bình chọn của Hội đồng thi đua Nhà trường, có 7 cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến cả năm, 3 người đạt danh hiệu Lao động tiên tiến 6 tháng đầu năm, 4 người Lao động tiên tiến 6 tháng cuối năm¹.

Công tác quân sự trong Nhà trường được coi trọng. Từ năm học 1972 - 1973, các nội dung tập bắn súng, ném lựu đạn, băng bó và cấp cứu thương binh, người bị thương được đưa vào trong nội dung học quân sự của Nhà trường. Công việc cứu chữa người bị thương cũng đồng thời là bài học trong thực tế của học sinh Nhà trường. Các học sinh tốt nghiệp ra trường về địa phương công tác đều trực tiếp tham gia công tác cứu chữa thương binh, người bị thương trong chiến tranh ác liệt. Hành trang của họ đi vào những

¹ Quyết định số 89/TYT/TĐ của Ty Y tế Thái Nguyên, ngày 12 - 4 - 1974 về danh hiệu thi đua.

nơi bom đạn đó là túi cứu thương, bông băng. Không chỉ vậy, nhiều học sinh của trường khi tốt nghiệp đã tình nguyện lên đường nhập ngũ, tham gia chiến đấu chống Mỹ. Năm 1973, do yêu cầu cuộc chiến đấu ở chiến trường miền Nam, hàng vạn bộ đội, thanh niên xung phong, cán bộ chuyên môn gồm cả cán bộ y tế, kỹ thuật đã lên đường vào chiến trường tham gia phục vụ chiến đấu. Trong đội ngũ bổ sung cho các vùng mới giải phóng, có 14 học sinh của lớp Y sĩ khóa 21 Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái. Các học sinh của Nhà trường đi công tác tại các vùng mới giải phóng đều hoàn thành nhiệm vụ được giao, phát huy được chuyên môn và tay nghề của người chiến sĩ áo trắng¹.

Sau khi Mỹ tuyên bố ngừng hoàn toàn các hoạt động chống phá miền Bắc (15 - 1 - 1973) và kí kết Hiệp định Pari (27 - 1 - 1973), Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã xây dựng thêm một số cơ sở vật chất để đảm bảo cho các hoạt động dạy - học. Đến cuối tháng 3 đầu tháng 4 - 1973, công việc xây dựng về cơ bản đã hoàn thành. Tuy là nhà tranh tre vách đất, nhưng đủ đáp ứng yêu cầu dạy - học của thầy trò Nhà trường.

Hòa bình lập lại, thầy và trò Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái gấp rút hoàn thành nhiệm vụ năm học. Nhiều tổ bộ môn tổ chức dự giờ rút kinh nghiệm giảng dạy trong giáo viên và Hội nghị học tập trong học sinh. Một số thầy cô giáo đã đề xuất sáng kiến dạy bổ sung cho học sinh những phần kiến thức còn hổng do điều

¹ Danh sách đi B. Ngày 4 - 4 - 1973: Trần Văn Bình, Nguyễn Văn Thuận, Hà Thế Vinh, Trần Thị Hiền, Phạm Thị Chính, Phạm Thị Liên, Nguyễn Thị Hương, Lê Thị Phụng, Lục Thị Hồng Diệp, Ma Thị Thủy, Ngô Văn Tam, Đoàn Thị Nhạc, Dương Thị Chí, Bùi Thị Vương Lan. Hồ sơ lưu trữ. Cập 05 - Hồ sơ 106. Lưu trữ tại Sở Nội vụ Thái Nguyên.

kiện dạy - học sơ tán trước đây. Các đề xuất trên được Ban Giám hiệu và học sinh ủng hộ. Nhờ đó, tạo ra một không khí học tập mới, chất lượng dạy học tăng lên, các kỹ năng thực hành của học sinh vững vàng hơn.

Năm học 1973 - 1974 được bắt đầu trong hoàn cảnh mới có nhiều thuận lợi hơn trước. Đây là lần đầu tiên tất cả các bộ môn, tổ, ban của Trường được tập trung tại một địa điểm, đảm bảo sự lãnh đạo sát sao, kịp thời, thống nhất của Chi ủy và Ban Giám hiệu đối với mọi mặt hoạt động.

Ngay từ đầu năm học, Nhà trường mở một đợt sinh hoạt chính trị rộng rãi trong toàn thể cán bộ, công nhân viên và học sinh nhằm quán triệt tình hình và nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Tiếp đó, vào giữa tháng 10, nhân dịp kỉ niệm lần thứ 5 ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành Giáo dục (15 - 10 - 1968), Nhà trường tổ chức học tập lời dạy của Người, nhằm đẩy mạnh các mặt công tác chuyên môn và phục vụ tới mọi cán bộ, giáo viên và học sinh.

Đầu năm học 1973 - 1974, Đại hội Chi bộ Nhà trường đã được tổ chức. Thời điểm đó, chi bộ có 22 đảng viên. Trên cơ sở đánh giá những thành tích, ưu điểm cùng với những mặt hạn chế thiếu sót, căn cứ vào tình hình, nhiệm vụ cách mạng nói chung và của ngành nói riêng, xuất phát từ tình hình thực tế của Nhà trường, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm trước mắt là “... *Phát huy tinh thần tự lực cánh sinh, đoàn kết nhất trí, cộng đồng trách nhiệm. đồng thời tăng cường công tác quản lí nhằm khắc phục xây dựng trên cơ sở vật chất tối thiểu, đưa mọi hoạt động đi vào nền nếp, gây chuyển biến trong những mặt công tác còn yếu, tích cực củng cố chất lượng đào tạo...*”. Với phương

hướng trên, Đại hội quyết nghị một số mặt công tác cụ thể của Nhà trường trong những năm trước mắt:

Về nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh, Đại hội nhấn mạnh “*phải đặc biệt chú ý làm cho mọi đối tượng có ý thức theo sát và am hiểu tình hình xã hội miền núi, nâng cao trách nhiệm và tình cảm đối với các dân tộc, trên cơ sở đó nhận thức sâu sắc nhiệm vụ chính trị của Nhà trường. Phải coi việc giảng dạy, học tập và công tác ở đây vừa là quyền lợi, vừa là nghĩa vụ và trách nhiệm của người cán bộ, đảng viên*”.

Đối với công tác đào tạo, Đại hội khẳng định và bổ sung một số điểm trong mục tiêu đào tạo của Trường đã được Đại hội Chi bộ và Hội nghị cán bộ trường thông qua; đồng thời nêu rõ các tiêu chuẩn cụ thể của một cán bộ y tế do Nhà trường đào tạo.

Đại hội đã bầu ra Ban Chi ủy mới gồm 5 đồng chí. Ban Chi ủy đã bầu đồng chí Nguyễn Phương làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Trần Bộ làm Phó Bí thư Chi bộ.

Năm 1974, Trường tuyển sinh khóa Y tá trung cấp khóa 7, gồm 80 học sinh. Đây là bước khởi đầu trong đào tạo đội ngũ điều dưỡng có trình độ cho các bệnh viện, bước đầu làm thay đổi chất lượng đội ngũ y tá theo hướng nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện của tỉnh Bắc Thái.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ, Chi ủy và Ban Giám hiệu tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trong Trường đẩy mạnh mọi mặt công tác nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Nền nếp hoạt động giảng dạy, học tập và phục vụ ở các bộ môn, bộ phận, tổ, phòng nhanh chóng được khôi phục. Phong trào thi đua

Hai tốt tiếp tục được đẩy mạnh dưới nhiều hình thức, nổi bật là phong trào *Luyện tay nghề giỏi* trong học sinh như sơ cứu người bệnh, tiêm. Thư viện Nhà trường bước đầu được củng cố về tổ chức, tích cực cải tiến công tác phục vụ giảng dạy và học tập.

Công tác bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học trong cán bộ, giáo viên có những bước tiến bộ mới. Hầu hết các tổ, bộ môn đều mở hội nghị khoa học và đánh giá kết quả một số công trình nghiên cứu, vẫn tiếp tục đi sâu nghiên cứu các đề tài trực tiếp phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ở các vùng sâu, vùng xa, vùng nông thôn như sử dụng các cây thuốc nam, các bài thuốc dân gian trong chữa bệnh, phòng chống các bệnh sốt rét, đau mắt hột, bệnh phong, tuyên truyền những kiến thức khoa học về bệnh phong và chăm sóc bệnh nhân mắc bệnh phong.

Phong trào văn nghệ, thể dục thể thao tiếp tục được duy trì và thu nhiều kết quả. Trong các đợt hội diễn văn nghệ và các cuộc thi đấu các môn thể thao, đội tuyển Trường thường đoạt giải cao.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, giáo viên và học sinh được chú ý hơn. Phòng Y tế Nhà trường được thành lập và tích cực hoạt động, hàng năm đều tiến hành nhiều đợt tiêm chủng phòng bệnh cho cán bộ và học sinh. Công tác vệ sinh môi trường cũng được nhà trường chú ý. Phong trào “3 sạch” được triển khai với các công trình giếng nước, nhà tắm, hố xí tập thể được xây dựng. Nhờ đó, sức khỏe cán bộ, giáo viên và học sinh được đảm bảo.

Công tác tổ chức đời sống được quan tâm. Nhà ăn tập thể có nhiều biện pháp khắc phục khó khăn về thực phẩm: thu mua rau do học sinh trồng, tận dụng cơm cháy, rau thừa nuôi lợn để cải thiện

bữa ăn cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Phong trào tăng gia cải thiện đạt kết quả khá, trung bình mỗi năm, các lớp học sinh bán cho Nhà ăn tập thể khoảng 2.000 kg rau xanh.

Việc xây dựng trường lớp của Nhà trường vẫn còn khó khăn rất lớn. Toàn trường không có một ngôi nhà lợp ngói, tất cả vẫn mái tranh. Vào đầu mùa mưa bão, bộ phận phụ trách công tác Quản trị của Nhà trường đều kiểm tra toàn bộ nhà ăn tập thể, nhà làm việc, lớp học, nhà ở tập thể của cán bộ, giáo viên và kí túc xá của học sinh. Trên cơ sở đó tổ chức cho học sinh lao động dời lại mái bị dột, chống đỡ các dẫy nhà xuống cấp. Nhờ vậy, tuy cán bộ, giáo viên và học sinh còn khó khăn về đời sống vật chất nhưng yêu cầu cho dạy học vẫn đảm bảo.

Từ những bước chuyển biến về các mặt nói trên, thầy trò Nhà trường đã phát huy truyền thống từ ngày thành lập, góp phần giữ vững và nâng cao một bước chất lượng đào tạo của Nhà trường. Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt trên 80%. Số học sinh ra trường đều đảm bảo có chuyên môn vững, có phẩm chất đạo đức tốt, sẵn sàng nhận sự phân công của tổ chức. Kết thúc năm học, tổ Giáo viên đạt danh hiệu Tổ Lao động xã hội chủ nghĩa¹, có 14 cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến².

Ngày 30 - 4 - 1975, chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc thắng lợi, đánh dấu thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Miền Nam nước ta đã được hoàn toàn giải phóng. Một ki

¹ Quyết định số 201/TCCB của Ty Y tế Bắc Thái, ngày 19 - 5 - 1974 về danh hiệu thi đua Tổ, Đội lao động xã hội chủ nghĩa.

² Quyết định số 447/TCCB của Ty Y tế Bắc Thái, ngày 11 - 7 - 1974 về danh hiệu thi đua cá nhân.

nguyên mới được mở ra trong lịch sử dân tộc - kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội. Cả thầy và trò Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học 1974 - 1975 trong niềm vui chung của cả dân tộc. Như vậy, kể từ khi thành lập năm 1966 đến năm 1975, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã trải qua một chặng đường gần 10 năm. Ra đời và hoạt động trong hoàn cảnh chiến tranh, Nhà trường đã phải vượt qua nhiều khó khăn, thiếu thốn để vươn lên, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp cách mạng nói chung và sự nghiệp phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân miền núi nói riêng, phục vụ sản xuất và chiến đấu tại chỗ cũng như ngoài chiến trường. Chính trong hoàn cảnh đó, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã từng bước phát triển.

Từ 13 cán bộ, giáo viên với hơn 200 học sinh trong năm học đầu tiên (1966 - 1967), đến năm học 1974 - 1975, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã có khoảng 40 cán bộ với trên 300 học sinh. Trong gần 10 năm thành lập, đến năm 1975, Nhà trường đã đào tạo được hàng ngàn cán bộ y tế có trình độ Sơ cấp và Trung cấp cung cấp cho các địa phương miền núi, chiến trường. Trong số đó có nhiều người đã trưởng thành trên nhiều lĩnh vực công tác khác nhau.

Những thành tích đạt được trong chặng đầu gần 10 năm xây dựng và phát triển của Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái gắn liền với thời kì cả nước có chiến tranh đã tạo cơ sở vững chắc cho Nhà trường tiếp bước trên chặng đường mới với nhiều thuận lợi mới, song cũng đầy gian nan, thử thách.

II. Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái trong thời kì 1975 - 1980

Sau thắng lợi cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, đất nước được thống nhất, nhân dân cả nước tập trung sức khắc phục hậu quả chiến tranh. Tháng 9 - 1975, Đảng họp Hội nghị toàn thể Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 24 (khóa III). Hội nghị của Đảng chỉ rõ cách mạng Việt Nam đã chuyển sang giai đoạn mới và khẳng định: *“Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta trong giai đoạn mới là: Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội”*¹. Hội nghị Trung ương lần thứ 24 đã đề ra nội dung cấp bách của cách mạng xã hội chủ nghĩa và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước *“Năm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng (cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt), đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa”*².

Hội nghị Trung ương lần thứ 24 đã cụ thể hóa 9 nhiệm vụ cơ bản cách mạng miền Nam phải tiến hành, trong đó có nhiệm vụ giáo dục và y tế.

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004, tập 36, trang 397.

² Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004, tập 36, trang 398.

Thực hiện Nghị quyết 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III), nhân dân ta đã hoàn thành thống nhất đất nước về Nhà nước, tạo điều kiện chính trị cho việc hoàn thành thống nhất đất nước trên mọi phương diện.

Trong bối cảnh ấy, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng Lao động Việt Nam họp từ ngày 14 đến ngày 20 - 12 - 1976 tại Hà Nội. Đại hội đã vạch ra đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa trong phạm vi cả nước.

Trong Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam chỉ rõ các nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế và văn hóa trong kế hoạch 5 năm (1976 - 1980): *“phát triển giáo dục, văn hóa, y tế, cải cách giáo dục, đào tạo cán bộ, thanh toán hậu quả của chủ nghĩa thực dân mới...”*¹.

Nhằm tạo sự đồng bộ dân về giáo dục trong cả nước, Bộ Giáo dục đã triển khai cuộc cải cách giáo dục. Bước đầu của lộ trình cải cách giáo dục là cải cách hệ thống sư phạm, đẩy mạnh bồi dưỡng, sử dụng hợp lý giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, biên soạn sách giáo khoa, xây dựng trường sở, tăng cường thiết bị dạy học và nghiên cứu khoa học; tiếp đó, từng bước mở rộng và hoàn chỉnh mạng lưới các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.

Từ những đặc điểm tình hình trên đây, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp đã chỉ ra phương hướng, nhiệm vụ của các trường đại học và trung học chuyên nghiệp trong cả nước là:

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1977, trang 72, 73.

“Phát huy tiềm lực to lớn của nhà trường, kiên trì thực hiện đường lối, nguyên lý, phương châm giáo dục của Đảng để nâng cao chất lượng toàn diện của công tác đào tạo, đồng thời tích cực chuẩn bị cho những điều kiện để thực hiện cải cách giáo dục nhằm đáp ứng đầy đủ những yêu cầu của công tác đào tạo cán bộ đại học trong cả nước”¹. Do hoàn cảnh đặc biệt của năm học đầu tiên sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp đã nhân mạnh các trường tăng cường công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị đó, cần tập trung vào những nhiệm vụ cụ thể:

- Quán triệt sâu sắc nguyên lý, phương châm giáo dục của Đảng, gắn nhà trường với thực tiễn xã hội, giáo dục gắn liền với lao động sản xuất, lí thuyết đi đôi với thực hành.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện phong trào thi đua *Dạy tốt - Học tốt*, đẩy mạnh công tác cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy. Tích cực thực hiện công tác nghiên cứu khoa học; chú trọng công tác bồi dưỡng cán bộ; kết hợp nghiên cứu khoa học cơ bản với khoa học nghiệp vụ, gắn nghiên cứu với học tập và lao động sản xuất, gắn nhà trường với địa phương.

- Đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở vật chất phục vụ đời sống sinh hoạt và học tập trong Nhà trường. Thực hiện phương châm “*dựa vào sức mình là chính*”, cố gắng đảm bảo yêu cầu tối thiểu về diện tích nhà ở tính theo đầu học sinh.

¹ Báo cáo phương hướng nhiệm vụ năm học 1975 - 1976. Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp.

Trong niềm vui chung nước nhà thống nhất, thầy và trò Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái bước vào năm học mới với quyết tâm thi đua lập thành tích chào mừng 10 năm thành lập Trường, khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, đáp ứng yêu cầu đào tạo cán bộ y tế cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Bắc Thái, đáp ứng yêu cầu cung cấp cán bộ y tế cho một số tỉnh ở miền Nam sau giải phóng.

Như vậy, năm học 1975 - 1976, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái vừa thực hiện những nhiệm vụ mới của ngành Giáo dục nói chung, vừa thực hiện nhiệm vụ riêng với ngành Y tế. Chương trình dạy học bắt đầu có sự thay đổi, việc đào tạo học sinh các hệ đòi hỏi đáp ứng yêu cầu thực tế mới đó.

Ban Giám hiệu tăng cường chỉ đạo công tác củng cố cơ sở vật chất phục vụ năm học mới. Nhà trường tận dụng tối đa những điều kiện hiện đã có, đồng thời tích cực tranh thủ sự giúp đỡ của các cấp, các ngành ở địa phương để có những nguyên vật liệu cần thiết sửa chữa tường vách, dọn lại mái lá khu bếp ăn tập thể, khu tập thể cán bộ, giáo viên, ký túc xá học sinh và lớp học.

Để nâng cao tinh thần trách nhiệm trong sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, Nhà trường đã phân cấp quản lí, giao cụ thể các thiết bị kĩ thuật, dụng cụ thí nghiệm, bàn ghế, tủ, giường... cho các bộ môn, tổ, phòng, ban. Việc kiểm tra, kiểm kê cơ sở vật chất được tiến hành thường xuyên hoặc theo định kì để có thể kịp thời sửa chữa, bổ sung hoặc điều chỉnh việc quản lí sử dụng.

Năm học 1975 - 1976, Nhà trường đã triển khai phương án tuyển sinh theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp: "... *tuyển chọn những người có đủ năng lực, phẩm*

chất, văn hóa, sức khỏe”. Quan điểm của Nhà trường là chất lượng đội ngũ cán bộ y tế do trường đào tạo phải bắt đầu từ chất lượng tuyển sinh. Trong quá trình đào tạo, do điều kiện thực tế chưa cho phép, Nhà trường chưa đặt ra yêu cầu cao về trình độ văn hóa, thay vào đó là xây dựng điểm chuẩn theo hướng năm sau cao hơn năm trước để lựa chọn được học sinh yêu nghề Y, tâm huyết với việc chăm sóc sức khỏe của con người. Đối với những đối tượng được ưu tiên, Nhà trường tuân thủ theo quy chế tuyển sinh, nhưng có những vận dụng cụ thể cho phù hợp với đặc điểm vùng miền, tuyệt đối không hạ thấp tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức.

Công tác xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên phục vụ có ý nghĩa quyết định đến chất lượng đào tạo của Nhà trường. Qua 10 năm xây dựng trong hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đội ngũ cán bộ, giáo viên Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã trưởng thành một bước rõ rệt. Hòa trong niềm vui chiến thắng của dân tộc, cán bộ, giáo viên và học sinh Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái ra sức thi đua lập thành tích chào mừng 10 năm thành lập Trường. Đồng thời, để nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ giáo viên trong tình hình mới, Nhà trường thường xuyên cử cán bộ giáo viên đi tập huấn, học tập nâng cao trình độ, chuẩn hóa đội ngũ. Khi mới thành lập Trường, đa số giáo viên dạy các môn chuyên ngành Y có trình độ y sĩ. Đến năm 1975, số giáo viên giảng dạy đều có trình độ bác sĩ. Có thể khẳng định, đội ngũ giáo viên của Nhà trường có trình độ chuyên môn tốt, lập trường chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần tự học, tự đào tạo cao.

Sự phát triển của đội ngũ cán bộ nói trên chủ yếu và trước hết là kết quả công tác tự đào tạo bồi dưỡng trong trường. Trong 10

năm, Nhà trường đã giữ lại nhiều học sinh có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ chuyên môn khá, giỏi để tiếp tục bồi dưỡng thành giáo viên, bồi dưỡng thành cán bộ cốt cán ở các bộ phận của Nhà trường. Đồng thời, Nhà trường cũng đón nhận thêm nhiều bác sĩ tốt nghiệp ở Đại học Y khoa Việt Bắc và Đại học Y khoa Hà Nội. Những lớp cán bộ đó sau này đều trở thành những nhà khoa học, cán bộ quản lý các cấp, đảm nhiệm nhiều trọng trách ở Nhà trường và các bộ môn, tổ, ban. Điều đó càng khẳng định tính đúng đắn về chủ trương bồi dưỡng, phát triển cán bộ của Ban Giám hiệu. Cán bộ các ban đa phần đã học trung cấp Y, hiểu biết về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, nhờ đó thuận lợi cho việc tham gia mọi hoạt động trong quá trình đào tạo học sinh.

Để đảm bảo đào tạo với các đối tượng có trình độ khác nhau, công tác đào tạo của Trường quán triệt phương châm “*Tinh giản, vững chắc, sát đối tượng, sát phổ thông*”. Các thầy cô giáo tiến hành họp bàn thống nhất quan điểm định hướng chuyên môn, cụ thể hóa việc xác định phân kiến thức cơ bản cần tập trung giảng dạy kỹ lưỡng trên lớp, phân kiến thức thứ yếu hướng dẫn học sinh nghiên cứu, học tập ở nhà. Thời gian dành cho công tác thực hành tại trường, tại bệnh viện, làm bài tập, thí nghiệm, thảo luận được tăng thêm. Tính vùng miền được Nhà trường nhấn mạnh trong phương pháp dạy học sát đối tượng học sinh đa phần ở nông thôn miền núi. Điều căn bản là giúp học sinh nắm chắc kiến thức cơ bản theo hướng “*ít nhưng tinh*”. Phương châm đó được thực hiện sáng tạo phù hợp với từng bộ môn, từng khối, lớp, hệ với đặc thù của từng bộ môn, phân môn. Để phát huy tinh thần tự giác, bồi dưỡng năng lực tư duy độc lập, khuyến khích khả năng sáng tạo của học

sinh, các tổ bộ môn và thầy cô giáo đã tăng cường tổ chức hội nghị chuyên đề, các hình thức hoạt động ngoại khóa, hướng dẫn học sinh đẩy mạnh lập nhóm thực hành chuyên môn, trao đổi bài. Công tác thực tập chuyên môn được coi trọng. Chất lượng của các đợt thực tập chuyên môn tại các cơ sở y tế đã đem lại hiệu quả thiết thực cho công tác đào tạo của Nhà trường. Tổ giáo viên môn chung luôn đi đầu trong công tác thi đua về chuyên môn.

Để đảm bảo tính toàn diện trong giáo dục, Nhà trường luôn chú ý chỉ đạo công tác giảng dạy các môn Quân sự, Thể thao, các môn khoa học Mác - Lênin. Giáo viên không chỉ hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn của mình mà còn tích cực tham gia xây dựng phong trào hoạt động cùng các tổ chức đoàn thể, như Công đoàn, Ban Nữ công, Đoàn Thanh niên. Hội diễn văn nghệ, Hội thi thể thao được tổ chức hàng năm vào dịp kỉ niệm các ngày lễ lớn đã tạo nên không khí thi đua sôi nổi trong toàn trường.

Công tác tổ chức đời sống được Nhà trường chú ý chăm lo đặc biệt. Công đoàn Trường đã thành lập Tiểu ban Tăng gia nhằm tập trung chỉ đạo, quản lý công tác tăng gia sản xuất. Tiểu ban Tăng gia đã phát động phong trào trồng rau xanh trên diện tích đất nông nghiệp do địa phương nhượng lại cho trường; xây dựng thêm hệ thống chuồng trại, đẩy mạnh chăn nuôi lợn, giúp nhà ăn tập thể cải thiện bữa ăn của cán bộ, giáo viên, học sinh. Mức ăn của mỗi học sinh trong một tháng được nâng lên rõ rệt, tuần nào cũng có bữa ăn tươi để đảm bảo sức khỏe và động viên tinh thần học tập, rèn luyện cho học sinh. Dịp Tết Nguyên đán, mỗi cán bộ, giáo viên có thêm thịt lợn tăng gia để ăn Tết.

Ngày 9 - 5 - 1977, Bộ Y tế ra Thông tư số 14 - BHYT/TT quy định các nhiệm vụ của trạm xá tại các trường học là phải quản lí sức khỏe, tổ chức kiểm tra sức khỏe và làm hồ sơ sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, học sinh. Thực hiện Thông tư trên, Trạm xá Nhà trường kết hợp với Bệnh viện A tăng cường công tác vệ sinh y tế học đường. Cùng với Đoàn Thanh niên, Trạm xá đã chỉ đạo công tác vệ sinh phòng dịch, thường xuyên tổ chức và kiểm tra việc tổng vệ sinh khu lớp học, kí túc xá, bếp ăn tập thể của cán bộ, học sinh.

Năm 1977, Nhà trường đã tổ chức thi và xét tốt nghiệp cho học sinh lớp Y sĩ khóa 12. Sau khi tốt nghiệp, 18 học sinh lớp Y sĩ khóa 12 đã đăng kí tình nguyện đi công tác phía Nam theo yêu cầu của Bộ Y tế¹. Do làm tốt công tác tư tưởng cho học sinh theo tinh thần Chỉ thị 222 - CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng², các cán bộ y tế tình nguyện đã hăng hái đem kiến thức Nhà trường trang bị, đáp ứng yêu cầu công việc được giao tại vùng Tây Nguyên.

Cũng trong năm này, Nhà trường tổ chức thi và xét tốt nghiệp cho lớp Y tá Trung cấp khóa 1. Do nhu cầu công việc của Nhà trường, 4 học sinh có thành tích học tập, rèn luyện tốt được giữ lại công tác, 15 học sinh khác được cử đi làm nhiệm vụ chống sốt rét ở

¹ Quyết định số 298/TCC của Ty Y tế Bắc Thái, ngày 21- 5 - 1977 về danh sách đi công tác phía Nam gồm: Hoàng Văn Chung, Triệu Văn Phúc, Lưu Thị Đình, Nguyễn Văn An, Cao Thạch Vàng, Đào Thị Hương, Hà Hữu Hợp, Mã Văn Sơn, Phạm Văn Mão, Toàn Thị Bích, Phạm Thị Thông, Lâm Văn Nghị, Nguyễn Thị Nguyệt, Dương Thị Bắc, Thân Đức Sơn, Dương Xuân Diệu, Hoàng Văn Thu, Chu Văn Niềm.

² Chỉ thị 222 - CT/TW ngày 17 - 6 - 1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác giáo dục đại học và chuyên nghiệp ở miền Nam trong thời gian trước mắt.

tỉnh Đắc Lắc¹, Ty Y tế Bắc Thái điều động một đoàn học sinh lớp Y tá trung cấp đi làm công tác “4 dứt điểm” tại huyện Phú Bình tỉnh Bắc Thái².

Ngày 22 - 8 - 1977, Bộ Y tế ra Chỉ thị số 23 gửi các Ty Y tế, các cơ sở đào tạo của ngành Y tế về việc “*Đẩy mạnh phong trào thi đua làm theo lời Hồ Chủ tịch “Người thầy thuốc giỏi phải đồng thời là người mẹ hiền”, lao động và tiết kiệm lập thành tích chào mừng kỉ niệm 60 năm Cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại*”³.

Đối với phong trào thi đua làm theo lời Hồ Chủ tịch “*Thầy thuốc giỏi phải đồng thời là mẹ hiền*”, “*lao động và tiết kiệm*”, Chỉ thị nêu rõ “*Phong trào phải gắn với phong trào 4 dứt điểm về chương trình bảo vệ sức khỏe của nhân dân và đợt thi đua lao động tiết kiệm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ tư và Đại hội Công đoàn toàn quốc*”.

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Y tế, Ban Giám hiệu đã cùng Công đoàn Trường triển khai 5 nhiệm vụ trong cán bộ, giáo viên và học sinh:

- Nâng cao ý thức trách nhiệm tinh thần phục vụ, chống lại thái độ cửa quyền hách dịch, gây phiền hà, thái độ ban ơn, làm ăn tùy tiện, qua loa tắc trách, coi thường tính mạng bệnh nhân.

- Tổ chức sử dụng lao động hợp lí.

¹ Gồm: Nguyễn Đức Nhất, Trần Văn Quốc, Hoàng Văn Châu, Phạm Văn Nhã, Bùi Đức Trường, Cao Đăng Rung, Nguyễn Ngọc Tài, Vũ Thị Hào, Dương Thị Ngự, Phạm Thị Lan, Phạm Thị Thành, Phạm Thị Thu, An Mạnh Hùng, Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Thị Mùi.

² “4 dứt điểm” gồm: vệ sinh phòng chống dịch, phát triển, sử dụng thuốc nam, sinh đẻ có kế hoạch, quản lý sức khỏe.

³ Chỉ thị số 23/BYT - CT của Bộ Y tế, ngày 22 - 8 - 1977 về phát động thi đua.

- Tiết kiệm triệt để lao động, thời gian, thuốc men, hóa chất, bông băng, thu hồi bao bì, chai lọ, giấy có thể tái sinh.

- Tăng cường tổ chức công tác quản lí.

Các nội dung trên được Ban Giám hiệu, Công đoàn Trường quán triệt chi tiết tới từng bộ phận công tác, từng cán bộ, giáo viên. Công đoàn Trường và công đoàn bộ phận căn cứ vào công việc, nhiệm vụ của tập thể và cá nhân để định rõ các nội dung đăng kí thi đua cho phù hợp về số nội dung đăng kí, nêu rõ việc làm cụ thể, mức độ thiết thực và thời gian phấn đấu. Trong các nội dung đăng kí, phải coi trọng nhiệm vụ tăng gia sản xuất thêm lương thực, rau màu để cải thiện đời sống. Đối với cán bộ, giáo viên thì nội dung đăng kí thi đua và kết quả thực hiện là tiêu chuẩn xét thi đua; Riêng đối với học sinh, Ban Giám hiệu đã chỉ đạo Đoàn Thanh niên triển khai tới từng học sinh. Việc đăng kí thi đua và thực hiện có kết quả là nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng và y đức của mỗi học sinh.

Đối với nhiệm vụ lập thành tích *Chào mừng kỉ niệm 60 năm Cách mạng tháng Mười Nga*, Ban Giám hiệu tổ chức tuyên truyền giáo dục trong toàn trường về ý nghĩa sâu sắc của Kỉ niệm lần thứ 60 cuộc cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại, tuyên truyền tinh thần tự lực, tự cường, ý chí vươn lên của nhân dân Liên Xô, thành quả y học to lớn và công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân của nền y học tiên tiến.

Khi đợt thi đua được phát động thì cán bộ, giáo viên và học sinh toàn trường đang thực hiện nhiệm vụ năm học. Nhà trường đã đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ đã được giao tới toàn thể cán bộ, giáo viên và triển khai sâu rộng các nội dung của đợt thi đua mới. Riêng tổ giáo viên đăng kí Tổ Lao động xã hội chủ nghĩa. Học sinh

toàn trường đều nắm rõ nhiệm vụ, mục tiêu phong trào “4 dirt điểm” của ngành Y tế.

Bước sang năm 1978, cán bộ, giáo viên vẫn tiếp tục bám sát nhiệm vụ năm học và nội dung thi đua. Kết quả thi đua năm học 1977 - 1978, Trường có 3 tổ đạt danh hiệu Tổ Lao động xã hội chủ nghĩa là tổ Thực hành bệnh viện, tổ Lâm sàng, tổ Cơ sở¹.

Những phong trào nói trên đã tạo ra không khí hào hứng trong mọi hoạt động của Nhà trường. Thêm vào đó, giữa các bộ môn, các đơn vị trong Trường, giữa thầy và trò, giữa học sinh các lớp có sự cảm thông và gắn kết chặt chẽ. Qua các phong trào quần chúng, Nhà trường đã phát hiện nhiều tài năng trong cán bộ, giáo viên và học sinh, lựa chọn và bồi dưỡng xây dựng các đội tuyển thể thao, văn nghệ, tham dự các hội thi do khối các trường chuyên nghiệp và ngành tổ chức đạt thành tích cao. Công tác thi đua quản lý giờ tự học của Đoàn Thanh niên đã phát huy tác dụng tích cực trong việc duy trì nền nếp tự học.

Trong quá trình đào tạo, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các bộ môn, các tổ sinh hoạt chuyên môn thường kì, trao đổi kinh nghiệm công tác, tìm ra nguyên nhân của những thành công, những yếu kém, kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác dạy học và phục vụ. Các bộ môn đặc biệt chú ý tổ chức các hội nghị dạy tốt, học tốt để trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, tuyên dương khích lệ những cá nhân, tập thể điển hình, tạo nên phong trào thi đua giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học. Các lớp học sinh đã tổ chức học

¹ Quyết định số 249/TCCB của Ty Y tế, ngày 30 - 4 - 1978 về việc công nhận Tổ đội Lao động xã hội chủ nghĩa.

nhóm, chia tổ sinh hoạt chuyên môn, lấy ý kiến đóng góp cho phương pháp giảng dạy của các thầy, cô giáo, nghiên cứu, thảo luận các phương pháp học tập, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau tháo gỡ khó khăn. Những biện pháp nói trên đã giúp cho hoạt động giảng dạy và học tập đi vào nền nếp, quy chế chuyên môn thực hiện nghiêm túc trong toàn Trường.

Ngày 26 - 2 - 1979, Bộ Y tế đã ban hành Chỉ thị số 95/CT phát động đợt thi đua hoàn thành kế hoạch Nhà nước 5 năm và phấn đấu giành danh hiệu *Người cán bộ y tế nhân dân*. Mục đích của đợt thi đua là lập thành tích hoàn thành kế hoạch 5 năm, phấn đấu đạt danh hiệu *Người cán bộ y tế nhân dân*, 10 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 25 năm ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành Y tế. Triển khai cuộc vận động, Ban Giám hiệu Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã tổ chức nghiên cứu Chỉ thị 95 của Bộ Y tế, thảo luận Thư của Bác Hồ gửi ngành Y tế, triển khai “5 quan điểm, 5 tiêu chuẩn, 5 mục tiêu” của ngành Y tế, mở đợt sinh hoạt chính trị trong trường cho cả cán bộ, giáo viên và học sinh. Lãnh đạo Nhà trường đã tổ chức cho cá nhân và đơn vị trong Trường xây dựng chương trình phấn đấu và rèn luyện cụ thể, phát động thi đua giữa các cá nhân, các đơn vị hoàn thành kế hoạch năm học với hiệu suất cao, chất lượng tốt, tiết kiệm nhiều. Để có kết quả cụ thể và kịp thời điều chỉnh, Ban thi đua của Nhà trường đã chia cuộc vận động thành 3 đợt phấn đấu, mục tiêu mỗi đợt đều được đăng kí cụ thể, sau mỗi đợt thi đua đều có rút kinh nghiệm:

- Đợt 1: Từ 27 - 2 đến 19 - 5 - 1979.
- Đợt 2: Từ 19 - 5 đến 9 - 9 - 1979.
- Đợt 3: Từ 9 - 9 đến hết năm 1979.

Hưởng ứng sâu rộng cuộc vận động trên, mỗi cán bộ giáo viên đều ra sức rèn luyện để trở thành người cán bộ y tế và người phục vụ tốt trong ngành Y tế, các tổ bộ môn đều phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của bộ môn trong năm học. Phong trào thi đua trong cán bộ đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tinh thần và thái độ phục vụ, ý thức chuyên môn trong giảng dạy tăng lên rõ rệt.

Đối với học sinh, Nhà trường tăng cường giáo dục y đức, nâng cao ý thức học tập, quán triệt “*5 quan điểm, 5 mục tiêu, 5 dứt điểm*”¹. Nhờ vậy, thúc đẩy tinh thần học nghề trong phong trào học sinh học tập, chuẩn bị cho việc phục vụ chăm sóc sức khỏe của nhân dân khi trở thành người cán bộ y tế.

Năm học 1979 - 1980, đánh dấu mốc quan trọng kết thúc chặng đường 5 năm xây dựng và phát triển của Nhà trường trong bối cảnh cả nước gấp rút hoàn thành kế hoạch 5 năm (1976 - 1980). Đây cũng là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết của Đảng và Chính phủ về cải cách giáo dục, được tiến hành trong hoàn cảnh đất nước vừa có hòa bình, vừa có chiến tranh. Cũng chính vì thế cùng với việc điều chỉnh kế hoạch đào tạo, Nhà trường đã đẩy mạnh công tác giáo dục tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên và học sinh.

Tháng 9 - 1980, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ Tám (khóa IV) đã ra Nghị quyết nêu rõ nhiệm vụ “*Đưa việc học tập*

¹“*5 quan điểm*” gồm: xây dựng nền y tế nhân dân, xây dựng nền y học dân tộc, đại chúng, y học mang tính khoa học, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, kết hợp Đông y và Tây y;

“*5 dứt điểm*” gồm: mỗi xã có trạm y tế, có nhà trẻ, mỗi nhà dân có giếng nước, có hố xí riêng, sinh đẻ có kế hoạch;

“*5 mục tiêu*” gồm: giải quyết bệnh sốt rét, bệnh xã hội, sử dụng thuốc nam, sinh đẻ có kế hoạch, quản lý sức khỏe.

Hiến pháp và Pháp luật hiện hành vào chương trình giảng dạy của các trường Đại học, Trung học chuyên nghiệp". Ban Giám hiệu Nhà trường tổ chức cho học sinh học tập quán triệt nhiệm vụ trên trong đợt sinh hoạt chính trị đầu năm và thực hiện nghiêm túc trong chương trình dạy học, góp phần đào tạo một thế hệ cán bộ y tế "Lương y như từ mẫu" theo tiêu chuẩn của ngành Y tế.

Năm 1980 là năm có nhiều ngày lễ lớn, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã chỉ đạo tổ chức các hoạt động thiết thực như Hội diễn văn nghệ, nghe báo cáo thời sự trong và ngoài nước, nói chuyện chuyên đề, chiếu phim... Công đoàn Nhà trường, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của Nhà trường đã phối hợp tổ chức về những hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ, thi tìm hiểu về Lênin, tìm hiểu về Đảng, xây dựng công trình thanh niên.

Qua những hoạt động đó, nhận thức chính trị, chuyên môn của cán bộ và học sinh được nâng lên rõ rệt, khắc phục những biểu hiện bi quan, tiêu cực trong một số cá nhân trước những khó khăn, thiếu thốn về đời sống (chậm lương của cán bộ giáo viên, lương thực, thực phẩm không đủ cung cấp, ăn đói, hàng tiêu dùng thiếu thốn), cán bộ, giáo viên và học sinh trong Trường càng đoàn kết gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau, củng cố niềm tin, gắng sức hoàn thành nhiệm vụ.

Những thành tích đạt được nêu trên là nhờ Ban Giám hiệu Nhà trường đã biết vận dụng sáng tạo các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn của một trường đào tạo cán bộ y tế mô phạm ở miền núi; là kết quả của tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm vượt khó vươn lên của tập thể cán bộ, giáo viên và học sinh toàn trường trong suốt chặng đường đầy gian nan thử

thách. Đó còn là kết quả của sự quan tâm chỉ đạo sát sao kịp thời của Đảng bộ, chính quyền tỉnh Bắc Thái, của Ty Y tế Bắc Thái, đặc biệt là sự giúp đỡ tận tình của chính quyền và nhân dân xã Thịnh Đán, huyện Đông Hỷ.

Bên cạnh thành tích, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái vẫn còn tồn tại những hạn chế, yếu kém trong công tác tự học, tự bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học. Việc quán triệt nghị quyết cấp trên có lúc chưa kịp thời, thiếu nhạy bén; cơ sở vật chất còn nghèo nàn; đời sống của cán bộ, giáo viên, học sinh còn quá nhiều khó khăn, ảnh hưởng không tốt đến chất lượng phục vụ, dạy học, bồi dưỡng, đào tạo, nghiên cứu khoa học.

Nhằm từng bước tháo gỡ tình trạng trên, Ban Giám hiệu Nhà trường đã chỉ đạo các bộ môn rà soát đội ngũ cán bộ, giáo viên, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn. Các bộ môn đã tiến hành lập kế hoạch bồi dưỡng chuyên đề, giúp đỡ tổ viên trong công tác tự bồi dưỡng nâng cao trình độ. Hằng năm, các bộ môn xây dựng kế hoạch nghiên cứu, đăng kí các đề tài khoa học và dự kiến phương hướng triển khai thực hiện.

Trong giai đoạn này, biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc có nhiều bất ổn, tình hình đất nước *“vừa có hòa bình, vừa có chiến tranh”*, công tác giáo dục quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu được lãnh đạo Nhà trường rất quan tâm.

Học sinh các lớp đều được học tập, huấn luyện về chiến thuật, kỹ thuật, đường lối quân sự. Công tác huấn luyện quân sự trong năm học 1976 - 1977 được xây dựng cụ thể chi tiết đến từng ngày ở các khối lớp. Nhà trường đã triển khai các đợt huấn luyện cho tất cả học sinh trong trường, kể cả hệ sơ cấp. Nội dung huấn

luyện được bổ sung, cụ thể, chi tiết hóa theo hướng sát với thực tế chiến đấu. Sau mỗi khóa huấn luyện cho học sinh, Ban Quân sự Nhà trường do đích thân đồng chí Nguyễn Ngọ, Phó Hiệu trưởng - Phụ trách Nhà trường đứng đầu với sự giúp đỡ của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả nghiêm túc.

Sau khi xảy ra cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc, học sinh cùng cán bộ, giáo viên của Nhà trường đã đào giao thông hào, hầm chữ A và chữ T ở khu kí túc xá học sinh, khu tập thể cán bộ, giáo viên trong Trường. Đồng thời, thực hiện mệnh lệnh của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái, cán bộ, giáo viên, học sinh Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã sẵn sàng lên đường xây dựng phòng tuyến chiến đấu Sông Cầu, sẵn sàng nhập ngũ bảo vệ biên giới của Tổ quốc.

Mọi hoạt động của Nhà trường được quân sự hóa. Các đợt huấn luyện, thực hành công tác cấp cứu thương binh, người bị thương được gấp rút tổ chức tại tất cả các lớp để phục vụ chiến đấu trong hoàn cảnh chiến tranh xảy ra.

Trong tình hình mới, giáo dục quốc phòng trở thành nhiệm vụ quan trọng và cấp bách. Cùng với việc thay đổi căn bản nội dung và hình thức, thời gian huấn luyện quân sự cho học sinh trong Trường cũng được bố trí nhiều hơn; các bài tập được sát với thực tiễn chiến đấu. Trong tình hình khó khăn chung của đất nước và địa phương, Ban Chi ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường tăng cường chỉ đạo củng cố, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ đào tạo. Một mặt, Trường đã tận dụng tối đa những khả năng hiện có, mặt khác tích cực, chủ động mở rộng quan hệ tranh thủ sự giúp đỡ của

các cơ quan và nhà dân ở địa phương để có thêm nguyên vật liệu cần thiết cho việc sửa chữa kí túc xá và lớp học.

Với những kết quả trên, từ năm học 1979 - 1980, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã có đủ hệ thống giảng đường tương đối đảm bảo chỗ ăn ở và học tập. Diện mạo Nhà trường từng bước thay đổi, niềm vui của thầy và trò được nhân lên trở thành động lực của phong trào thi đua dạy tốt, học tốt.

Công tác đời sống tiếp tục được lãnh đạo Nhà trường quan tâm đặc biệt. Bếp ăn tập thể với những trang thiết bị vật dụng sinh hoạt thiết yếu được xây dựng và đưa vào sử dụng. Ban Tăng gia Nhà trường do Chủ tịch Công đoàn Nhà trường làm Trưởng ban đã tăng cường chỉ đạo việc trồng rau xanh, xây dựng thêm hệ thống chuồng trại, đẩy mạnh chăn nuôi lợn, góp phần cải thiện bếp ăn tập thể của cán bộ, giáo viên và học sinh. Thực hiện Chỉ thị 248/VP-UB của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái ngày 25 - 9 - 1980 về vấn đề sản xuất, tự túc lương thực, học sinh Nhà trường không chỉ tận dụng các vạt đất trống quanh trường trồng rau, mà còn trồng hàng ngàn gốc sắn trong khu vực hồ Núi Cốc.

Công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ và học sinh được đẩy mạnh. Trạm xá Nhà trường được tăng cường thêm cán bộ, do một bác sĩ phụ trách. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn về thuốc men, Trạm xá Trường vẫn cố gắng lo đủ cơ số thuốc chữa bệnh phục vụ cho học sinh khi ốm đau, khi đi thực tập tại bệnh viện; đồng thời xây dựng vườn thuốc Nam, bào chế thuốc Đông y cổ truyền chữa trị những bệnh thông thường, như cảm, cúm, kiết lị. Nhà trường đã đi đầu trong thực hiện mục tiêu “dứt điêm” của ngành Y tế về việc sử dụng thuốc nam chữa bệnh.

Công tác nhà trẻ, mẫu giáo có bước tiến mới. Khi mới thành lập, Nhà trường chỉ có một cô bảo mẫu làm nhiệm vụ trông con cán bộ, giáo viên là cô Lê Thị Nhi. Đến năm 1980, do số cháu gửi tăng lên, bộ phận nhà trẻ có 3 cô. Các cô vừa đảm bảo chế độ chăm sóc trẻ, vừa thực hiện chương trình dạy trẻ theo quy định. Trong nuôi dạy trẻ, công tác vệ sinh và chăm sóc được các cán bộ nuôi dạy trẻ coi trọng. Nhờ đó, giúp cho các bà mẹ yên tâm công tác, tích cực xây dựng nền nếp gia đình văn, thi đua nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

Hoạt động của thư viện giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với yêu cầu đảm bảo vào nâng cao chất lượng đào tạo. Nhà trường đã dành một khoản kinh phí không nhỏ để mua các loại sách, báo, tài liệu tham khảo phục vụ cho việc nghiên cứu giảng dạy và học tập của cán bộ, học sinh ngày càng tăng. Riêng trong năm học 1979 - 1980, Thư viện Trường đã có hàng ngàn đầu sách, nhiều loại tạp chí phục vụ cho giáo viên và học sinh.

Bên cạnh đó, cán bộ, giáo viên và học sinh Nhà trường đã tích cực đóng góp hàng ngàn ngày công trên công trường xây dựng đập chính và kênh mương hồ Núi Cốc. Trong lao động, năng suất và an toàn lao động đều đảm bảo, góp phần tô luyện toàn diện của người cán bộ y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân, phục vụ sản xuất và chiến đấu.

Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên (tiền thân là Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái) được thành lập ngày 26 - 12 - 1966 tại Làng Lân thuộc xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái. Những cán bộ, giáo viên, học sinh đầu tiên của Nhà trường vốn là

cán bộ, giáo viên, học sinh Trường Sơ cấp Y tế Khu Tự trị Việt Bắc chuyển lên. Ngoài nhiệm vụ phục vụ, dạy học, những cán bộ, giáo viên đầu tiên còn làm nhiệm vụ đặt nền móng cho một Trường đào tạo đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn trung học và cao đẳng trong tương lai.

Trong 3 năm đầu mới thành lập, Nhà trường đã 3 lần di chuyển địa điểm. Ở đâu thầy trò cũng được nhân dân che chở, giúp đỡ để mau chóng ổn định nơi ăn chốn ở, thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và học tập. Thầy trò cùng nhau chặt cây, ghép lá, buộc đứng, trát vách tạo thành những căn nhà đơn sơ nơi sơ tán. Kí ức những tháng ngày chung sức dựng trường, mở lớp sẽ mãi mãi là kí ức không phai mờ của thầy và trò, ghi dấu ấn trong lịch sử của Nhà trường. Từ những lớp học đơn sơ ấy, một đội ngũ cán bộ y tế đã được học tập, rèn luyện trở về địa phương, góp phần thực hiện phong trào “3 sạch 4 diệt”¹ bền chắc ở nông thôn Bắc Thái, góp phần xây dựng cuộc sống mới, nét văn hóa mới, loại bỏ phong tục tập quán lạc hậu ảnh hưởng sức khỏe, tính mạng của người dân; một số cán bộ y tế đã tích cực tham gia phục vụ cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, xông pha nơi đạn lửa ác liệt, cứu chữa thương binh và người bị thương trong lúc bom đạn. Họ là những chiến sĩ áo trắng thực sự.

Năm 1970, Trường chuyển từ nơi sơ tán về xóm Ao Dài, xã Thịnh Đán, huyện Đồng Hỷ. Tuy di chuyển xuống địa điểm giáp thành phố, không còn trong hoàn cảnh sơ tán, nhưng cơ sở vật chất của Nhà trường vẫn là tranh tre nứa lá mang từ nơi sơ tán về dựng

¹ “3 sạch” gồm: ăn sạch, ở sạch, uống sạch; “4 diệt” gồm: diệt ruồi, diệt muỗi, diệt chuột, diệt bọ chét.

lại. Thầy trò Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái mau chóng bắt tay vào ổn định cuộc sống và học tập, đảm bảo nhiệm vụ năm học.

Trong những ngày cuối năm 1972, Mỹ mở cuộc tập kích bằng không quân chiến lược vào Hà Nội, Hải Phòng và một số mục tiêu khác. Máy bay Mỹ đã ném 10 vạn tấn bom đạn xuống những nơi đông dân cư, bệnh viện, trường học, nhà ga ... ở miền Bắc. Trường bị trúng bom, nhà cháy, người bị thương, thầy trò đã phát huy sức mạnh đoàn kết, vượt qua được những khó khăn, gian khổ để bảo đảm dạy - học.

Sau khi đất nước thống nhất, cả nước đã thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Thầy trò Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã làm tốt các nhiệm vụ của trường chuyên nghiệp là đào tạo đội ngũ cán bộ y tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phục vụ sản xuất và chiến đấu. Đồng thời, Nhà trường cũng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, xã hội cùng địa phương Bắc Thái. Nhiệm vụ nào, thầy trò Nhà trường cũng đều hoàn thành, góp phần vào thắng lợi chung của nhân dân địa phương.

Chương 2

**TRƯỜNG TRUNG HỌC Y TẾ BẮC THÁI
TRONG THỜI KÌ 1980 - 1996**

I. Khắc phục khó khăn, xây dựng cơ sở vật chất, ổn định đời sống của cán bộ, giáo viên, học sinh, thực hiện nhiệm vụ đào tạo (1980 - 1986)

Năm học 1980- 1981 đối với Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái là một năm học đáng ghi nhớ. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân cả nước của ngành Y tế có những bước tiến bộ vượt bậc. Nhiều xã nông thôn thuộc các huyện miền núi cách xa trung tâm ở địa bàn tỉnh Bắc Thái đã có trạm y tế nhưng đội ngũ cán bộ y tế vững chuyên môn, xử lí được các yêu cầu chuyên môn ban đầu với người bệnh trước khi được chuyển đến trung tâm y tế còn thiếu. Số cán bộ y tế có trình độ sơ cấp không còn đáp ứng được yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu. Trong khi đó, hệ thống giáo dục phổ thông cả nước đã được đồng bộ.

Trong bối cảnh đó, năm 1980, Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái đã đổi tên thành Trường Trung học Y tế Bắc Thái¹. Việc đổi tên đã đánh dấu bước phát triển mới của Nhà trường cả về lượng và chất. Đối tượng tuyển sinh của Nhà trường là học sinh tốt nghiệp cấp III trên địa bàn tỉnh Bắc Thái và một số địa bàn lân cận. Học sinh do Nhà trường đào tạo khi tốt nghiệp sẽ có trình độ trung cấp. Bước phát triển này đã động viên cán bộ, giáo viên, học sinh vượt

¹ Chưa tìm được Quyết định đổi tên. Ghi theo dữ liệu của Nhà trường.

qua khó khăn, đảm bảo nhiệm vụ đào tạo. Song hành cùng việc đổi tên, bộ máy tổ chức của Nhà trường có thay đổi: phòng Giáo vụ và phòng Tổ chức Hành chính được thành lập. Phòng Giáo vụ có chức năng tổ chức và theo dõi hoạt động đào tạo, quản lý học sinh. Phòng Tổ chức Hành chính có nhiệm vụ quản lý cán bộ, công tác tuyển sinh, các công việc hành chính, tài chính, kế toán, xây dựng, tiếp phẩm và nhà ăn.

Năm học 1980 - 1981 được bắt đầu trong tình hình kinh tế của đất nước đang gặp rất nhiều khó khăn về lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng. Ngày 1 - 4 - 1980 Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết 25/ NQ -TW về một số chủ trương, biện pháp đẩy mạnh sản xuất, khắc phục tình trạng thiếu lương thực trầm trọng. Nghị quyết nhấn mạnh: *“Cần đặt nghĩa vụ cho cán bộ, công nhân viên chức, học sinh, sinh viên và các hộ phi nông nghiệp khác ở thành thị phải sản xuất tự túc lương thực từ 1-3 tháng”*. Hội đồng Bộ trưởng đã đề ra những biện pháp cấp bách nhằm đẩy mạnh sản xuất, tiết kiệm lương thực trong cả nước, điều chỉnh một số tiêu chuẩn cung cấp lương thực trong phạm vi khu vực Nhà nước.

Bắc Thái vốn là một tỉnh nghèo, lại tập trung nhiều trường đại học và trung học chuyên nghiệp, có nhiều nhà máy, xí nghiệp của Trung ương, nên hơn bất cứ nơi nào khác, vấn đề cung cấp lương thực đối với địa phương hết sức căng thẳng. Trong khi đó, sản xuất vụ mùa của Tỉnh đã gặp rất nhiều khó khăn vì thời tiết, thiên tai nghiệt ngã. Liên tiếp cơn bão số 4 và số 6 với cường độ mạnh, sức tàn phá lớn kèm theo mưa lũ, đã gây ra tình trạng lụt úng ở nhiều nơi. Hơn 3.000 ha lúa bị ngập lũ, 2.000 ha phải cấy lại,

nhiều nhà cửa, hoa màu của nhân dân, các công trình giao thông công cộng, hệ thống thủy nông bị tàn phá, hư hỏng nặng.

Trước tình hình trên, ngày 18 - 3 - 1980, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái đã ra Chỉ thị số 07/CT - UB về vấn đề sản xuất và tự túc lương thực. Chỉ thị nêu rõ “*Sản xuất, tự túc lương thực là một vấn đề lớn thuộc trách nhiệm của tất cả các đồng chí thủ trưởng các cơ quan, xí nghiệp, trường học, là nghĩa vụ của tất cả mọi người nằm trong diện được Nhà nước cung cấp lương thực hiện nay*”. Chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái đối với những cán bộ, công nhân viên chức có gia đình ở nông thôn, có điều kiện tự lo liệu sản xuất, khi trở về địa phương được giữ nguyên lương, nhưng không được hưởng chế độ lương thực trong những ngày đó. Tỉnh chỉ đạo cho các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp kịp thời báo cáo kế hoạch xin ngừng tuyển sinh học sinh khóa mới.

Đóng trên địa bàn tỉnh Bắc Thái, Trường Trung học Y tế Bắc Thái vừa chịu sự chi phối của tình hình chung trong cả nước, vừa chịu tác động trực tiếp tình hình cụ thể của địa phương. Năm 1981, lương thực theo kế hoạch nhà nước cấp cho Trường thiếu rất nhiều, số lượng lương thực thầy trò phải tự cân đối rất lớn¹.

¹ Kế hoạch 708/KH Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái, ngày 28/10/1981.

Bảng thống kê lương thực

Diện cấp (người)	Số người	Định mức 1 tháng (kg)	Số tháng cấp	Nhu cầu năm (kg)
Hệ Quốc lập		461		
Diện 12 tháng	251	16	3012	48.192
Diện 3 tháng	210	16	630	10.080
Hệ Dân lập		224		
Diện 12 tháng	24	16	288	4.608
Diện 3 tháng	200	16	600	9.600

(Nguồn: Kế hoạch số 708/KH của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái, ngày 28 - 10 - 1981)

Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Trung ương và của Ủy ban Nhân dân Tỉnh, Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã đề ra kế hoạch chỉ đạo cụ thể các đơn vị thực hiện những công việc cần thiết, tạo điều kiện cho cán bộ và học sinh về gia đình được thuận lợi:

- Phòng Tổ chức Hành chính cấp giấy, phép giấy giới thiệu cho cán bộ, học sinh liên hệ mua vé tàu, xe được thuận lợi dễ dàng.

- Bộ phận Tài vụ cố gắng lo đủ cho mỗi cán bộ, học sinh tiền tàu xe, ăn uống dọc đường; cố gắng giải quyết tạm ứng lương cho cán bộ, giáo viên.

- Bộ phận Quản trị kết hợp với Ban Quản lí kí túc xá, Ban Bảo vệ, tổ Quân sự quản lí tài sản, bảo vệ các khu vực trong Trường.

- Phòng Giáo vụ điều chỉnh kế hoạch đào tạo năm học cho phù hợp với thời gian nghỉ tự túc lương thực.

Hết thời gian tạm nghỉ, guồng máy hoạt động của thầy trò lại nhanh chóng trở lại nền nếp vốn có. Trước những khó khăn chung của đất nước và địa phương, Nhà trường đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lập trường kiên định cho cán bộ, giáo viên và học sinh, làm cho mọi người củng cố ý chí quyết tâm vượt khó vươn lên, chống mọi biểu hiện tiêu cực, mọi hành vi sách nhiễu, quan liêu, cửa quyền.

Lãnh đạo Nhà trường đã kịp thời động viên, khích lệ cán bộ, giáo viên khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ; đồng thời cũng đề ra những hình thức kỉ luật nghiêm khắc nếu cán bộ, giáo viên chưa hoàn thành nhiệm vụ. Cơ sở để duy trì nền nếp, tạo động

lục cho sự phát triển là việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, phục vụ tốt, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học. Mặt khác, cần phải tổ chức tốt đời sống cho học sinh, đảm bảo đủ khẩu phần lương thực, tích cực tăng gia sản xuất, cải thiện từng bước mức sinh hoạt của cán bộ và học sinh trong Trường.

Công tác giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh sau thời gian tự túc lương thực vẫn đảm bảo chương trình và lịch trình theo kế hoạch đã điều chỉnh. Phong trào thi đua *Dạy tốt - Học tốt* tiếp tục được đẩy mạnh. Phương pháp dạy học tăng cường tính độc lập và trọng về thực hành cho học sinh được cả giáo viên và học sinh hưởng ứng.

Quyết tâm tiếp tục đảm bảo nhiệm vụ đào tạo cán bộ y tế phục vụ yêu cầu của địa phương, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu tuyển sinh chi tiết cho 2 năm học liên tiếp¹. Theo kế hoạch, Nhà trường sẽ tuyển sinh cả hệ Quốc lập và hệ Dân lập. Chỉ tiêu cho hệ Quốc lập với lớp Y sĩ trung cấp năm học 1981 - 1982 là 70 học sinh, năm học 1982 - 1983 là 40 học sinh; Y tá trung cấp năm học 1981- 1982 là 130, năm học 1982 - 1983 là 94; Nữ hộ sinh trung cấp là 20 chỉ tiêu cho mỗi năm học; Y tá trung cấp cổ truyền năm học 1981- 1982 là 40 học sinh, năm học 1982 - 1983 là 50 học sinh. Với hệ Dân lập chỉ tiêu đào tạo Y sĩ xã năm học 1981 - 1982 là 30 học sinh, năm học 1982 - 1983 là 50 học sinh; các lớp Y tá xã, Hộ sinh xã, Dược sĩ xã năm học 1982 - 1983 mỗi lớp tuyển 50 học sinh.

¹ Kế hoạch số 685/KH của phòng Giáo vụ Nhà trường, ngày 17 - 10 - 1981.

Khó khăn mới phát sinh đặt Nhà trường vào thử thách mới. Năm 1981, một trận lốc xoáy lớn đã làm thiệt hại nặng nề cơ sở vật chất của Nhà trường. Những khu nhà lợp tranh vách đất được xây dựng khi đi sơ tán trở về đã xuống cấp không chịu nổi trận xoáy lốc lịch sử, vừa bị bay mái, vừa bị đổ sập. Giải quyết khó khăn lớn của Nhà trường, Sở Y tế Bắc Thái¹ đã quyết định chuyển trường về cơ sở cũ của Bệnh viện Điều dưỡng thuộc địa bàn huyện Đông Hy². Thầy trò lại một lần nữa chung sức đồng lòng kiến tạo chỗ ăn ở, học tập, sinh hoạt, nhanh chóng ổn định để dạy và học theo kế hoạch năm học. Thực tế, khu Bệnh viện Điều dưỡng cũng xuống cấp, cần phải tu sửa rất nhiều. Nhà trường đã tận dụng các phần vật liệu tại trường cũ còn dùng được để khắc phục khó khăn trước mắt.

Thời gian 1980 - 1984, kinh tế xã hội của cả nước nói chung, của tỉnh Bắc Thái nói riêng gặp khó khăn nhiều mặt. Đối với cán bộ, giáo viên và học sinh của Trường Trung học Y tế Bắc Thái tình hình còn nghiêm trọng hơn. Cán bộ giáo viên phải vừa buôn chải để lo cho gia đình đủ sống, vừa phải đảm bảo nhiệm vụ chuyên môn. Năm 1984, Nhà trường lại di chuyển địa điểm về cơ sở Trường Công nghiệp miền núi tại km 6 Quốc lộ 3 Thái Nguyên - Hà Nội. Thầy trò Nhà trường lại gồng mình nỗ lực để nhanh chóng ổn định nơi ăn chốn ở. Mỗi lần chuyển Trường, các phòng thí nghiệm, thực hành, thư viện lại bị xáo trộn. Nhà trường ưu tiên việc ổn định kí túc xá học sinh và nhà tập thể của giáo viên để động viên tốt nhất tinh thần của cán bộ, giáo viên và học sinh.

¹ Từ năm 1980, "Ty Y tế" được đổi thành "Sở Y tế".

² Quyết định 198/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái, ngày 27 - 8 - 1981 về việc chuyển Trường Trung học Y tế Bắc Thái về bệnh viện Điều dưỡng.

Trong hoàn cảnh có nhiều khó khăn, thiếu thốn, Ban Giám hiệu Nhà trường đứng đầu là đồng chí Nguyễn Ngọc - Phó hiệu trưởng - Phụ trách Nhà trường vẫn quyết tâm chỉ đạo “*giữ vững chất lượng đào tạo*”. Nền nếp, nội quy, quy chế chuyên môn được thực hiện nghiêm túc. Hầu hết các bộ môn và lớp học đều có những hình thức, biện pháp đẩy mạnh phong trào học tập, rèn luyện của học sinh. Các hoạt động ngoại khóa dưới nhiều hình thức đa dạng, sinh động, hấp dẫn, thực sự là sân chơi bổ ích cho học sinh. Đối với giáo viên, các bộ môn đều đẩy mạnh việc soạn bài giảng, tài liệu học tập cho học sinh theo hướng tinh giản, phù hợp đặc điểm của học sinh ngành Y có trình độ trung học về nghề. Quan điểm chú trọng chất lượng đội ngũ cán bộ y tế cung cấp cho các cơ sở y tế các cấp thể hiện không chỉ yêu cầu nghiêm túc trong dạy - học của thầy và trò, mà thể hiện ngay trong quy trình tổ chức thi và xét tốt nghiệp. Hầu như các khóa thi tốt nghiệp đều có học sinh trượt tốt nghiệp và được dự thi lại cùng khóa sau.

Mặc dù đạt được những thành tích quan trọng trong dạy học, nhưng trong nghiên cứu khoa học còn bộc lộ một số hạn chế. Các kết quả nghiên cứu của đề tài gặp khó khăn trong triển khai ứng dụng vào thực tế do nguồn kinh phí quá hạn hẹp. Các đề tài nghiên cứu nhìn chung còn tản mạn, thiếu hệ thống, chưa có tầm chiến lược. Một bộ phận cán bộ còn tỏ ra ngại khó, thiếu quyết tâm nghiên cứu khoa học, nên có những hạn chế đến chất lượng giảng dạy.

Việc bồi dưỡng cán bộ, giáo viên được lãnh đạo Nhà trường đặc biệt quan tâm. Trong những năm 1980 - 1985, Trường chỉ đạo công tác bồi dưỡng cán bộ theo hướng chính là bồi dưỡng tại chỗ

thông qua công tác dự giờ, rút kinh nghiệm, các sáng kiến và đề tài nghiên cứu của giáo viên. Tuy vậy, do đời sống còn gặp nhiều khó khăn, việc đi học nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ của cán bộ giáo viên trong Nhà trường chưa thực sự sôi nổi và bền chắc.

Thực hiện chủ trương nâng cao trình độ ngoại ngữ cho các y bác sĩ, giáo viên trong các trường Y tế của tỉnh Bắc Thái, Nhà trường đã tổ chức mở lớp bồi dưỡng ngoại ngữ Pháp văn dài hạn 10 tháng. Đối tượng tham gia lớp bồi dưỡng Pháp văn là các bác sĩ, dược sĩ và giáo viên trường Y trên địa bàn Tỉnh. Khóa I của loại hình đào tạo này bắt đầu khai giảng tháng 3 - 1983, khóa II khai giảng tháng 3 - 1985¹. Thực hiện kế hoạch trên, Nhà trường đã thu xếp nơi ăn chốn ở, giảng đường cho học viên. Giáo viên của Trường cũng tham gia vào lớp bồi dưỡng này để nâng cao trình độ ngoại ngữ. Việc của Trường quyết định cử giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ đã góp phần tạo đà cho phong trào học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, giáo viên trong toàn trường.

Cùng với việc bồi dưỡng nguyên môn, nghiệp vụ, Nhà trường rất chú ý bồi dưỡng nâng cao trình độ lí luận chính trị cho cán bộ. Nhiều cán bộ, giáo viên và cán bộ quản lí được cử đi học tập ở Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc. Trong các hoạt động chuyên môn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Nhà trường

¹ Quyết định số 212/TCCB của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Bắc Thái, ngày 15 - 3 - 1985. Thông báo số 1072/TCCB của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Bắc Thái, ngày 26 - 11 - 1984.

có vai trò rất quan trọng. Thông qua các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn (40 năm ngày thành lập Quân đội, 55 năm ngày thành lập Đảng, 40 năm ngày thành lập Nước, 10 năm ngày giải phóng miền Nam, v.v...), các chi đoàn đã đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, bồi dưỡng trong đoàn viên thanh niên. Kết hợp với Tổ giảng dạy lí luận Mác - Lê nin, Đoàn Trường vận động đoàn viên tham gia cuộc thi *Chuyên đề Khoa học Lí luận chính trị của thanh niên* do Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp tổ chức. Các phong trào Đoàn Thanh niên gắn với hoạt động chuyên môn đã góp phần nâng cao tinh thần tự giác học tập trong học sinh; bồi dưỡng, giáo dục lòng tự hào dân tộc, khơi dậy ở họ ý chí tiến công, sẵn sàng phục vụ cho Tổ quốc.

Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 4 (tháng 6 - 1983, khóa V) *Về những vấn đề cấp bách về tư tưởng và tổ chức*, Ban Giám hiệu Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng theo 4 nội dung cơ bản:

- Thực hiện tốt 4 chế độ trách nhiệm trong công tác giảng dạy, nghiên cứu và phục vụ.
- Xây dựng tình cảm yêu thương, chăm sóc, giáo dục và tôn trọng nhân cách học sinh.
- Nêu cao tính tổ chức, kỷ luật trong công tác giảng dạy và phục vụ.
- Thực hiện nếp sống văn minh, giản dị và lành mạnh trong cuộc sống, chấp hành nghiêm chỉnh luật pháp của Nhà nước; tôn trọng và thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy chế trong Nhà trường.

Thông qua đó, ý thức trách nhiệm, thái độ đối với công việc trong cán bộ, giáo viên có nhiều chuyển biến tích cực, tinh thần đoàn kết gắn bó được tăng cường, niềm tin vào sự lãnh đạo của các cấp bộ Đảng, chính quyền được củng cố. Chất lượng học tập của học sinh được nâng lên, nề nếp, nội quy, quy chế học tập được duy trì.

Tuy nhiên, trên một số mặt công tác của Nhà trường vẫn còn có những hạn chế. Nề nếp giảng dạy và học tập có lúc, có nơi chưa được duy trì thường xuyên. Giờ giấc làm việc của cán bộ phục vụ và một số phòng, ban chưa được thực hiện nghiêm túc. Một số cán bộ trong bộ phận phục vụ còn quan liêu, cửa quyền, gây phiền nhiễu, khó khăn trong công việc. Một bộ phận trong học sinh chưa tập trung học tập, kết quả còn yếu kém, bị lưu ban. Chi bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên đã kịp thời chấn chỉnh tình trạng trên.

Công tác xây dựng cơ sở vật chất, ổn định đời sống được Nhà trường quan tâm. Từ sau khi chuyển về cơ sở mới, Nhà trường đã tích cực chỉ đạo học sinh lao động, tiếp tục tu sửa các khu nhà bị hư hỏng, trước hết là khu kí túc xá học sinh. Nhằm giảm bớt khó khăn do tình trạng thiếu lương thực, phải tự túc một phần lương thực, Nhà trường chủ trương tận dụng triệt để nguồn lao động, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, chăn nuôi, tự cải thiện mức sinh hoạt của cán bộ và học sinh. Toàn bộ diện tích đất đai dư thừa cùng diện tích mặt nước ao hồ trong Trường được tận dụng trồng sắn, trồng rau xanh, nuôi cá. Bên cạnh đó, tổ chức Công đoàn ở các đơn vị đã tự liên hệ tìm được thêm việc làm cho cán bộ.

Bộ phận Quản trị đã cố gắng tổ chức tốt các hoạt động cải thiện bữa ăn ở nhà ăn tập thể của học sinh. Nhà ăn luôn duy trì đàn

lợn trong chuồng khoảng vài chục con có trọng lượng từ 50 - 80 kg; đồng thời tận dụng triệt để các khu đất trống để trồng rau xanh. Trong toàn trường, mỗi cán bộ giáo viên cũng đều cố gắng tự tăng gia sản xuất để đảm bảo ổn định cuộc sống của gia đình, yên tâm công tác.

Thực hiện tổ chức lao động công ích của cán bộ, giáo viên và học sinh trong tham gia lao động tại địa phương, Nhà trường đã huy động hàng ngàn ngày công của cán bộ và học sinh tham gia xây dựng hệ thống kênh mương hồ Núi Cốc, tu sửa Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Bắc Thái.

Trong những năm 1980 - 1985, hoạt động của thư viện, phòng thí nghiệm và thực hành Nhà trường có bước tiến mới phục vụ cho giảng dạy, học tập và thực hành của học sinh. Bên cạnh đó, công tác thư viện còn bộc lộ nhiều hạn chế: Phòng đọc phục vụ bạn đọc quá chật hẹp, tài liệu giáo trình phục vụ chuyên môn thiếu nghiêm trọng; trong số sách, báo, tạp chí của Thư viện, chỉ có hơn một nửa trực tiếp phục vụ việc giảng dạy, nghiên cứu, học tập của cán bộ và học sinh. Việc di chuyển thường xuyên, lại thêm cán bộ phòng thí nghiệm, thực hành và thư viện không có nghiệp vụ nên việc sắp xếp chậm, phục vụ chưa đáp ứng được yêu cầu của dạy và học. Đó là khó khăn không nhỏ cho việc dạy - học của giáo viên, học sinh.

Đời sống kinh tế xã hội khó khăn đã tác động không nhỏ tới an ninh trật tự xã hội. Đặc biệt là nạn trộm cắp, đánh nhau. Do Trường Trung học Y tế Bắc Thái nằm trên địa bàn giáp ranh thành phố Thái Nguyên, là nơi tập trung nhiều học sinh nên Ban Giám

hiệu Nhà trường rất coi trọng công tác bảo vệ trật tự trị an. Nhờ vậy, trong Trường không xảy ra vụ việc mất trật tự trị an nào.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết 128/HĐ - BT của Hội đồng Bộ trưởng¹, Nghị quyết 03/NQ - TW của Bộ Chính trị về chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ địch², Nghị quyết 21/ NQ - TW của Bộ Chính trị về công tác an ninh³, lãnh đạo Nhà trường thường xuyên đôn đốc việc thực hiện nội quy cơ quan, quản lý cơ sở vật chất, bảo vệ tài sản chung, đưa công tác quản lý an toàn trật tự xã hội vào nền nếp, Ban Quản lý kí túc xã phối hợp cùng các giáo viên chủ nhiệm lớp chỉ đạo học sinh xây dựng những phòng ở kiểu mẫu. Các khu tập thể gia đình cán bộ, giáo viên thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng gia đình văn hóa.

Công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ và học sinh trong trường về công tác bảo mật, phòng gian thường xuyên được đẩy mạnh. Lực lượng bảo vệ được chấn chỉnh, củng cố. Các lực lượng tự vệ trong cán bộ, học sinh được củng cố về tổ chức, thường xuyên tuần tra, canh gác bảo vệ các khu vực trong Trường. Việc huấn luyện quân sự cho học sinh tiếp tục được thực hiện.

Dù đã có nhiều cố gắng, công tác trật tự an ninh trong Trường vẫn không tránh khỏi những vụ, việc đáng tiếc. Trong trường vẫn còn xảy ra những vụ trộm cắp, gây rối. Trường đã kịp

¹ Nghị quyết 128/HĐ - BT của Hội đồng bộ trưởng, ngày 2 - 8 - 1982 về những biện pháp cấp bách để bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa.

² Nghị quyết số 03/NQ-TW, của Bộ Chính trị, ngày 25 - 10 - 1982 về Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân kiên quyết đập tan chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ địch.

³ Nghị quyết số 21/NQ - TW, của Bộ Chính trị, ngày 26 - 11 - 1984 về công tác an ninh.

thời củng cố lực lượng bảo vệ, điều chỉnh công tác an ninh, khắc phục những hạn chế trong công tác bảo vệ tài sản Nhà trường, phòng ngừa kẻ gian đột nhập.

Trường Trung học Y tế Bắc Thái từ rất sớm đã thực hiện liên kết đào tạo, quan hệ hợp tác với cơ sở thực tập của học sinh. Trong phiên họp ngày 17 - 3 - 1983, Nhà trường đã bàn về việc mở lớp đào tạo tại chức cho đối tượng y tá sơ cấp đang công tác tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Thái với lãnh đạo Bệnh viện A. Hai bên đã đi đến quyết định phân rõ trách nhiệm trong hợp tác:

- Trường Trung học Y tế chịu trách nhiệm về chương trình, chất lượng, thời gian học tập, tổ chức kiểm tra hết môn, thi và công nhận tốt nghiệp.

- Bệnh viện A chịu trách nhiệm mở lớp chiêu sinh các y tá sơ cấp có thời gian công tác ít nhất là 3 năm, tuổi đời nam dưới 40, nữ dưới 37¹.

Thực hiện thỏa thuận trên, giữa năm 1983, lớp tại chức Y tá Sơ cấp đào tạo lên Y tá Trung cấp đã khai giảng².

Việc hợp tác đào tạo tại chức của Trường đã mở ra những triển vọng mới cho đào tạo chính quy trong thực tập tại bệnh viện, nâng cao gắn kết đào tạo với thực hành nghề. Từ mốc hợp tác này, với bệnh viện, học sinh đã coi như “nhà”, các y bác sĩ của bệnh viện cũng coi giáo viên, học sinh thực tập là “người nhà”.

Tóm lại, trải qua 10 năm xây dựng trong hoàn cảnh đất nước vừa có hòa bình, vừa có chiến tranh (1975 - 1986), Trường Trung

¹ Thông báo số 257/TCCB của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái, ngày 2 - 4 - 1983.

² Quyết định số 420/TCCB của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái, ngày 15 - 6 - 1983.

học Y tế Bắc Thái đã biết phát huy những thuận lợi, từng bước vượt qua những khó khăn gay gắt về đời sống, điều kiện và phương tiện làm việc, cố gắng giữ vững chất lượng đào tạo. Với những truyền thống tốt đẹp đã được xây dựng trong 10 năm trước (1966 - 1975), Trường Trung học Y tế Bắc Thái từ trong khó khăn, thiếu thốn đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo đội ngũ cán bộ Y tế có trình độ Trung cấp cho tỉnh Bắc Thái. Đội ngũ cán bộ của Trường không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng.

Đó chính là những nhân tố mới rất quan trọng, giúp cho Nhà trường tiếp tục phát triển đi lên chặng đường mới.

II. Trường Trung học Y tế Bắc Thái trong thời kì 1986 - 1996

Ngày 20 - 1 - 1986, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái đã ra Chỉ thị về việc phát động đợt thi đua rộng khắp trong toàn Tỉnh¹. Trên cơ sở đó, Sở Y tế Bắc Thái đã phát động đợt thi đua thực hiện Chỉ thị trên trong ngành Y tế toàn tỉnh². Thầy và trò Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã hưởng ứng sôi nổi chủ trương trên nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ Sở Y tế, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI.

Lãnh đạo Nhà trường đã phát động thi đua sâu rộng trong toàn Trường, tổ chức đăng kí sáng kiến kinh nghiệm và nghiên cứu khoa học. Công đoàn Nhà trường đã tổ chức Hội nghị cán bộ công chức để các đơn vị và cá nhân trong trường đăng kí thi đua. Đặc

¹ Chỉ thị 03/UB-CT của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái, ngày 20 - 1 - 1986.

² Thông báo số 124/SYT-TĐ (không ghi ngày).

biệt, Nhà trường tổ chức học tập thư Bác Hồ gửi ngành Y tế, đẩy mạnh đấu tranh phê và tự phê bình, đoàn kết nhất trí trong nội bộ, chống mọi biểu hiện tiêu cực, chống phiến hà, cửa quyền, hống hách. Nhiệm vụ cụ thể của đợt thi đua này là tổng kết năm 1985, triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 1986.

Trải qua 10 năm thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa trong cả nước, nhân dân ta đã giành được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực. Bên cạnh đó, chúng ta còn có nhiều khó khăn và khuyết điểm. Sai lầm về tổng điều chỉnh giá, lương, tiền vào cuối năm 1985 đã đưa nền kinh tế của đất nước đến những khó khăn mới. Kinh tế - xã hội nước ta lâm vào khủng hoảng trầm trọng, đời sống nhân dân sa sút không chỉ về vật chất mà cả mặt tinh thần, tác động tiêu cực đến sự phát triển của ngành Giáo dục - Đào tạo, ngành Y tế. Tình trạng học sinh bỏ học, giáo viên bỏ nghề hàng loạt diễn ra ở nhiều nơi.

Nắm bắt được tinh thần đổi mới ngay từ khi thảo luận, góp ý bản Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa V) trình Đại hội VI, ngày 16 - 6 - 1986, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp đã có Công văn số 1641/KH về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch đào tạo 5 năm 1986 - 1990 và kế hoạch năm học 1987 - 1988: *“Theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, chuẩn bị Đại hội Đảng lần thứ VI, các ngành và các địa phương đang hoàn chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cho giai đoạn 1986 - 1990 và đến năm 2000, tổ chức sản xuất từng bước ổn định, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp yêu cầu các bộ, các ngành, ủy ban nhân dân các tỉnh, các trường đại học... tiếp tục xây dựng và hoàn thiện kế hoạch đào tạo 5*

năm 1986 - 1990 trên cơ sở kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã và đang được xây dựng... Xây dựng kế hoạch tuyển sinh đào tạo và bồi dưỡng cán bộ cho năm học 1987 - 1988... ”¹.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12 - 1986) đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế giữ một vai trò rất quan trọng. *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội toàn quốc lần thứ VI đã chỉ rõ: “...Sự nghiệp giáo dục, nhất là giáo dục đại học và chuyên nghiệp, trực tiếp góp phần vào việc đổi mới công tác quản lý kinh tế và xã hội. Tổng kết kinh nghiệm thực hiện cải cách giáo dục, điều chỉnh, nâng cao chất lượng của cuộc cải cách này. Phát triển có kế hoạch hệ thống giáo dục, từ giáo dục mầm non đến đại học, và trên đại học, bảo đảm chất lượng và hiệu quả đào tạo. Bố trí hợp lý cơ cấu hệ thống giáo dục, bao gồm nhiều hình thức: đào tạo và bồi dưỡng, chính quy và không chính quy, tập trung và tại chức. Mục tiêu đào tạo của từng loại hình trường học phải được cụ thể hóa thành các kế hoạch đào tạo và các tiêu chuẩn đánh giá kết quả đào tạo. Cải tiến chế độ thi cử, cấp chứng chỉ, văn bằng và học vị theo hướng bảo đảm chất lượng và sự công minh ”².*

¹ Công văn số 1641/KH của Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp, ngày 16 - 6 - 1986, Về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch đào tạo 5 năm 1986 - 1990 và kế hoạch năm học 1987 - 1988. Cấp 08 - Hồ sơ 112. Lưu trữ tại Sở Nội vụ Thái Nguyên.

² Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987, trang 89, 90.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng cũng khẳng định “*Mở rộng mạng lưới và nâng cao chất lượng công tác y tế và thể dục thể thao, nhất là cơ sở, đáp ứng tốt hơn nhu cầu bảo vệ sức khoẻ của nhân dân*”¹.

Tiếp đó, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần hai (tháng 4 -1987, khóa VI) đã chủ trương khắc phục đời sống khó khăn của người lao động trong ngành Y tế, Giáo dục “*Đối với công nhân, viên chức ngành giáo dục, ngành y tế, ngoài những biện pháp chung, được mở lớp dạy học và khám bệnh ngoài giờ do trường học và bệnh viện tổ chức để góp phần cải thiện đời sống*”².

Quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, nắm vững tinh thần chỉ đạo của Bộ Đại học - Trung học chuyên nghiệp và của Bộ Y tế về đổi mới việc dạy - học trong ngành Y tế, Ban Giám hiệu Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã từng bước vận dụng, chỉ đạo việc đổi mới dạy - học phù hợp với tình hình cụ thể của Nhà trường nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị đã được Đảng và Nhà nước giao cho.

Trong thời kỳ đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1991), Trường Trung học Y tế Bắc Thái gặp rất nhiều khó khăn. Cơ sở vật chất của Trường còn quá nghèo nàn, lạc hậu, chủ yếu là nhà cấp 4 tạm bợ, phân tán vì đóng tạm trên địa bàn trường Công nghiệp miền núi. Các khu nhà ở tập thể dành cho cán bộ, ký túc xá học sinh, giảng đường, phòng thí nghiệm, thư viện đều chưa được quy hoạch, còn chật chội, nhiều khu nhà còn dột nát. Kinh phí

¹ Tìm hiểu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam 1930 - 2016. Sách đã dẫn, trang 237.

² Tìm hiểu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam 1930 - 2016. Sách đã dẫn, trang 244.

do Nhà nước cấp rất eo hẹp, nên việc xây dựng mới, tu sửa, mua sắm trang thiết bị rất hạn chế. Số cán bộ giáo viên của trường nhà ở xa khu vực trường, phương tiện đi lại gặp khó khăn nảy sinh tư tưởng không yên tâm công tác.

Trước khó khăn trên, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái đã quyết định cho Trường chuyển về tiếp quản cơ sở Ủy ban Nhân dân huyện Đông Hy¹ (tại khu đồi Ma Thiêu - nay là vị trí của trường Trung học phổ thông Ngô Quyền, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên). Khi về địa điểm mới này, dù cơ sở vật chất có khá hơn, nhưng cũng chỉ là những khu nhà cấp 4. Một lần nữa, thầy trò Nhà trường đã phải nỗ lực tu bổ, sắp xếp cho phù hợp đặc thù công việc dạy học của trường y: phòng dạy lý thuyết, phòng thực hành, phòng thí nghiệm trong điều kiện kinh phí sửa chữa hầu như không có.

Trong khi đó, tình hình lương thực ngày càng khó khăn, Nhà trường phải tự túc lương thực trong vòng 2 tháng. Nhiều gia đình cán bộ phải chạy ăn từng bữa. Có những thầy, cô giáo phải ăn cháo, ăn khoai, sẵn thay cơm để tiếp tục đứng lớp, cố gắng hoàn thành nhiệm vụ năm học. Khó khăn chung của xã hội đã làm nảy sinh các hiện tượng tiêu cực và tác động không nhỏ đến Nhà trường. Tình hình trật tự trị an trong khu vực Trường cũng trở nên phức tạp, học sinh chán học, một số giáo viên tranh thủ đi làm thêm việc khác để cải thiện cuộc sống gia đình. Tất cả những điều đó đã tác động đến tư tưởng, tình cảm và không khí làm việc, học tập của cán bộ, giáo viên, học sinh trong Trường.

¹ Quyết định số 198/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái, ngày 27 - 8 - 1991.

Phát huy truyền thống 20 năm xây dựng và trưởng thành, lãnh đạo Nhà trường tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, giáo viên và học sinh, làm cho mọi người nhận thức đúng về đổi mới “*Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cả về nội dung và hình thức, tổ chức và phương pháp, con người và phương tiện, phê phán và khắc phục tư tưởng bảo thủ không muốn đổi mới, đồng thời khắc phục tư tưởng nóng vội hoặc mượn cơ đổi mới để hành động sai trái*”¹.

Trong hoàn cảnh ấy, vấn đề hết sức quan trọng được Chi ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường đặc biệt quan tâm là phải giữ vững lập trường tư tưởng, phẩm chất đạo đức của cán bộ, giáo viên, học sinh, không dao động trước những biến động tiêu cực ngoài xã hội. Ban Chi ủy và Ban Giám hiệu xác định, muốn đổi mới công tác đào tạo, trước hết phải đổi mới trong nhận thức của cán bộ, giáo viên và học sinh, phải làm cho mọi người tin tưởng và quyết tâm thực hiện cơ chế đổi mới.

Để đạt được các yêu cầu trên, công tác giáo dục chính trị tư tưởng phải được đặt lên hàng đầu. Thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu năm học 1986 - 1987, *Năm học chào mừng Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng*, đồng thời cũng là năm học kỷ niệm 20 năm xây dựng Trường Trung học Y tế Bắc Thái (1966 - 1986), nhiều hoạt động đã diễn ra, tạo nên không khí phấn khởi, thi đua lập thành tích trong toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh. Trong năm học 1986 - 1987 và những năm học tiếp theo, lãnh đạo Nhà trường đã triển khai học tập và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương,

¹ Tìm hiểu *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam 1930 - 2016*. Sách đã dẫn, trang 250.

của địa phương, của ngành: Nghị quyết Trung ương 4 (tháng 12 - 1987, khóa VI) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tăng cường thích đáng về cơ sở vật chất kĩ thuật và nâng cao chất lượng hoạt động y tế cũng các lĩnh vực khác; đóng góp ý kiến xây dựng Dự thảo văn kiện Đại hội VII, Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ V.

Công tác giáo dục truyền thống cũng được đẩy mạnh thông qua các hoạt động văn, thể nhân dịp kỉ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc và kỉ niệm 20 năm ngày thành lập Trường. Chính từ đó, toàn Trường đã đẩy lên phong trào thi đua rất sôi nổi: nhiều đơn vị ghi tên phấn đấu đạt danh hiệu *Tổ Lao động xã hội chủ nghĩa*, các bộ môn đều đăng ký phấn đấu *Tổ tiên tiến*.

Tăng cường gắn kết cơ sở đào tạo và cơ sở thực hành, Nhà trường đã liên kết chặt chẽ với Bệnh viện A Bắc Thái, để học sinh của Nhà trường trực tiếp đến Bệnh viện thực tập y khoa. Giáo viên của trường cũng cùng xuống Bệnh viện trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn học sinh tham gia thăm khám, chăm sóc người bệnh và các công việc thực tập khác. Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã tổ chức liên kết với các Bệnh viện B, Bệnh viện C để học sinh có địa điểm thực tập thường xuyên.

Ngoài việc xây dựng bộ chương trình cải tiến, Nhà trường còn động viên, khuyến khích tổ bộ môn biên soạn giáo trình nội bộ phù hợp với đặc điểm vùng miền trong công tác vận động bà con các dân tộc bỏ các hủ tục cúng bái ma khi mắc bệnh, thay vào đó là đến các cơ sở y tế và uống thuốc qua thăm khám của cán bộ y tế. Nhà trường coi đây là một trong những nội dung giảng dạy và tập huấn cho học sinh.

Trước tình trạng dân số tăng tự nhiên nhanh, ngành Y tế cả nước nói chung và tỉnh Bắc Thái nói riêng đã chú ý công tác kế hoạch hóa dân số, kế hoạch hóa gia đình. Nhiệm vụ của cán bộ y tế ở nông thôn càng thêm nặng nề. Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã nhạy bén đưa vào chương trình giảng dạy kiến thức về sức khỏe sinh sản, các kĩ năng tuyên truyền vận động kế hoạch hóa gia đình. Nhờ đó, góp phần đáng kể giảm tỉ lệ tăng dân số tại địa bàn tỉnh Bắc Thái. Chỉ trong 2 năm, tỉ lệ tăng dân số giảm rõ rệt ở thành phố Thái Nguyên, nhất là các xã phía Tây thành phố Thái Nguyên - địa bàn cận kề Trường đóng. Mạng lưới y tế được phủ khắp các xã. Công tác vệ sinh phòng dịch được thực hiện vững chắc tạo thói quen tốt trong nhân dân.

Thực hiện Công văn số 2787/ĐTBD ngày 14 - 12 - 1987 của Bộ Giáo dục trong hai năm học 1988 - 1989 và 1989 - 1990, Nhà trường chỉ đạo thực hiện việc giảm giờ lí thuyết trên lớp từ 29 - 30 tiết xuống 24 tiết / tuần (giảm 20% / năm). Từ tình hình thực tế đó, Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã yêu cầu các bộ môn phải tăng cường việc phụ đạo, giúp đỡ những học sinh học yếu, kém. Các giờ phụ đạo được ghi vào sổ theo dõi giảng dạy học tập như giờ chính khóa để tính giờ làm việc cho giáo viên. Đồng thời, Nhà trường cũng yêu cầu các bộ môn phải chú trọng việc dạy nghề cho học sinh để họ có thể thực hiện tốt hơn khi đi thực tập tại bệnh viện và các cơ sở y tế. Bằng những biện pháp tích cực như trên, cả thầy và trò đều rất nỗ lực trong việc dạy và học, bước đầu đem lại hiệu quả thiết thực cho Nhà trường trong thời kì chuyển hướng nhiệm vụ đào tạo. Những biện pháp đó đã giúp học sinh của Trường khi xuống thực tập không bị bỡ ngỡ, có thể nhanh chóng bắt nhịp vào hoạt động chăm sóc sức khỏe cho bệnh nhân.

Ban Giám hiệu Nhà trường xác định muốn làm tốt công tác đào tạo, trước hết phải chăm lo đời sống cho cán bộ và học sinh. Để thực hiện tốt quan điểm đó, lãnh đạo Nhà trường cùng Công đoàn Nhà trường tập trung chỉ đạo bộ phận đời sống vật chất cố gắng đảm bảo cân đối lương thực và tiền lương cho cán bộ, sinh hoạt phí cho học sinh đúng định lượng; tu sửa, bổ sung một phần cơ sở vật chất để đảm bảo việc ăn, ở, học tập của học sinh. Trong thời kì này, phần lớn cán bộ công chức và toàn bộ học sinh ở các khu tập thể và kí túc xá, ăn cơm tại bếp tập thể theo mức ăn 180 đồng/ 1 cán bộ, 150 đồng/ 1 học sinh. Với số tiền trên, bữa ăn của cán bộ và học sinh hết sức đạm bạc. Nhà trường cũng chưa đủ khả năng tăng thêm tiêu chuẩn bữa ăn hàng ngày, mà mới chỉ tăng mức ăn cho cán bộ và học sinh trong các ngày lễ, tết.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết 115/HĐBT ngày 29 - 9 - 1986 của Hội đồng Bộ trưởng *Về một số chế độ đảm bảo đời sống và học tập của học sinh các trường đào tạo*, Ban Giám hiệu thông qua tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm cải thiện đời sống của cán bộ, giáo viên, học sinh. Đối với các hộ cán bộ ở tập thể, Nhà trường cho phép tận dụng đất trống trong Trường để tăng gia trồng rau, chăn nuôi gà, nuôi lợn. Các bếp ăn tập thể, cán bộ và học sinh trong Trường cũng đẩy mạnh gia tăng sản xuất, chăn nuôi đạt kết quả khá. Bữa ăn tập thể nhờ đó chất lượng khá hơn, giảm đói. Đối với cán bộ có chuyên môn y tế, Nhà trường cho phép được thăm khám bệnh vào ngoài giờ hành chính tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Thái. Nhờ vậy, đời sống của cán bộ giáo viên cũng phần nào được cải thiện.

Thực hiện chủ trương tự túc lương thực, nắm bắt đặc điểm học sinh của Trường đa phần con em nông thôn và miền núi, gia đình đều có ruộng đất canh tác cây lương thực, Ban Chỉ ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường mạnh dạn vay gạo của học sinh để đảm bảo kế hoạch đào tạo. Chủ trương trên được học sinh và gia đình hưởng ứng. Kết quả trên đã bổ sung cho các bếp ăn tập thể, đồng thời tăng thêm một phần kinh phí cho các hoạt động của Trường. Từ những tháo gỡ ban đầu của Nhà trường, đời sống của cán bộ và học sinh được cải thiện. Quan trọng hơn, cán bộ giáo viên và học sinh đều tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, tin tưởng vào Ban Giám hiệu Nhà trường. Suốt các năm học từ 1986 - 1987, 1987 - 1988, mỗi năm tự túc 2 tháng lương thực, Nhà trường vẫn đảm bảo gạo ăn, vẫn thực hiện kế hoạch đào tạo tập trung đề ra. Việc trả lương cho cán bộ cũng được giải quyết tương đối kịp thời trong điều kiện khó khăn về tiền mặt ở các ngân hàng. Có thể nói, đó là một trong những thành tích của Ban Giám hiệu, với toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh của Trường Trung học Y tế Bắc Thái.

Trong lúc đất nước ta đang dần vượt qua các khó khăn do chủ trương đổi mới đúng hướng của Đảng, Nhà trường cũng gồng mình vượt qua các thử thách lớn. Thực hiện các Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ Chín (tháng 8 - 1990), Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ Mười (tháng 11 - 1990), Nhà trường cũng triển khai tới cán bộ, giáo viên, học sinh tinh thần triệt để tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng, *"Mọi người sống bằng lao động và nguồn thu chính đáng. Kiên trì chống tham nhũng, buôn lậu, chống thất thu ngân sách, chống mọi nguồn thu nhập bất chính..."*. Nhờ sự chỉ đạo kịp thời đó, suốt những năm khó khăn thiếu thốn từ lương

thực cho đến hàng hóa tiêu dùng thiết yếu, cán bộ, học sinh Nhà trường không ai vi phạm luật pháp.

Vào những thời điểm hết sức khó khăn của thời kì 1986 - 1990, tổ chức Công đoàn Trường có một vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác cải thiện đời sống cho cán bộ, giáo viên. Không chỉ chăm lo động viên về tinh thần, Công đoàn còn tích cực tìm kiếm thêm việc làm cho cán bộ, viên chức; liên hệ với các cửa hàng bách hóa, thực phẩm đưa hàng vào Trường bán cho cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn tem phiếu.

Bằng nhiều biện pháp tích cực, công tác tổ chức đời sống trong Trường đã thu được nhiều kết quả. Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã vươn lên thực hiện tốt Quyết định của Hội đồng Bộ trưởng *Về một số biện pháp giảm bớt khó khăn trong đời sống của giáo viên* (26 - 6 - 1987) và *Về tiền lương và đời sống công nhân viên chức, các lực lượng vũ trang...* (22 - 9 - 1987). Nhà trường cũng cố gắng giải quyết kịp thời mọi chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên và học sinh; thực hiện giảm biên chế, nâng bậc lương và điều chỉnh lương cho đến 50% số cán bộ, giáo viên; tăng mức ăn ở bếp tập thể từ 150 đồng/1 tháng lên 210 đồng/1 tháng đối với 1 học sinh.

Để giảm bớt khó khăn cho Nhà trường và tạo điều kiện thuận lợi về ăn, ở của học sinh theo tinh thần hướng dẫn của Bộ Đại học, Nhà trường đã xét cho phép những học sinh ở gần hoặc có điều kiện thuận lợi ra ở ngoại trú, tự nấu ăn (1987); xét cấp học bổng cho học sinh theo Nghị định 144/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 29 - 9 - 1986. Cùng với việc lo đủ lương thực, thực phẩm cho cán bộ, giáo viên và học sinh, Nhà trường còn tạo điều kiện cho

cán bộ, giáo viên ổn định cuộc sống bằng việc tu sửa các khu tập thể được và đảm bảo tương đối đầy đủ các điều kiện cơ bản về điện, nước. Trạm xá thường xuyên đôn đốc, kiểm tra công tác vệ sinh phòng bệnh; tổ chức khám chữa bệnh kịp thời cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

Dù gặp rất nhiều khó khăn về kinh phí, nhưng trong năm học 1987 - 1988, Nhà trường đã sửa chữa chống dột nát nhà ăn và xây dựng thêm một số công trình phụ; trang bị thêm bàn ghế cho khu giảng đường, giường nằm cho học sinh trong kí túc xá. Nhà trẻ, mẫu giáo được củng cố và bước đầu được tổ chức nuôi dạy theo chương trình chung được quy định với các cơ sở nuôi dạy trẻ. Vì vậy, số gia đình gửi con em vào nhà trẻ, mẫu giáo của Trường ngày càng đông. Đây là một trong những điều kiện giúp cán bộ, giáo viên yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong kí túc xá, cán bộ quản lí cùng các thầy cô giáo chủ nhiệm lớp sát sao đôn đốc học sinh vệ sinh phòng ở, vệ sinh giường chiếu chăn màn sạch sẽ, chống rận rệp, khắc phục các bệnh ngoài da, đảm bảo môi trường của trường Y sạch sẽ.

Thực hiện chủ trương của Bộ Đại học, từ năm 1986, Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã tổ chức trao đổi về mục đích, ý nghĩa và nội dung liên kết đào tạo cán bộ y tế cho nông thôn, miền núi với các địa phương trong tỉnh Bắc Thái. Trên cơ sở đó, Trường đã xây dựng được chương trình, kế hoạch thực hiện trong những năm trước mắt và lâu dài. Từ kết quả điều tra tình hình về nhu cầu đối với đội ngũ cán bộ y tế ở nông thôn miền núi, Nhà trường đã xây dựng và bổ sung mục tiêu đào tạo cán bộ y tế trình độ trung cấp có chất lượng cho miền núi, vùng sâu vùng xa, vùng nhiều dân tộc

thiếu số sinh sống. Chương trình đào tạo cũng được điều chỉnh theo phương châm sát đối tượng, phù hợp với đặc điểm vùng, miền. Nhà trường đã cùng với các địa phương tuyển sinh theo địa chỉ phục vụ yêu cầu của thực tế.

Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã đẩy mạnh phong trào thi đua *Đạy tốt - Học tốt*. Hội nghị *Đạy tốt* trong cán bộ và *Học tốt* trong học sinh thường được tổ chức ngay từ đầu năm học. Các tổ bộ môn tăng cường dự giờ, đánh giá kết quả giảng dạy và học tập, tổ chức các hội nghị trao đổi về kinh nghiệm giảng dạy, học tập trong cán bộ và học sinh. Công tác bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học tiếp tục được duy trì. Đội ngũ giáo viên của Trường tiếp tục được bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn.

Từ năm học 1989 - 1990, Trường Trung học Y tế Bắc Thái bắt đầu thực hiện việc đa dạng hóa loại hình đào tạo. Để đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo yêu cầu nhiệm vụ mới, Nhà trường yêu cầu các bộ môn và tổ bộ môn phân công cho giáo viên nhiệm vụ cụ thể của từng kì học, của cả năm học; đồng thời động viên giáo viên có kế hoạch tự bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và làm việc theo Thông tư 37/TT ngày 14 - 11 - 1989 của Bộ Giáo dục. Đây là một điều kiện quan trọng để xét duyệt thi đua và đánh giá các mặt công tác. Cùng đó, thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế và Sở Y tế Bắc Thái, Nhà trường tuyển sinh nhiều hệ có cùng thời gian đào tạo, nhưng tùy hệ sẽ được cấp Bằng là Y sĩ hay Y tá. Số có bằng Y sĩ có thể làm trạm y tế tại các thôn, bản, xã nông thôn miền núi. Những thay đổi trong kế hoạch và mục tiêu đào tạo của Trường Trung học Y tế Bắc Thái một mặt đã đáp ứng được yêu cầu thực tế của công tác chăm sóc sức khỏe sâu rộng của địa phương, mặt khác cũng chứng

tỏ năng lực nhạy bén của nhà trường trước sự thay đổi của công cuộc đổi mới đất nước.

Nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh đáp ứng công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Bộ môn huấn luyện quân sự tiếp tục được đưa vào chương trình giảng dạy. Theo Chỉ thị số 2230/QS (tháng 9 - 1980) của Bộ Giáo dục quy định về việc huấn luyện quân sự cho học sinh theo nội dung chương trình huấn luyện quân sự phổ thông bậc 1, môn học này nhằm trang bị cho học sinh kiến thức quân sự phổ thông, tư thế tác phong, xây dựng nếp sống và kĩ năng quân sự. Phương thức tiến hành là huấn luyện tập trung theo từng đợt, kết quả cuối cùng là một trong những điều kiện để xét công nhận tốt nghiệp cho học sinh. Trong thời gian 1986 - 1990, Nhà trường đã huấn luyện cho 100% học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục; nhờ vậy, học sinh của Trường tốt nghiệp đã có kiến thức quân sự cơ bản khi được tuyển dụng vào các trạm quân y của các cơ sở quốc phòng, trong các đơn vị bộ đội. Ngoài việc giảng dạy cho học sinh, bộ môn Quân sự còn tổ chức huấn luyện quân sự cho lực lượng tự vệ của Trường.

Cùng với các hoạt động chuyên môn, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của Nhà trường phát triển rất mạnh, tiêu biểu là phong trào múa hát tập thể, đôi vũ quốc tế, học sinh thanh lịch. Đóng vai trò quan trọng thúc đẩy phong trào là tổ chức Đoàn Thanh niên. Phát huy thành tích đạt được các thời kì trước, trong những năm 1986 - 1990, Đoàn trường không chỉ làm tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong việc động viên, giáo dục đoàn viên thanh niên thực hiện đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của

Nhà nước, quy chế học tập của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Nhà trường mà còn có nhiều hình thức sinh hoạt văn hóa mang tính giáo dục sâu sắc đối với tuổi trẻ. Bên cạnh các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, báo cáo chuyên đề nêu gương người tốt, việc tốt, các phong trào: *Tuổi trẻ hành quân theo bước chân những người anh hùng, Hành quân theo chân Bác*, v.v... do Đoàn Thanh niên tổ chức, đều có tác dụng khơi dậy và phát huy trong đoàn viên thanh niên truyền thống cách mạng và tinh thần *Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại*.

Thực hiện Nghị quyết 109/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng, Thông tư số 79/TT/LB của Liên Bộ Tài chính - Ban Tổ chức cán bộ của Chính phủ - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc sắp xếp tổ chức biên chế, trường Trung học Y tế Bắc Thái đã sắp xếp lại tổ chức và giảm biên chế (một số người nghỉ hưu, một số nghỉ theo chế độ thôi việc hưởng phụ cấp một lần, chuyển chuyên công tác). Số cán bộ giáo viên của trường thời kì này là hơn 40 người. Tất cả đều yên tâm công tác tại Trường, họ thực sự là những người tâm huyết, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm.

Sở Y tế Bắc Thái đã triển khai công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, thực hiện chương trình tiêm chủng cho trẻ em, xây dựng mạng lưới y tế ở cơ sở. Đảng bộ thành phố Thái Nguyên chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ nêu trên trong địa bàn Thành phố. Từ đáp ứng yêu cầu của Thành phố về nguồn nhân lực, Trường đã mở rộng mô hình đào tạo và bồi dưỡng cho các địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Thái.

Đúng lúc năm học 1990 - 1991 kết thúc, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII diễn ra (tháng 6 - 1991). Đại hội khẳng định những thành quả bước đầu của công cuộc đổi mới đất nước. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ hai (tháng 11-1991) đã cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII. Trên cơ sở đó, Hội nghị đã đề ra các nhiệm vụ chủ yếu cho các năm 1992 - 1995. Đối với ngành Y tế, nhiệm vụ của toàn ngành là *“Triển khai thực hiện Luật bảo vệ sức khỏe, Chương trình quốc gia vì trẻ em, Chương trình Kế hoạch hóa gia đình, giảm nhịp độ về tăng dân số và các chương trình về y tế... Giảm tỷ lệ sinh đẻ, giảm tình trạng suy dinh dưỡng...”*

Trước sự chỉ đạo nhiệm vụ cụ thể mới của ngành Y tế, Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã kịp thời bổ sung mục tiêu và nội dung đào tạo học sinh. Ngoài các kiến thức y tế cơ bản, trong nội dung dạy học của Nhà trường có thêm các môn học mới như y tế cộng đồng, tuyên truyền kiến thức y tế về tiêm chủng, sức khỏe cộng đồng, Y tế học đường. Có thể nói, Nhà trường là một điển hình về sự nhạy bén, linh hoạt trong gắn đào tạo với các nhiệm vụ xã hội cấp bách đối với ngành Y tế ở một nước đang phát triển như Việt Nam.

Bước vào năm học 1991 - 1992, Trường Trung học Y tế Bắc Thái vừa tròn 25 năm xây dựng và phát triển (1966 - 1991). Lúc này, Trường cơ cấu 3 bộ môn cơ bản trong chương trình đào tạo gồm bộ môn Y học cơ sở, bộ môn Y học lâm sàng, bộ môn Thực hành bệnh viện ghép với bộ môn Truyền nhiễm thành bộ môn Y học Cộng đồng. Cùng đó, phòng Giáo vụ chuyển thành phòng Đào

tạo. Phòng Đào tạo có nhiệm vụ vừa xây dựng kế hoạch đào tạo, vừa tổ chức thực hiện nhiệm vụ dạy học. Năm 2003, phòng Quản lý học sinh của Trường được thành lập. Phòng có nhiệm vụ quản lý và giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh, quản lý công tác thi đua khen thưởng, giải quyết các chế độ chính sách cho học sinh. Hiệu trưởng Nhà trường là đồng chí Lương Thị Ba.

Lễ tổ chức kỉ niệm 25 năm ngày thành lập Trường được tiến hành trong không khí lạc quan, phấn khởi, tin tưởng của toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh. Qua 25 năm xây dựng và phát triển, thực hiện nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao phó, Trường đã đào tạo cho các xã, huyện của tỉnh Bắc Thái hàng ngàn cán bộ y tế, trong đó có từ 25% đến 37% là con em đồng bào các dân tộc ít người. Diện mạo nông thôn miền núi Bắc Thái thay đổi có phần đóng góp to lớn của đội ngũ cán bộ y tế. Đa phần, các cán bộ này đều được đào tạo từ mái trường Trung học Y tế Bắc Thái.

Trong hoàn cảnh còn nhiều khó khăn và những tác động của các hiện tượng tiêu cực ngoài xã hội, Nhà trường đã có nhiều biện pháp để duy trì kỉ cương và nền nếp giảng dạy, học tập nhằm giữ vững chất lượng đào tạo. Thành tích nổi bật qua 25 năm xây dựng và phát triển của Nhà trường là việc xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên. Bắt đầu từ năm 1993, Nhà trường đã được tổ chức CIDSE Thụy Điển hỗ trợ công tác đào tạo hướng về cộng đồng cho cán bộ, giáo viên, củng cố kiến thức, kĩ năng sư phạm, kiến thức điều tra cộng đồng và tuyên truyền, giáo dục cộng đồng. Nhiều cán bộ của Nhà trường đã trưởng thành từ chương trình này. Cũng nhờ đó, công tác đào tạo cán bộ y tế đã đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn.

Năm 1993, Nhà trường lại di chuyển cơ sở lần nữa. Tính từ khi ra đời, đây là lần chuyển cơ sở thứ 7. Nhà trường được Ủy ban Nhân dân tỉnh và Sở Y tế quan tâm giao cho tiếp nhận cơ sở của Xí nghiệp Quốc doanh Dược phẩm Bắc Thái. Đây là một sự thay đổi có tính chất bước ngoặt của Nhà trường. Vị trí mới này rộng rãi, phẳng, sát đường Đán (nay là đường Quang Trung), thuộc phường Tân Thịnh (nay là phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên), cách Trung tâm thành phố Thái Nguyên 5 km. Vị trí này có thể kiến thiết cơ sở vật chất tốt hơn trong tương lai khi Nhà trường phát triển lên một tầm vóc mới. Lần di chuyển vị trí thứ 7 này là niềm vui của toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh toàn trường, khác với những lo toan của những lần di chuyển trước đó. Ban Giám hiệu Nhà trường đã họp bàn và triển khai kế hoạch di chuyển tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh. Về cơ bản, cơ sở mới của Nhà trường chỉ có một dãy nhà cấp 4, một khu nhà 3 tầng. Thầy trò lại bắt tay vào dọn dẹp, sửa chữa, tu bổ, chống xuống cấp. Nhà trường đã tính toán phân chia khu vực hiệu bộ, phòng ban, các phòng dạy lí thuyết, các phòng thí nghiệm, kho, nhà ăn, tập thể giáo viên và kí túc xá cho phù hợp. Các phòng ban, tổ bộ môn có trách nhiệm chủ động di chuyển và sắp xếp để nhanh chóng ổn định và đi vào hoạt động.

Vườn cây thuốc nam, hệ thống phòng thực hành nhanh chóng được ưu tiên xây dựng để học sinh có nơi thực hành, thực tập. Vườn cây được chăm chút, có rất nhiều các loại cây thuốc nam được trồng và được phát triển thành vườn thực vật - dược liệu của bộ môn dược.



Cơ sở vật chất của Nhà trường năm 1993 (Ảnh Tư liệu)

Hệ thống sân bãi thể thao cũng được hoàn thành và đưa vào sử dụng góp phần tạo không khí học tập và rèn luyện cho học sinh.

Về đào tạo, Nhà trường xác định kiên trì thực hiện việc đa dạng hóa loại hình đào tạo; đồng thời kết thúc các khóa đào tạo theo quy trình cũ. Cùng với việc đa dạng hóa loại hình đào tạo là việc đổi mới nội dung chương trình. Trường đã tích cực cải tiến nội dung chương trình đào tạo theo hai hướng:

Một là, đổi mới cấu trúc chương trình đào tạo, đưa thêm vào chương trình đào tạo các bộ môn Môi trường - Dân số và Kế hoạch hóa gia đình, Tin học và đặc biệt là các môn bổ trợ kiến thức Y tế cộng đồng, Y tế học đường, giúp cho học sinh ra trường tham gia tốt các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, có khả năng tiếp cận được các dụng cụ hỗ trợ mới tiên tiến.

Hai là, đổi mới nội dung các môn học truyền thống, đảm bảo tính cập nhật các quan điểm mới, các kết quả nghiên cứu y tế mới. Nhờ có kiến thức y học cơ bản chắc chắn, học sinh ra trường có thể tư vấn chăm sóc sức khỏe một cách khoa học, góp phần nâng cao nhận thức cho nhân dân, từng bước loại bỏ hoàn toàn các quan niệm và tập tục lạc hậu.

Việc cải tiến nội dung chương trình đào tạo tiếp tục được đẩy mạnh trong những năm tiếp theo như bổ sung môn tin học vào chương trình đào tạo.

Một trong những điều kiện đảm bảo nâng cao chất lượng đối với một trường đào tạo nghề đòi hỏi rất nghiêm túc, liên quan tới tính mạng con người, lại đa phần cán bộ y tế làm việc độc lập ở tuyến y tế cơ sở, khi học phải có đầy đủ giáo trình, tài liệu tham khảo cho cán bộ và học sinh. Trước yêu cầu mới của việc chuyển đổi quy trình đào tạo, ngoài việc sử dụng các tài liệu, giáo trình dùng chung cho các trường đại học, trung học y tế trong cả nước, Nhà trường đã khuyến khích giáo viên viết giáo trình nội bộ và tài liệu hướng dẫn học sinh học tập, ôn tập... Trường đã sử dụng có hiệu quả kinh phí được cấp để viết bài giảng, giáo trình mới phù hợp, tổ chức nghiệm thu nghiêm túc.

Việc di chuyển địa điểm của Trường về nơi mới không làm xáo trộn nền nếp dạy - học của thầy và trò. Vào đầu năm học, các bộ môn, tổ bộ môn và cá nhân cán bộ giảng dạy đều xây dựng kế hoạch, lịch trình giảng dạy. Đây là một trong những cơ sở để Nhà trường theo dõi kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình đào tạo. Việc ghi sổ đầu bài để theo dõi kế hoạch giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh cho đến việc tổ chức các kì thi được

thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế. Các hoạt động trên diễn ra đúng lúc cả nước đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động lớn *Kỉ cương - Tình thương - Trách nhiệm* Ban Giám hiệu Nhà trường đã tích cực triển khai tinh thần của cuộc vận động này. Cán bộ công nhân viên, giáo viên, học sinh đều tích cực hưởng ứng, sức lại nền nếp, kỉ cương, gắn kết tình thương và trách nhiệm, vốn là những nhân tố chủ yếu trong truyền thống của Nhà trường.

Đầu năm học 1994 - 1995, Nhà trường tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh học tập Chỉ thị 33/CT - TW của Ban Bí thư và Nghị quyết 05, Nghị quyết 06 của Thủ tướng Chính phủ về phòng chống tệ nạn xã hội, Nghị quyết 07 của Bộ Chính trị về đại đoàn kết các dân tộc và tăng cường mặt trận dân tộc thống nhất, nghe báo cáo về những âm mưu và thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá thành quả cách mạng của đất nước ta.

Công tác quản lí học sinh được tăng cường và đi dần vào nền nếp, Để đảm bảo việc phòng ngừa các tệ nạn xã hội xảy ra trong cán bộ, giáo viên và học sinh, lực lượng bảo vệ đã kết hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp, cán bộ quản lí kí túc xá và công an phường Tân Thịnh thường xuyên kiểm tra hộ khẩu, kịp thời xử lí những trường hợp cư trú bất hợp pháp.

Công tác quốc phòng an ninh cũng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên được lãnh đạo Nhà trường quan tâm. Quán triệt hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Ban Giám hiệu và các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường sử dụng các phương tiện thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao để tuyên truyền nhiệm vụ quốc phòng của Đảng

và Nhà nước, giáo dục truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, làm cho mỗi cán bộ viên chức và học sinh nhận thức đúng đắn yêu cầu của nhiệm vụ quốc phòng an ninh trong giai đoạn cách mạng mới.

Công tác quốc phòng và giáo dục quốc phòng được Nhà trường triển khai hằng năm bằng những kế hoạch cụ thể, như xây dựng phương án, kế hoạch bảo vệ trật tự trị an trong Trường, kế hoạch huấn luyện dân quân, tự vệ, thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục môn quốc phòng cho học sinh.

Kết quả học tập trong học sinh được giữ vững và có mặt được nâng lên. Học sinh ra trường nhanh chóng ổn định, có việc làm. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của các cựu học sinh này được dư luận phản hồi lại phía Nhà trường khá tốt.

Những thành tích trên là kết quả của sự chỉ đạo sâu sát của Chi ủy, Ban Giám hiệu và nhất là sự nỗ lực của cán bộ, công chức và học sinh toàn Trường. Những thành tích đó cũng không tách khỏi vai trò to lớn của các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường.

Tổ chức Công đoàn ngoài chức năng tham gia quản lý chuyên môn, tổ chức đời sống, còn tích cực vận động cán bộ, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Nhà trường phối hợp với Phòng Hành chính thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở đoàn viên thanh niên thực hiện nghiêm túc quy chế học tập, thi cử và nội quy Kí túc xá. Đoàn Trường đã thực sự làm nòng cốt trong phong trào văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao nhân dịp các ngày lễ lớn của dân tộc, cùng với các cuộc thi đấu bóng đá, bóng chuyền, bóng

bàn, điền kinh, bơi lội, cờ vua ... do Đoàn Thanh niên tổ chức đều có tác dụng không nhỏ trong việc tạo ra môi trường sống lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng toàn diện của Nhà trường. Từ những hoạt động có hiệu quả cao nêu trên, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Trung học Y tế Bắc Thái được Thành đoàn và Tỉnh đoàn Bắc Thái đánh giá cao.

Trải qua 10 năm (1986 - 1996) vận dụng chủ trương của Bộ Giáo dục và Bộ Đại học -Trung học chuyên nghiệp trong thời kì đổi mới, cùng với việc mở rộng quy mô đào tạo, chuyển đổi quy trình đào tạo, chất lượng dạy và học của Trường Trung học Y tế Bắc Thái vẫn được giữ vững, có mặt được nâng cao hơn trước. Học sinh của trường được học tập lí thuyết, thực hành trong cơ sở của Trường, được thực tập tay nghề ở cơ sở y tế là bệnh viện. Không những học sinh có tay nghề vững, Nhà trường còn rèn luyện để học sinh có năng lực tuyên truyền kiến thức y học, làm thay đổi những thói quen, nếp suy nghĩ và sinh hoạt lạc hậu ở vùng nông thôn miền núi.

Những thành tích đạt được trong thời kì này có thể khẳng định rằng, cho dù trong hoàn cảnh khó khăn và phức tạp như thế nào, Trường Trung học Y tế Bắc Thái vẫn đứng vững, phát triển, là một trong những trường chuyên nghiệp của tỉnh Bắc Thái đáp ứng các yêu cầu về đào tạo nhân lực nghề y cho sự nghiệp y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Nhà trường còn tích cực tham gia vào các hoạt động chính trị xã hội của địa phương, đóng góp thiết thực cho địa phương trong các hoạt động kinh tế - xã hội. Nhờ đó, Nhà trường đã nhận được

sự quan tâm to lớn của các ban, ngành, đoàn thể trong Tỉnh, Thành phố và Sở Y tế.

Trong 10 năm đầu đất nước đổi mới, có nhiều dấu mốc ghi nhận chặng đường chuyển biến của Nhà trường. Trường di chuyển vị trí 2 lần. Năm 1986, Thầy trò di chuyển vị trí từ Trường Công nghiệp miền núi về tiếp quản cơ sở của Ủy ban huyện Đồng Hỷ cũ trên khu đồi Ma Thiêu thuộc xã Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên. Tuy là trụ sở Ủy ban, nhưng cơ sở vật chất đã xuống cấp, không phù hợp cho trường nghề đào tạo cán bộ y tế. Thầy trò Nhà trường đã khắc phục khó khăn, đảm bảo nhiệm vụ giảng dạy và học tập tại cơ sở này trong thời gian 8 năm.

Năm 1993, Trường chuyển về tiếp quản cơ sở cũ của xí nghiệp quốc doanh Dược phẩm Bắc Thái. Tuy tiếp quản cơ sở cũ, nhưng ở vào vị trí “đắc địa”, khuôn viên rộng rãi, bằng phẳng, nằm sát đường Đán. Từ dấu mốc quan trọng này, thầy trò Nhà trường đã có nhiều nỗ lực trong dạy - học, cung cấp nhân lực có chuyên môn nghề nghiệp vững vàng cho sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân các dân tộc Bắc Thái.

Trường Trung học Y tế Bắc Thái đã từng bước vượt qua khó khăn về đời sống và cơ sở vật chất, vươn lên thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao, khẳng định vị thế trong các trường chuyên nghiệp của tỉnh Bắc Thái.

Chương 3

**TRƯỜNG TRUNG HỌC Y TẾ THÁI NGUYÊN
TRONG THỜI KÌ 1997 - 2006**

I. Ngành Y tế trong thời kì 1997 - 2006 và nhiệm vụ của trường Trung học Y tế Thái Nguyên

Sau gần 10 năm thực hiện đường lối đổi mới, đến năm 1996, đất nước ta đã có những chuyển biến rõ rệt: *“Nước ta đã thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội nghiêm trọng và kéo dài 15 năm nay, tuy còn một số mặt chưa vững chắc, song đã tạo được tiền đề cần thiết để chuyển sang thời kỳ phát triển mới: đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”*¹.

Trong hoàn cảnh lịch sử đó, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (6 - 1996) đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (1996 - 2000). Nghị quyết Đại hội nêu rõ: Đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh và vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Muốn tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thắng lợi, phải phát triển mạnh giáo dục và đào tạo: *“Cùng với khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực,*

¹ Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ VII, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, trang 12.

bồi dưỡng nhân tài. Coi trọng cả ba mặt: mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả”¹.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng, Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương (khóa VIII) đã đề ra *Định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000*. Hội nghị lần thứ 2 đánh giá những thành tích và tiến bộ của giáo dục, đào tạo, đồng thời chỉ ra những yếu kém và tồn tại. Trên cơ sở đó, Hội nghị nhấn mạnh: *“Tiếp tục coi giáo dục - đào tạo là quốc sách hàng đầu, coi đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Giáo dục - Đào tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, của Nhà nước, của toàn dân. Phát triển giáo dục đào tạo gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội, những tiến bộ khoa học và củng cố quốc phòng. Thực hiện công bằng trong giáo dục, tạo điều kiện để ai cũng được học hành, giữ vững vai trò nòng cốt của trường công lập, đi đôi với đa dạng hóa các loại hình giáo dục - đào tạo, trên cơ sở Nhà nước thống nhất quản lý từ nội dung, chương trình, quy chế thi cử”².*

Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) thể hiện sự chuyển biến lớn về tư duy trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo của Đảng, là sự định hướng đúng đắn để thúc đẩy sự phát triển của ngành Giáo dục và Đào tạo. Do đó, có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Ngày 6 - 11 - 1996, kì họp thứ X Quốc hội khóa VI đã ra Nghị quyết về việc điều chỉnh, phân tách địa giới một số tỉnh trong

¹ Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ VII, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, trang 107.

² Nghị quyết Hội Nghị Trung ương 2 (khóa VIII). Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, trang 9.

cả nước. Theo đó, tỉnh Bắc Thái tách thành 2 tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên, có địa giới như trước khi hợp nhất, hoạt động theo địa giới mới từ ngày 1 - 1 - 1997. Cùng với việc điều chỉnh địa giới Tỉnh, các trường chuyên nghiệp trực thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái cũng có thay đổi về tên gọi. Trường Trung học Y tế Bắc Thái thay đổi tên là Trường Trung học Y tế Thái Nguyên¹. Theo sự đổi tên đó, chức năng, nhiệm vụ, đối tượng đào tạo của Nhà trường cũng thay đổi. Trường tiếp tục hoàn thành các khóa đào tạo chưa kết thúc cũ; tuyển sinh, đào tạo con em nhân dân các dân tộc Thái Nguyên. Trong lúc tỉnh Bắc Kạn chưa có trường Trung học Y tế và chưa đào tạo được cán bộ Y tế có trình độ Trung cấp, Trường Trung học Y tế Thái Nguyên sẽ đào tạo giúp. Như vậy, việc tách tỉnh, đổi tên trường đã tạo cơ hội cho hợp tác đào tạo theo địa chỉ, một hướng phát triển mới của Nhà trường.

Về nhân sự của Trường Trung học Y tế Thái Nguyên cũng có thay đổi: sau khi đồng chí Lường Thị Ba được cử làm Giám đốc Sở Y tế Bắc Kạn, Tiến sĩ Phạm Kim Thu được điều từ Trường Đại học Y khoa Thái Nguyên về làm Hiệu trưởng Nhà trường.

Như vậy, năm 1997, Trường Trung học Y tế Thái Nguyên cũng đứng trước các yêu cầu có tính lịch sử hết sức quan trọng: phải quán triệt *Định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000*; đồng thời vừa điều chỉnh bổ sung nội dung đào tạo đáp ứng yêu cầu Nghị quyết Trung ương hai, vừa điều chỉnh bổ sung mục tiêu đào tạo của nhà trường gắn với thay đổi tình hình chính trị xã

¹ Quyết định số 17/QĐ - UB của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Thái Nguyên, ngày 22 - 1 - 1997 về việc thay đổi tên cơ quan, trường học.

hội tại địa phương. Hơn lúc nào hết, những bài học kinh nghiệm đúc rút được trong quá trình xây dựng của Nhà trường có ý nghĩa rất thiết thực.

Đến năm 2002, Chi bộ Nhà trường có 25 đảng viên là cán bộ, giáo viên, sinh hoạt trong 4 tổ đảng do đồng chí Phạm Kim Thu là Bí thư. Các đảng viên Chi bộ Nhà trường đều phát huy vai trò lãnh đạo trong mọi hoạt động, từ triển khai lãnh đạo của Đảng bộ cấp trên đến lãnh đạo tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên tổ chức thực hiện các chỉ đạo đó. Những thành tích đạt được của Nhà trường trước hết là do sự lãnh đạo trực tiếp, sâu sát, sáng tạo của Chi bộ, sự triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng, các chỉ thị của Đảng bộ cấp trên. Chi bộ được tặng Giấy khen của Thành ủy Thái Nguyên cho Chi bộ đạt tiêu chuẩn tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh 4 năm liên tục (1999 - 2002)¹.

Để tăng cường sự lãnh đạo, xây dựng tổ chức Đảng lớn mạnh và căn cứ Điều lệ Đảng, các quy định hiện hành của Đảng, Chi bộ Nhà trường đã trình lên Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên đề nghị thành lập Đảng bộ². Tại Quyết định số 100/QĐ- TU, ngày 15 - 4 - 2003 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên đã quyết định thành lập Đảng bộ Trường Trung học Y tế Thái Nguyên, chỉ định đồng chí Phạm Kim Thu là Bí thư Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời³. Tháng 5 - 2003, Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất được tiến hành.

¹ Quyết định số 201/QĐ - TU, ngày 28 - 02 - 2003.

² Tờ trình số 103/TT- TC của Chi ủy trường Trung học Y tế Thái Nguyên, ngày 15 - 4 - 2003 về việc thành lập Đảng bộ.

³ Quyết định số 100/QĐ - TU của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, ngày 15- 4- 2003 về quyết định thành lập Đảng bộ.

Tham dự Đại hội có 34 đảng viên, trong đó có 25 đảng viên cán bộ, giáo viên, 9 đảng viên học sinh, thuộc 5 chi bộ trực thuộc. Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất đã khái quát quá trình phát triển đảng viên, xây dựng Chi bộ và lãnh đạo của Chi bộ trong mọi hoạt động của Nhà trường. Đại hội đã đề ra phương hướng và biện pháp cụ thể trong lãnh đạo Nhà trường thực hiện các chỉ tiêu của Đảng bộ cấp trên. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng ủy gồm 6 đồng chí. Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Phạm Kim Thu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Kim Thành làm Phó bí thư Đảng ủy, các đồng chí Hoàng Thị Ngọc Bích, Hoàng Việt Ngọc, Vũ Thị Thu, Dương Thị Hiên là ủy viên.

Đảng bộ luôn phát huy vai trò lãnh đạo Nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, đồng thời có vai trò quan trọng trong việc phát huy sức mạnh tập thể, sự đoàn kết nhất trí trong tập thể lãnh đạo và toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên. Vì vậy, Đảng bộ nhà trường liên tục được công nhận là tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh.

II. Trường Trung học Y tế Thái Nguyên thực hiện đổi mới nội dung và chương trình đào tạo (1997 - 2006)

Năm học 1995 - 1996, Trường Trung học Y tế Thái Nguyên đã vinh dự được nhận Bằng khen của Chính phủ. Phát huy những thành tích đã đạt được, bám sát các nghị quyết của Đảng và sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của ngành Y tế, tranh thủ những thuận lợi, nỗ lực vượt qua những thử thách khó khăn, Trường Trung học Y tế Thái Nguyên tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung đào tạo theo hướng hiện đại hóa, sát với thực tiễn đất nước và địa phương.

Về chương trình, trong những năm bước vào thời kì đổi mới đất nước với mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Nhà trường đã xây dựng được nhiều chương trình đào tạo thuộc các loại hình chính quy, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo lại, tập huấn, bồi dưỡng y tế thôn bản. Hằng năm, theo chỉ đạo của Sở Y tế Bắc Thái, cán bộ y tế cơ sở đều phải đào tạo bổ sung những kiến thức, kĩ năng, thủ thuật trước đây chưa được học.

Về nội dung và đối tượng tuyển sinh, từ sau khi tách tỉnh, nhu cầu đào tạo lại đội ngũ cán bộ y tế vẫn chưa giảm. Hệ đào tạo chính quy cũng tăng đáng kể, ngoài nhu cầu của tỉnh Thái Nguyên, Nhà trường còn đào tạo giúp nhiều tỉnh khác và đáp ứng thị trường lao động nước ngoài. Đối với hệ đào tạo chính quy, Nhà trường thực hiện đúng quy trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Bộ Y tế. Chỉ tiêu đối với hệ này tăng hằng năm. Rất nhiều lớp đào tạo chuyên môn khác nhau. Chỉ tiêu hằng năm đều được duyệt, công tác tuyển sinh được tổ chức nghiêm túc. Khi nhập trường, học sinh được kiểm tra kĩ hồ sơ, không có trường hợp nào thiếu bằng, bằng giả.

Lãnh đạo Nhà trường luôn luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong cán bộ, giáo viên, học sinh. Các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được phổ biến đầy đủ đến đảng viên, cán bộ, giáo viên, học sinh. Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, các chủ trương lớn của Nhà trường được phổ biến đầy đủ và trao đổi công khai trước tập thể cán bộ, giáo viên. Trường có hộp thư góp ý để cán bộ, giáo viên, học sinh được bày tỏ nguyện vọng của mình và đóng góp ý

kiến, phản ánh những công tác của Trường, góp ý cho đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Thông tin thời sự, các hoạt động lớn của đất nước được thông báo đầy đủ đến cán bộ, giáo viên, học sinh trong Trường. Những đợt phát động ủng hộ đồng bào bão lụt, ủng hộ người nghèo, nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam... đều được triển khai kịp thời trong toàn trường và nhận được hưởng ứng đóng góp đầy đủ.

Trường đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, giáo viên, cơ cấu phòng, ban, bộ môn tương đối hoàn chỉnh và làm việc có nền nếp, đồng bộ. Thời điểm này, Trường có 3 bộ môn cơ bản trong chương trình đào tạo là bộ môn Y học cơ sở, bộ môn Y học lâm sàng, bộ môn Y học cộng đồng (ghép bộ môn Thực hành bệnh viện và bộ môn Truyền nhiễm). Phòng Tổ chức Hành chính được củng cố, đồng chí Nguyễn Phú Nghĩa làm Trưởng phòng từ tháng 5 - 1992. Tuy cán bộ còn ít, nhưng công việc khá hiệu quả. Đến năm 2003, Phòng Tổ chức Hành chính tách ra thành 3 phòng chức năng: Hành chính Tổ chức, Phòng Quản trị đời sống, Phòng Kế hoạch Tài chính.

- Phòng Hành chính Tổ chức do đồng chí Nguyễn Phú Nghĩa làm Trưởng phòng, đồng chí Trần Thị Loan Phó Trưởng phòng. Phòng phụ trách công tác tổ chức cán bộ, hành chính, văn thư.

- Phòng Quản trị đời sống do đồng chí Vũ Thị Thu làm Trưởng phòng phụ trách việc mua sắm thiết bị, công tác xây dựng, lái xe.

- Phòng Kế hoạch Tài chính do đồng chí Lương Thị Hồng làm Trưởng phòng. Phòng có nhiệm vụ tham mưu cho Ban Giám

hiệu về kế hoạch tài chính của năm học, kiểm toán mọi chi tiêu của Nhà trường.

Nhờ cơ cấu lại các phòng chức năng, công việc của Trường được giải quyết thuận lợi hơn.

Nhà trường thường xuyên tổ chức cho cán bộ, giáo viên, học sinh học tập chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, tổ chức ký cam kết thực hiện, kết quả trong nhiều năm qua không có cán bộ, giáo viên, học sinh nào vi phạm pháp luật, không có tệ nạn xã hội, không xảy ra tai nạn lao động.

Nhà trường cũng đẩy mạnh phong trào thi đua Dạy tốt và Học tốt trong giáo viên và học sinh, hưởng ứng cuộc vận động “*hai không*” do Công đoàn Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động. Đối với đội ngũ giáo viên, phong trào thi đua dạy giỏi diễn ra rất sâu rộng và bền chắc, mỗi năm, số giáo viên giỏi đều tăng đáng kể¹. Không chỉ phong trào thi đua dạy giỏi trong Nhà trường, tại các Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối trường Cao đẳng - Trung học Chuyên nghiệp tỉnh Thái Nguyên, đội thi giáo viên dạy giỏi của Trường đạt kết quả cao 5 năm liên tục. Đặc biệt, đội thi Giáo viên dạy giỏi của

¹ Bảng tóm tắt Danh hiệu thi đua của cán bộ, giáo viên từ năm 2001 đến năm 2007

Danh hiệu	Năm học					
	2001-2002	2002-2003	2003-2004	2004-2005	2005-2006	2006-2007
Giáo viên dạy giỏi	37,5%	59,37%	70,1%	73,92%	85,7%	88,9%
Lao động tiên tiến	34,88%	39,53%	55,6%	70,69%	67,24%	70,4%
CSTD Cơ sở	8,23%	9,30%	11,11%	10,34	8,62%	4,23%
CSTD cấp tỉnh		4,65%			3,45%	

Trường đạt giải Nhì tại Hội thi Giáo viên dạy giỏi Toàn quốc khối trường Cao đẳng - Trung học Chuyên nghiệp năm học 2003 - 2004.

Trong các cuộc thi Giáo viên dạy giỏi Toàn quốc khối trường Cao đẳng - Trung học Chuyên nghiệp, nhiều cô giáo của Trường đã đạt giải cao như các cô giáo Hoàng Thị Ngọc Bích, Lê Thị Hoa, Đào Minh Tuyết, Nông Thị Tuyền, Phan Thanh Ngọc, Lê Quỳnh Hoa, Trần Thị Khuyên.

Đóng góp không nhỏ cho những thành tích chung của Nhà trường là tổ chức Công đoàn. Công đoàn Nhà trường luôn thực hiện tốt vai trò nhiệm vụ của mình, tham gia công tác quản lí, vận động đoàn viên thực hiện các phong trào thi đua lao động giỏi, phong trào thi đua “Hai tốt” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động. Công đoàn thực hiện tốt công tác kiểm tra, bảo vệ và chăm lo đời sống cho cán bộ, viên chức, đồng thời tổ chức, vận động cán bộ, viên chức thực hiện các phong trào thi đua do cấp trên tổ chức, đóng góp ủng hộ người nghèo, ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, đồng bào bão lụt và hiến máu nhân đạo. Với những thành tích trên, Công đoàn Nhà trường đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Nguyên, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố Thái Nguyên, Công đoàn ngành Y tế tỉnh Thái Nguyên khen thưởng nhiều Bằng khen, Cờ thi đua trong suốt 5 năm liên tục.

Nhờ sự cố gắng nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên và học sinh, Trường Trung học Y tế Thái Nguyên đã có nhiều thành tích đóng góp cho sự phát triển chung của Tỉnh, của ngành Y tế, của ngành Giáo dục và Đào tạo. Năm 2001, Trường đã được Nhà nước

tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba vì thành tích xuất sắc 5 năm 1996 - 2000¹.

Đáp ứng yêu cầu của thực tế công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và theo yêu cầu của Sở Y tế Thái Nguyên, Nhà trường đẩy mạnh công tác đào tạo lại. Đối tượng đào tạo lại rất đa dạng, số các ngành đào tạo lại cũng ngày càng mở rộng: chuyển hệ Y sĩ sang hệ Điều dưỡng dành cho các nhân viên y tế có bằng Y sĩ đang hoạt động ở các cơ sở y tế trong tỉnh và tỉnh Bắc Kạn. Đối với công tác phủ rộng mạng lưới y tế thôn bản, trường cũng mở nhiều lớp đào tạo y tế thôn bản, các lớp hộ sinh, tháo vòng được mở đã tập huấn cho nhiều nhân viên y tế tại các địa bàn xã nông thôn vùng sâu vùng xa.

Đặc biệt, đáp ứng yêu cầu mới cho công tác chăm sóc y tế, sử dụng thành thạo các thiết bị y tế hiện đại, Nhà trường đã mở nhiều lớp đào tạo lại về vận hành máy móc y tế, đào tạo kỹ thuật viên X quang, siêu âm, lớp IMCI...

Ban Giám hiệu chú trọng tập trung nguồn lực xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, coi đây là nhân tố hàng đầu quyết định chất lượng đào tạo và quyết định sự tồn tại và phát triển của Nhà trường. Để giải quyết nhiệm vụ này, trước tiên cần có sự thấm nhuần sâu sắc và có sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của lãnh đạo Đảng bộ, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn Thanh niên và mỗi đảng viên, cán bộ, giáo viên. Việc giải quyết nhiệm vụ này cũng đòi hỏi sự gương mẫu trong hành động của mỗi đảng viên cán bộ chủ chốt trong trường. Đi đôi với nhận thức mới, quyết tâm mới,

¹ Quyết định số 676/KTCT, ngày 06 - 9 - 2001.

Nhà trường có những biện pháp mạnh mẽ thực sự tạo ra những chuyển biến lớn: khuyến khích đi học, nhận về trường đội ngũ cán bộ trẻ, có năng lực, có hướng phát triển, đang đi đào tạo chuyên môn ở các cơ sở đào tạo có uy tín.

Nhằm tạo ra ý thức giảng dạy tốt của giáo viên, Nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra nghiệp vụ cho giáo viên. Trên cơ sở đó, nghiêm túc rút kinh nghiệm những sai sót, hạn chế, phát huy thế mạnh của mỗi giáo viên.

Không chỉ vậy, Nhà trường còn thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ giáo viên: Học tập quy chế, tập huấn sử dụng máy móc phục vụ giảng dạy, hội thảo để nâng cao chất lượng giảng dạy, tập huấn hè cho giáo viên chuẩn bị tốt nhất cho mỗi năm học. Đặc biệt, Nhà trường luôn khuyến khích giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng vào công tác giảng dạy. Công tác nghiên cứu khoa học được đẩy mạnh. Từ năm học 2001 đến năm học 2006 trường đã có 1 đề tài cấp Nhà nước; 1 đề tài cấp Bộ; 42 đề tài, sáng kiến cấp cơ sở do cán bộ, giáo viên Nhà trường thực hiện. Các công trình này được nghiệm thu nghiêm túc, đạt chất lượng cao.

Đối với cán bộ, giáo viên có thành tích, Nhà trường thực hiện chế độ khen thưởng đúng quy định, công bằng và dân chủ. Nhờ những biện pháp nêu trên, đội ngũ cán bộ, giáo viên đoàn kết, nhiệt tình, lao động có kỉ luật, sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Để thực hiện đề án nâng cấp trường, Trường đã xây dựng quy hoạch cán bộ, đề nghị tăng thêm biên chế và đã được Tỉnh uỷ, Hội đồng Nhân dân Tỉnh, Ủy ban Nhân dân Tỉnh, Sở Y tế và các ban, ngành ủng hộ. Năm 2006, Trường được giao thêm 30 biên chế, trên cơ sở đó, lập kế hoạch tuyển dụng giáo viên, ưu tiên tuyển những

người có học hàm Tiến sĩ, Thạc sĩ, Cử nhân điều dưỡng, Cử nhân hộ sinh có phẩm chất đạo đức tốt, nghiệp vụ chuyên môn giỏi và phương pháp giảng dạy tốt. Biên chế của Trường (cả số cán bộ đang công tác) là 58 người. Mỗi năm, số cán bộ lại tăng thêm, chủ yếu là đội ngũ giáo viên. Đến năm 2011, số cán bộ của Trường là 144 người, đồng nhất về số lượng và mạnh nhất về chất lượng.

Đáp ứng yêu cầu giảng dạy đa dạng, Nhà trường triển khai công tác biên soạn tài liệu, giáo án chi tiết, có nghiệm thu nghiêm túc để sử dụng làm tài liệu giảng dạy cho giáo viên và tài liệu học tập cho học sinh. Trong đó, giáo trình điều dưỡng 2 năm theo quy định được nghiệm thu đạt kết quả tốt, được Bộ Y tế đánh giá cao.

Đối với học sinh, Trường thực hiện đầy đủ các quy định về thi đua, khen thưởng, đảm bảo tính công khai, dân chủ, thiết thực và thúc đẩy thi đua học tập và rèn luyện. Phòng Công tác học sinh quan tâm giáo dục học sinh tuân thủ luật pháp, trau dồi ý đức ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường, tạo nền tảng vững chắc để hình thành phẩm chất của những “*Luong y như từ mẫu*”. Phòng Đào tạo tổ chức tập huấn các quy chế về học tập và thi cử cho học sinh.

Nhà trường thường xuyên phát động các phong trào thi đua “*Hai tốt*”, các đợt thi đua lập thành tích kỉ niệm các ngày lễ lớn. Các phong trào thi đua này tạo không khí phấn khởi, tích cực học tập, công tác trong cán bộ, giáo viên, học sinh, mở ra sân chơi lành mạnh cho đoàn viên thanh niên của trường, góp phần ngăn chặn các thói hư tật xấu và tệ nạn xảy ra. Đoàn Trường cũng triển khai kịp thời các cuộc thi đua do Đoàn cấp trên phát động. Đoàn Trường Trung học Y tế Thái Nguyên là một tổ chức tiêu biểu của Thành đoàn Thái Nguyên và Tỉnh đoàn Thái Nguyên trong nhiều năm và

hiện nay. Đoàn Thanh niên Nhà trường có vai trò trong việc động viên, giáo dục đoàn viên thanh niên thực hiện đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chấp hành nội quy, quy chế của Trường. Đoàn Thanh niên có nhiều hình thức sinh hoạt văn hóa mang tính giáo dục sâu sắc với tuổi trẻ học đường. Những hoạt động của Đoàn Thanh niên có vai trò giáo dục rèn luyện học sinh tham gia các hoạt động xây dựng Nhà trường, xây dựng địa phương, các hoạt động xã hội có ý nghĩa giáo dục lòng yêu nước, tinh thần tương thân tương ái và cùng chia sẻ những khó khăn của ngành Y tế trong công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Trong những năm qua, tổ chức Đoàn Thanh niên Trường đã đạt nhiều thành tích, được các cấp khen thưởng.

Những nỗ lực của Nhà trường trong công tác đào tạo và rèn luyện học sinh đã góp phần to lớn cho phong trào và kết quả học tập của học sinh¹.

Phát huy thắng lợi của 5 năm học từ năm 1997 - 2002, Nhà trường tăng chỉ tiêu tuyển sinh trong các năm tiếp theo. Những con

¹ Tổng hợp kết quả học tập của sinh viên từ năm 2001 đến năm 2006

Nội dung	Năm học				
	2001- 2002	2002 - 2003	2003 - 2004	2004 - 2005	2005 - 2006
<i>Xếp loại học tập</i>					
Lên lớp thẳng	99/25%	97,65%	98%	99,7%	100%
Học sinh giỏi	3,89%	20,66%	10,2%	16,7%	3,25%
Học sinh khá	38,77%	48,14%	51,78%	48,1%	33,75%
<i>Thi tốt nghiệp</i>					
Tỷ lệ tốt nghiệp	100%	100%	99,25%	100%	100%
Tốt nghiệp loại giỏi	7,4%	22,05%	27,64%	42,43%	29,93%
Tốt nghiệp loại khá	75,94%	60,27%	64,57%	55,98%	66,63%

(Nguồn: Báo cáo thành tích của Nhà trường 5 năm 2002 - 2006)

số về chỉ tiêu đó khẳng định được hướng tuyển sinh, mục tiêu đào tạo và sản phẩm nhân lực Nhà trường đào tạo cho thị trường trong tỉnh, các tỉnh lân cận và lao động nước ngoài - chủ yếu thị trường lao động Đài Loan, đã đáp ứng được yêu cầu. Nhà trường chú trọng tuyển sinh hệ chính quy cũng như tuyển sinh hệ đào tạo lại.

Năm học 2002 - 2003: Đào tạo chính quy: 350; Đào tạo lại: 200.

Năm học 2003 - 2004: Đào tạo chính quy: 450; Đào tạo lại: 200.

Năm học 2004 - 2005: Đào tạo chính quy: 450; Đào tạo lại: 200.

Năm học 2005 - 2006: Đào tạo chính quy: 500; Đào tạo lại: 200.

Đối với hệ đào tạo lại của Trường, việc mở lớp, mở hệ và xây dựng nội dung đào tạo lại thể hiện rõ sự năng động của đội ngũ cán bộ quản lí. Hằng năm, Nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo căn cứ nhu cầu đào tạo lại, bồi dưỡng bổ sung các chuyên đề cho cán bộ y tế của địa phương và triển khai thực hiện kế hoạch do Sở Y tế giao.

Trên cơ sở đó, các bộ môn phân công cán bộ giáo viên xây dựng kế hoạch chuyên môn của bộ môn, của phòng ban và kế hoạch cá nhân, chuẩn bị bài giảng và các cơ sở kĩ thuật phù hợp. Sau mỗi khóa tập huấn, đào tạo, Nhà trường tổ chức kiểm tra đánh giá và cấp chứng chỉ cho người học các môn học bồi dưỡng.

Chính vì sự chuẩn bị chi tiết và thông báo rộng rãi đến các địa phương, nên số lượng cán bộ y tế tham dự các lớp đào tạo lại, bồi dưỡng bổ sung kiến thức rất đông, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đào tạo hằng năm đúng chất lượng và tiến độ.

Một mặt, việc bồi dưỡng, đào tạo lại thể hiện tinh thần trách nhiệm của Trường với sản phẩm của mình, khi các sản phẩm này

đã được tôi luyện trong quá trình công tác thực tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, nhưng có thể gặp khó khăn trong điều kiện công tác mới, khi tiến bộ y học và kỹ thuật y học có nhiều thành tựu mới; mặt khác, mở lớp chiêu sinh đào tạo lại góp phần tạo thêm việc làm cho cán bộ, giáo viên của Trường; Hơn nữa, việc làm này cũng tăng thêm nguồn thu cho Nhà trường từ học phí của người đi học.

Có thể thấy thành tựu đào tạo lại của Nhà trường qua bảng tổng hợp về đào tạo lại, bổ sung kiến thức. Trong các nội dung đào tạo đó, lớp đào tạo y tế thôn bản có số học viên tham gia đông nhất. Điều này cho thấy trong những năm tiếp theo, đối tượng có nhu cầu đào tạo lại còn rất dồi dào, vùng nông thôn với hệ thống y tế thôn bản còn gặp khó khăn, đội ngũ còn mỏng sẽ là hướng quan tâm tuyển sinh của Nhà trường.

Nhà trường tăng cường mở rộng mối quan hệ hợp tác để quảng bá hình ảnh sự đổi thay nhanh chóng của mình, tham gia các hoạt động xây dựng địa phương bằng việc đã tổ chức cho cán bộ, giáo viên khám sức khỏe cho các đối tượng ưu tiên ở nhiều xã vùng sâu vùng xa, còn nhiều khó khăn. Dấu ấn các hoạt động tích cực của Trường trong các hoạt động xã hội đó được khởi đầu từ đợt khám chữa bệnh cho các đối tượng chính sách tại xã Phúc Xuân thành phố Thái Nguyên năm 2005, tham gia xây dựng trạm y tế chuẩn Quốc gia xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên.

Với các đối tượng chính sách, Trường cũng tổ chức thăm khám chữa bệnh tại nhà, phát thuốc miễn phí. Những việc làm tình nghĩa của cán bộ, giáo viên, học sinh Nhà trường thể hiện trách nhiệm tham gia mọi hoạt động xã hội thiết thực tại địa phương.

đồng thời, cũng góp phần tạo dựng thêm hình ảnh đẹp và “*danh tiếng*” của Nhà trường. Nhiều học sinh phổ thông sau tốt nghiệp phổ thông đã lựa chọn nộp đơn thi vào Trường.

Lãnh đạo Nhà trường luôn quan tâm xây dựng cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan, từng bước xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, hiện đại. Trong những năm qua, Trường đã xây dựng được hệ thống phòng học, phòng thực tập có đầy đủ phương tiện dạy học.

Thư viện: 3 phòng.

Phòng thực hành, thí nghiệm: 21 phòng. Trong đó:

+ Phòng thực hành chuyên môn y: 12 phòng.

+ Phòng thực hành Dược: 7 phòng.

+ Phòng thực hành tin học (40 máy): 1 phòng.

+ Phòng học ngoại ngữ (48 cabin): 1 phòng.

+ Phòng học lý thuyết: 30 phòng.

Sự ủng hộ và tạo điều kiện của Ủy ban Nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế và nỗ lực của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã giúp Nhà trường có một diện mạo mới. Cơ sở đào tạo hiện đại đã góp phần tạo tình cảm gắn bó của cán bộ, giáo viên, học sinh với Nhà trường. Nhân dân trong tỉnh Thái Nguyên, nhân dân các tỉnh bạn nhìn vào cơ ngơi khang trang, nhìn vào đội ngũ cán bộ, giáo viên với những thành tích đạt được của Nhà trường đã thêm tin tưởng gửi con em đến Trường để học nghề.

Nhà trường đã tập trung nỗ lực xây dựng cơ sở vật chất để đảm bảo chất lượng đào tạo. Đặc biệt, cơ sở vật chất cho việc dạy và học của giáo viên, học sinh được quan tâm. Các phương tiện,

máy móc phục vụ giảng dạy, học tập, thực hành, thực tập được trang bị thêm đáp ứng yêu cầu mới của công tác đào tạo nhân lực chất lượng cao: Xây dựng 2 phòng thực tập tin học với 90 máy tính và các phòng thực tập về giải phẫu, sinh lí, huyết học, sản khoa, nhi khoa, nội khoa, ngoại khoa, y học cổ truyền, phục hồi chức năng.

Trước khi thực tập ở các cơ sở y tế trong tỉnh, học sinh được học lí thuyết và thực hành tại các phòng chức năng của Nhà trường. Tuy là học lí thuyết, nhưng học sinh cũng có các mô hình để quan sát và thực hành. Các mô hình này đều được đầu tư mới đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa khâu trực quan. Những hình ảnh này so với 30 năm đầu xây dựng và phát triển của Nhà trường, thì đó là bước tiến vượt bậc.

Nhà trường mở cổng ADSL riêng, thiết lập mạng LAN để cán bộ, giảng viên và sinh viên có thể truy cập thông tin. Trang Web của Trường được xây dựng và đăng tải công khai các thông tin về mọi hoạt động của Nhà trường để phục vụ cán bộ, giáo viên, học sinh và những người quan tâm. Trang thiết bị cho các phòng thực tập và phòng làm việc, trang bị máy chiếu Projector cho một số phòng học lí thuyết được Nhà trường đầu tư thích đáng.

Thực hiện đề án nâng cấp trường và mở mã ngành đào tạo dược sĩ trung học, Trường đã xây dựng, mở rộng thư viện về quy mô và tăng đầu sách, đồng thời triển khai xây dựng 7 phòng thực tập được đạt tiêu chuẩn, xây dựng vườn thuốc nam.

Ngày 31 - 5 - 2006 Hội đồng Thẩm định liên Bộ Y tế - Giáo dục và Đào tạo đã đánh giá cao về chất lượng trang thiết bị, đội ngũ, tài liệu giảng dạy và công tác chuẩn bị mở mã ngành đào tạo Dược của Trường.

Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã phê duyệt Đề án "Quy hoạch, phát triển mạng lưới y tế trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2005 - 2010"¹. Theo Đề án, Trường được tiếp quản cơ sở vật chất của Bệnh viện Tâm thần với diện tích trên 20.000m² gồm hệ thống nhà cấp II, cấp III, cấp IV. Để triển khai đề án đã được phê duyệt, Đảng ủy và Ban Giám hiệu Trường Trung học Y tế Thái Nguyên đã lập "Đề án quy hoạch tổng thể nhà trường" trình Ủy ban Nhân dân Tỉnh phê duyệt với vốn đầu tư trên 47 tỉ đồng.

Từ năm 1997 đến năm 2006, với 10 năm học không phải là dài trong 40 năm xây dựng và phát triển của một nhà trường. Từ trường Trung học Y tế Bắc Thái, mười năm mang tên mới sau khi tách tỉnh, Trường Trung học Y tế Thái Nguyên đã tiến những bước dài chưa từng có. Từ một trường học có cơ sở vật chất nghèo nàn, thiếu thốn, nhiều lần di chuyển, tạm bợ, thiếu đồng bộ và thiếu phù hợp cho công tác giảng dạy và học tập của cơ sở đào tạo nghề y, Nhà trường đã có một cơ ngơi ổn định, ngày càng khang trang. Có được cơ ngơi bề thế đó là nhờ sự quan tâm của chính quyền các cấp, nhờ sử dụng và quản lý ngân sách khoa học, có hiệu quả của lãnh đạo Nhà trường.

Đội ngũ giáo viên của Trường Trung học Y tế Thái Nguyên từ sau năm 1997 ngày càng tăng lên. Nhà trường và các đoàn thể quan tâm động viên cán bộ giáo viên bồi dưỡng chuyên môn,

¹ Theo Quyết định số 788/2005/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân tỉnh, ngày 06/5/2005 về phê duyệt Đề án quy hoạch phát triển mạng lưới y tế.

nghiệp vụ, đi học để nâng cao trình độ. Công tác nghiên cứu khoa học được chú trọng. Đến năm 2004, số giáo viên của Trường là 58 người, trình độ đại học trở lên là 54 người (chiếm 93,1%), trong đó trình độ sau đại học là 22 người (chiếm 37,93%). Đội ngũ cán bộ, giáo viên đều là những người gắn bó với Trường, gắn bó với sự nghiệp đào tạo cán bộ y tế, có đủ phẩm chất của người thầy giáo và thầy thuốc. Nhiều thầy cô giáo đạt thành tích cao trong giảng dạy, đi thi giáo viên dạy giỏi đạt thứ hạng cao. Cơ sở đào tạo khang trang, hiện đại, đội ngũ cán bộ, giáo viên có năng lực và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp là những nhân tố hàng đầu đảm bảo thu hút người học quy tụ về trường, đảm bảo chất lượng đầu ra của Nhà trường.

Trường đã đào tạo nhiều cán bộ y tế cho tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh lân cận. Học sinh của Trường sau khi tốt nghiệp đều có công việc ở các cơ sở y tế trong các địa phương hoặc ở thị trường lao động Đài Loan. Các cán bộ y tế do Nhà trường đào tạo đều có tay nghề vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp "*Luong y như từ mẫu*". Tính từ năm 1966 đến năm 2006, Trường đã đào tạo được một số lượng lớn cán bộ y tế:

- 1023 Y sĩ đa khoa.
- 110 Y sĩ đa khoa định hướng Vệ sinh phòng dịch.
- 545 Y sĩ đa khoa định hướng Sản - Nhi.
- 480 Y sĩ đa khoa định hướng Y học cổ truyền.
- 7207 Điều dưỡng Trung học.
- 549 Hộ sinh Trung học.

- 900 Y tá.
- 565 Dược tá.
- 3000 Y tế thôn bản.

Đội ngũ cán bộ y tế do Trường đào tạo là hạt nhân chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân ở vùng nông thôn, họ đã góp phần đấu tranh loại bỏ những tập quán lạc hậu, cổ hủ không tốt cho sức khỏe của con người. Nhiều cán bộ y tế do Nhà trường đào tạo đã thành công ở các cương vị được giao, trở thành cán bộ chủ chốt trong ngành Y tế:

1. Anh hùng Lao động Đặng Đăng Lý - Học sinh khóa 11 Y sĩ xã - Trạm trưởng y tế xã Hợp Tiến - Đồng Hỷ - Thái Nguyên;
2. BS Dương Văn Tuấn - Học sinh khóa 9 Y sĩ chính quy - Giám đốc Trung tâm HIV-AIDS Thái Nguyên;
3. BS Hứa Đình Trọng - Học sinh khóa 11 Y sĩ chính quy - Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Thái Nguyên;
4. BS Nguyễn Thị Minh Hảo - Học sinh khóa 11 Y sĩ chính quy - Phó Giám đốc Sở Nội vụ Thái Nguyên;
5. BS Hoàng Văn Canh - Học sinh khóa 11 Y sĩ chính quy - Giám đốc Trung tâm bệnh xã hội tỉnh Bắc Kạn;
6. Đồng chí Đồng Phúc Hình - Học sinh khóa 16 Y sĩ chính quy - Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;

Với những thành tích đã đạt được từ sau khi được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, Nhà trường đã tiếp tục được tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên, của Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên, Sở Y tế Thái Nguyên cho mỗi năm học.

Ngoài ra, còn nhiều giấy khen và bằng khen cho Nhà trường vì thành tích xây dựng cơ quan văn hóa, tham gia phong trào Chữ thập đỏ, góp phần đánh giá thành tích toàn diện của Nhà trường¹.

Điều đó chứng tỏ sự tiến bước vững mạnh và chắc chắn của Nhà trường trong sự nghiệp đào tạo cán bộ Y tế cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Những thành công lớn của Nhà trường nêu trên đã mở ra những điều kiện quan trọng để thầy trò và Nhà trường bước vào những dự định và kế hoạch cao hơn, nâng tầm Nhà trường lên vị thế mới.

¹ Bằng công nhận Cơ quan văn hoá cấp Thành phố năm 2002. Quyết định số 704/QĐUB- KT, ngày 19 - 6 - 2003; Bằng khen của Hội chữ thập đỏ Việt Nam "Đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào Chữ thập đỏ năm 2002". Quyết định số 201 - QĐ/KTCTĐ, ngày 16 -12 - 2002; Bằng công nhận cơ quan văn hoá cấp Thành phố ba năm 2002 - 2004. QĐ số 1094/QĐUB - KT, ngày 13 - 5 - 2005.

Chương 4

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI NGUYÊN
TRONG THỜI KÌ 2006 - 2016**

I. Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên chuyển đổi mô hình và phương thức đào tạo

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX (tháng 6 - 2001) đã hoạch định Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2001 - 2010 với mục tiêu tổng quát là *“Đưa nước ta khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”*¹.

Thực hiện chủ trương của Đảng, nhằm tạo hành lang pháp lý cho ngành Y tế và cơ sở đào tạo nhân lực y tế, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt *“Chiến lược bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2001 - 2010”*². Trong Chiến lược nêu rõ *“Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh và phục hồi chức năng ở tất cả các tuyến, giảm tình trạng quá tải ở bệnh viện tuyến trên. Phấn đấu đến năm 2015, 90% thôn bản có nhân viên y tế hoạt động, 80 % trạm y tế xã có bác sĩ hoạt động; Trên 95% trạm y tế xã có nữ hộ sinh hoặc y sĩ sản nhi”*.

¹ Tìm hiểu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam 1930 - 2016. Sdd, trang 329.

² Quyết định số 35/2001/QĐ- TTg, ngày 19 - 3 - 2001.

Đối với việc phát triển nhân lực y tế và phát triển cơ sở y tế, *Chiến lược bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2001 - 2010* đã khẳng định “*Phấn đấu năm 2005 đảm bảo 100% số xã có trạm y tế phù hợp điều kiện kinh tế, địa lí, môi trường sinh thái và nhu cầu khám bệnh của từng vùng, ...100% số trạm y tế có nữ hộ sinh, trong đó 60% là nữ hộ sinh trung học. Phấn đấu năm 2010 đạt 80% số xã có nữ hộ sinh trung học, các trạm y tế đều có được tá phụ trách công tác được. 100% thôn bản có nhân viên y tế trình độ sơ học trở lên*”.

Thái Nguyên là tỉnh tập trung nhiều trường đại học và trung học chuyên nghiệp. Các trường này thu hút con em nhân dân các dân tộc ở nhiều địa phương đến học tập. Trong phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh vùng Trung du và miền núi phía Bắc, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khẳng định Thái Nguyên là trung tâm vùng¹. Do đó, phải phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội tương thích với vị trí trung tâm vùng.

Cũng trong thời điểm đó, Đảng và Chính phủ quan tâm đến ngành Y tế và công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Bộ Chính trị cũng chỉ đạo Chính phủ về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân trong tình hình mới².

Các nghị quyết trên là chủ trương chỉ đạo việc triển khai *Chiến lược bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2001 - 2010* trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên khẩn trương phê duyệt Đề án “*Qui hoạch, phát triển mạng lưới y tế*”

¹ Nghị quyết số 37/NQ-TW, ngày 01-07-2004.

² Nghị quyết số 46/NQ-TW, ngày 23-02-2005.

trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2005 - 2010¹. Trong đề án của tỉnh, Trường Trung học Y tế Thái Nguyên được nâng cấp thành Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên. Để phù hợp cho sự phát triển mới này, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên được tiếp nhận cơ sở vật chất của Bệnh viện Tâm thần để đủ điều kiện cải tạo và xây dựng bổ sung theo tiêu chuẩn Trường Cao đẳng Y tế. Ban Giám hiệu Trường Trung học Y tế Thái Nguyên đã xây dựng Đề án xây dựng Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên trên cơ sở nâng cấp Trường Trung học Y tế Thái Nguyên, đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt, trình Chính phủ. Chính phủ đã đồng ý chủ trương thành lập Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên².

Ngày 6 - 11 - 2006, toàn thể Đảng ủy, Ban Giám hiệu, cán bộ công nhân viên, giáo viên và học sinh Nhà trường phấn khởi đón nhận Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên trên cơ sở nâng cấp Trường Trung học Y tế Thái Nguyên.

Thực hiện đề án xây dựng nhà trường, Ban Giám hiệu đã nhanh chóng xây dựng cơ cấu tổ chức trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt. Cơ cấu tổ chức của Trường gồm có 5 phòng và 12 bộ môn. Theo đó, Nhà trường trực thuộc quản lý của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Để đáp ứng yêu cầu giảng dạy, Nhà trường có kế hoạch tuyển dụng cán bộ, giảng viên bổ sung. Người được tuyển dụng là những người có trình độ chuyên môn vững vàng, tốt nghiệp trường Đại học Y khoa, Đại học Dược và các trường đại học khác. Nhà trường

¹ Quyết định số 788/2005/QĐ-UB, ngày 06 tháng 05 năm 2005.

² Công văn số 1550/VPCP-KD, ngày 04 - 03 - 2006.

khuyến khích và cử cán bộ đi học tập nâng cao trình độ, chuẩn hóa chuyên môn đáp ứng yêu cầu đối với cán bộ giảng viên của trường đào tạo nghề có trình độ cao đẳng. Nhà trường mạnh dạn mở thêm ngành đào tạo để tiếp tục đa dạng hóa nguồn nhân lực cung cấp cho thị trường như đề án *Chiến lược bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2001- 2010* của Chính phủ.



Lễ công bố Quyết định thành lập Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên năm 2006 (Từ phải sang trái: các đồng chí Phan Phương Hằng, Cầm Thị Kiều Anh, Nguyễn Thị Huệ, Hoàng Anh Tuấn, Nguyễn Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Nguyệt Minh, Lê Việt Anh)
(Ảnh tư liệu)

Trước việc nâng cấp lên hệ Cao đẳng, đề đồng bộ hóa đề án xây dựng Nhà trường, quy hoạch tổng thể đã được phê duyệt. Theo đó, các hạng mục cơ sở tiếp tục được xây dựng: kí túc xá, khu hiệu bộ, giảng đường, trang thiết bị.

Những bước thay đổi có tính chất đột phá của Nhà trường về nhiệm vụ, mục tiêu, chất lượng và quy mô đào tạo gắn kết rất sâu đậm với đồng chí Hiệu trưởng, Tiến sĩ Hoàng Anh Tuấn. Năm 2006, đồng chí Hoàng Anh Tuấn đã được bổ nhiệm là Hiệu Trưởng Nhà trường. Đồng chí đã nhanh chóng kiện toàn cơ cấu tổ chức Nhà trường, trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt. Theo đó, đồng chí Hoàng Thị Ngọc Bích và Nguyễn Kim Thành đã được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng. Ban Giám hiệu là một tập thể đoàn kết, làm việc hiệu quả, thống nhất cao trong triển khai công việc. Đó là một nhân tố quan trọng đưa đến thành tích nổi trội của Trường trong 10 năm trở lại đây, góp phần làm thay đổi toàn diện Nhà trường cả về *chất* và *lượng*, khác xa so với sự “*chật vật*” về tuyển sinh, đào tạo và giải quyết đầu ra của nhiều trường Cao đẳng khác trực thuộc quản lí của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Trước một bước phát triển mới của Nhà trường, nhằm thay đổi nhận thức và ý thức vươn lên của đội ngũ cán bộ, giảng viên, Ban Giám hiệu Nhà trường đã ban hành *Sứ mạng* và *Tâm nhìn* của Nhà trường. *Sứ mạng* của Nhà trường là “*Đào tạo nguồn nhân lực Y - Dược trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp với chất lượng cao. Thực hiện nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên và khu vực vùng Đông Bắc*”. Việc ban hành *Sứ mạng* của Nhà trường góp phần thiết thực nâng cao ý thức trau dồi nghề nghiệp của cán bộ giảng viên đối với sự sống còn của Nhà trường. Đồng thời, nâng cao ý thức trách nhiệm của người học ngay từ khi quyết định lựa chọn nguyện vọng thi vào Trường.

Trong quá trình thực hiện *Sứ mạng* mới đó, Nhà trường cũng đã đề ra *Tầm nhìn* để làm mục đích hướng tới trong quá trình phát triển “*Xây dựng trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên thành trường Đại học Điều dưỡng khu vực, một cơ sở đào tạo có chất lượng và không ngừng được cải tiến với phương pháp đào tạo liên tục được đổi mới và hoàn thiện. Cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực điều dưỡng trình độ Đại học, Sau đại học và cán bộ Y - Dược trình độ cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, văn hóa, và năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và Hội nhập quốc tế của khu vực, đất nước*”.

Thực hiện đề án nâng cấp Trường và thực hiện những nhiệm vụ của *Sứ mạng*, cụ thể trước mắt là mở mã ngành đào tạo Dược sĩ trung học, Nhà trường đã xây dựng, mở rộng thư viện về quy mô là tăng đầu sách, xây dựng 7 phòng thực hành Dược, xây dựng vườn thuốc nam để phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

Nhà trường cũng đã đặt quan hệ hợp tác với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên để xây dựng hệ thống cơ sở thực tập, thực hành cho học sinh, sinh viên: Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, các bệnh viện tỉnh, bệnh viện huyện và các xã thực địa.

Trong quá trình thực hiện đề án, Nhà trường nhận được sự quan tâm và đầu tư thích đáng của liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng. Các công trình xây dựng của Trường được đầu tư ngân

sách, có sự giám sát của lãnh đạo cấp trên, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ để Nhà trường thực hiện các hoạt động chuyên môn.



Đồng chí Nguyễn Hồng Quân - Bộ Trưởng bộ Xây dựng (thứ hai từ trái sang) thăm và làm việc với Nhà trường, năm 2009

(Ảnh tư liệu)

Ngày 31 - 5 - 2006, Hội đồng Thẩm định viên Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đánh giá cao về chất lượng trang thiết bị, đội ngũ, tài liệu giảng dạy và công tác chuẩn bị mở mã ngành đào tạo Dược của Trường.

Ngày 14 - 12 - 2010, Đoàn Công tác của Vụ Giáo dục chuyên nghiệp - Bộ Giáo dục và Đào tạo thăm và làm việc với Nhà trường.

Đoàn công tác đã đánh giá cao công tác tuyển sinh và đào tạo của Nhà trường.

Trong những ngày kỉ niệm như Ngày Truyền thống của ngành Y tế hay Ngày Nhà giáo Việt Nam, Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố Thái Nguyên, các ban, ngành, đoàn thể tỉnh và thành phố. Những bó hoa tươi thắm và những lời chúc thầy trò Nhà trường đạt thành tích trong đào tạo là nguồn cổ vũ to lớn với cán bộ, giảng viên và học sinh, sinh viên Nhà trường.



*Đồng chí Ma Thị Nguyệt - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên
tặng hoa chúc mừng nhân ngày Nhà giáo Việt Nam, 20 - 11 - 2009
(Ảnh tư liệu)*

Mọi hoạt động thực hiện đề án nâng cấp và xây dựng Trường Cao đẳng Y tế lớn mạnh toàn diện ngoài những nỗ lực của Ban Giám hiệu, toàn thể cán bộ, giảng viên và học sinh, sinh viên toàn trường, còn có sự giám sát chặt chẽ của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh. Theo định kì, Đoàn Đại biểu Quốc hội đều làm việc với Nhà trường, đánh giá mọi hoạt động của Nhà trường, lắng nghe ý kiến từ lãnh đạo, cán bộ, giảng viên Nhà trường.



Đoàn Đại biểu Quốc Hội tỉnh do đồng chí Đỗ Mạnh Hùng - Phó trưởng đoàn Đại biểu Quốc Hội tỉnh Thái Nguyên dẫn đầu giám sát trực tiếp tại Trường, năm 2008 (Ảnh tư liệu)

Có thể nói, tên gọi mới gắn với việc nâng cấp từ hệ Trung học lên hệ Cao đẳng đã đặt lên tập thể Đảng ủy, Ban Giám hiệu và cán bộ, giảng viên Nhà trường những trọng trách mới, sự nỗ lực vượt bậc.

II. Giữ vững và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

Nhận quyết định nâng cấp thành trường cao đẳng, toàn thể cán bộ, giảng viên của Nhà trường nhanh chóng bắt tay vào công việc với tâm thế phấn khởi và trách nhiệm lớn với ngành Y tế, với nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên.

Tất cả cán bộ, giảng viên đều hiểu rõ nhiệm vụ của một trường cao đẳng:

- Đào tạo hệ chính quy với các nhóm ngành: Cao đẳng Điều dưỡng, Điều dưỡng và Hộ sinh trung học, Dược sĩ trung học, đào tạo cán bộ y tế thôn bản và cán bộ y tế trường học cho toàn tỉnh.

- Đào tạo lại gồm có bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ y tế trong tỉnh.

- Nghiên cứu khoa học phục vụ cho sự nghiệp dạy nghề và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Để đáp ứng yêu cầu hoạt động đào tạo, Nhà trường đã điều chỉnh mục tiêu đào tạo phù hợp việc đào tạo nguồn nhân lực tương xứng với tầm vóc của một trường Cao đẳng Y tế.

Chủ trương của Nhà trường là mở rộng loại hình và quy mô đào tạo theo hướng đa dạng hóa. Thực hiện chủ trương đó, Nhà trường trình Ủy ban Nhân dân Thái Nguyên, trình Bộ Giáo dục và Đào tạo để mở thêm 8 ngành đào tạo. Các ngành xin mở thêm gồm:

- Cao đẳng Điều dưỡng.
- Cao đẳng Hộ sinh.
- Cao đẳng Dược.
- Trung cấp Dược.

- Y sĩ đa khoa định hướng Y học dự phòng.
- Y sĩ đa khoa định hướng Y học cổ truyền.
- Trung cấp Dân số y tế.
- Văn bằng 2 Trung cấp y tế.

Nhà trường đã công bố chuẩn đầu ra cho các ngành đào tạo, công khai các thông tin về đối tượng đào tạo, tuyển sinh trên trang Website của trường. Đồng thời, tích cực chuẩn bị cho việc kiểm định chất lượng đào tạo.

Về đào tạo chính quy, ngay năm học đầu tiên khi chuyển lên trường Cao đẳng, Nhà trường đã tuyển 1450 chỉ tiêu chính quy, 277 chỉ tiêu đào tạo lại.

Kết quả cuối năm học của học sinh, sinh viên ngay năm học đầu tiên sau khi nâng cấp (2006 - 2007) đã khẳng định hướng chuyển đổi đa dạng của Nhà trường là đúng đắn và phù hợp:

Học sinh, sinh viên giỏi: chiếm 3,27%.

Học sinh, sinh viên khá: chiếm 50,58%.

Học sinh, sinh viên lên lớp thẳng: chiếm 99,1%.

Kết quả thi tốt nghiệp ra trường năm 2007 cũng thể hiện sự nỗ lực của giảng viên và của học sinh, sinh viên:

Tỷ lệ tốt nghiệp: 94,4%.

Tốt nghiệp loại giỏi: 4,63%.

Tốt nghiệp loại khá: 34,32%.

Với những thành tích to lớn trong đào tạo nghề, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ sở y tế, năm 2008, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên đã vinh dự được Nhà nước

tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì. Đó là phần thưởng cao quý ghi nhận công sức của tập thể cán bộ công nhân viên, giảng viên, sinh viên các thế hệ của Nhà trường, và cũng là nguồn động viên to lớn dành cho Nhà trường trong thời gian tiếp theo.

Trong lễ kỉ niệm ngày 20 - 11 - 2008, đồng chí Hiệu trưởng Hoàng Anh Tuấn đã nêu rõ 5 nhiệm vụ lớn cán bộ, giảng viên cần làm tốt:

1/ Tăng cường sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng uỷ, lãnh đạo nhà trường, xây dựng nhà trường thành khối đoàn kết vững chắc, thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy dân chủ, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện xuất sắc nhiệm vụ chính trị.

Nhanh chóng chuẩn hoá đội ngũ giảng viên, thực hiện quy hoạch cán bộ, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý, đội ngũ cán bộ giảng dạy, xây dựng đội ngũ người thầy thực sự là các tấm gương đạo đức cán bộ y tế để các thế hệ học sinh noi theo.

2/ Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học phục vụ cho việc quản lý, giảng dạy, phục vụ yêu cầu bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân, áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, đào tạo đội ngũ cán bộ y tế có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực nghề nghiệp vững vàng, có thái độ và phong cách phục vụ đúng đắn.

3/ Tiếp tục thực hiện Đề án quy hoạch, xây dựng Nhà trường đã được Uỷ ban Nhân dân tỉnh phê duyệt, huy động các nguồn tài chính, từng bước xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu ngày càng hiện đại.

4/ Xây dựng mô hình dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, xây dựng các mô hình chăm sóc sức khỏe cộng đồng và gia đình làm cơ sở cho học sinh, sinh viên kết hợp giữa học và hành, giúp cho học sinh, sinh viên rèn luyện kiến thức, kỹ năng, thái độ ngay khi đang học tập trong Nhà trường.

5/ Tăng cường hợp tác với các bệnh viện, trường học, các cơ sở đào tạo mở rộng loại hình đào tạo, đối tượng đào tạo, trên cơ sở đó nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, từng bước xây dựng cơ sở vật chất, mở rộng quy mô đào tạo, đẩy mạnh các hoạt động đào tạo hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y học.

Sự nghiệp đào tạo cán bộ y tế của Nhà trường tiếp tục vững chắc. Trong 5 năm học từ năm 2006 đến năm 2011, Nhà trường đã đào tạo được đội ngũ cán bộ y tế đông đảo với 659 cán bộ y tế Cao đẳng điều dưỡng, 3410 cán bộ Điều dưỡng trung cấp, 870 cán bộ y tế Trung cấp dược, 612 y sĩ y học học cổ truyền và dự phòng. Thời điểm năm 2011, Nhà trường đang triển khai 10 mã ngành đào tạo. Số lớp học sinh, sinh viên đang học tập trung tại trường hệ cao đẳng là 2379 sinh viên, số học sinh trung cấp là 3870 học sinh, tổ chức thành 127 lớp.

Về đào tạo lại, bồi dưỡng và tập huấn, Nhà trường liên tục mở các lớp bồi dưỡng cán bộ y tế theo các chương trình mục tiêu 200 lượt người/năm, mở các khóa, các lớp đào tạo y tế thôn bản cho 180 xã của tỉnh Thái Nguyên.

Thành tích đào tạo và đầu ra của học sinh, sinh viên đã gọi ý cho lãnh đạo Nhà trường đẩy mạnh mở ngành, đào tạo nguồn nhân lực thị trường đang có nhu cầu lớn.

Dự định của Nhà trường như được chấp cánh khi Chính phủ ban hành Nghị quyết về *Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006 - 2020*¹. Việc triển khai của Nhà trường được tiếp thêm sức mạnh khi Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Nghị quyết về *Đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010 - 2020*², Quyết định Phê duyệt chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 05/ NQ - BCSD của Bộ Giáo dục và Đào tạo³, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010 - 2020⁴.

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược Quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030⁵. Trong *Chiến lược* nêu rõ “*Phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng; tăng cường nhân lực y tế cho khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và một số chuyên khoa; chú trọng phát triển nhân lực y tế có trình độ cao, mở rộng đào tạo Điều dưỡng trình độ đại học, cao đẳng, tiến tới đạt cơ cấu hợp lý giữa bác sĩ và điều dưỡng, kỹ thuật viên..., đảm bảo cân đối giữa đào tạo và sử dụng nhân lực y tế*”⁶.

¹ Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP của Chính phủ, ngày 02 - 11- 2005.

² Nghị quyết số 05 – NQ/BCSD của Ban cán sự Đảng Bộ giáo dục và Đào tạo, ngày 06 - 01- 2010.

³ Quyết định số 179/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngày 11 - 1- 2010.

⁴ Chỉ thị số 296/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 27 - 02 - 2010.

⁵ Quyết định số 122/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 10 - 1 - 2013.

⁶ *Quyết định của Thủ tướng Chính phủ Về việc phê duyệt “Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2001-2020, tầm nhìn đến năm 2030”*, trên trang:

<http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban>, truy cập ngày 10 - 7 - 2016.

Trong *Chiến lược* chỉ rõ ngành Y tế phải phấn đấu đạt một số các chỉ tiêu cụ thể:

- Tỷ lệ thôn bản có nhân viên y tế hoạt động là trên 90%.
- Tỷ lệ trạm y tế xã có nữ hộ sinh và y sĩ Sản - Nhi là trên 95%.
- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế là 80%.

Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020 đã xây dựng mục tiêu định hướng đến năm 2030. Trong định hướng cũng đề ra mục tiêu cụ thể để phấn đấu “... mạng lưới y tế cơ sở được củng cố vững chắc; ... mọi người dân đều được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cơ bản có chất lượng cao.”

Chiến lược cũng xác định rõ các giải pháp để đạt các mục tiêu. Một trong các giải pháp khẳng định vị thế của Trường Y tế nói chung, Trường Cao đẳng nói riêng “*Mở rộng các hình thức đào tạo và bồi dưỡng để phát triển đội ngũ cán bộ y tế cơ sở, ưu tiên đào tạo cán bộ y tế người dân tộc tại chỗ...*”, “...*Sắp xếp lại mạng lưới cơ sở đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế, cân đối hợp lý các chuyên ngành đào tạo. Xây dựng bệnh viện trường Đại học y, gắn đào tạo lý thuyết với đào tạo thực hành, củng cố và hoàn thiện cơ sở thực hành cho các cơ sở đào tạo*”¹.

Trước những nhiệm vụ lớn của ngành Y tế cả nước và ngành Y tế tỉnh Thái Nguyên, Đại hội Đảng bộ Nhà trường nhiệm kì 2010 - 2015 đã diễn ra ngày 23 - 5 - 2010. Tham dự Đại hội có 75 đảng viên. Đại hội đã tổng kết các thành tựu xây dựng Nhà trường, rút ra những bài học sâu sắc và đề ra những kế hoạch mới cho chiến lược

¹ Công Thông tin Chính phủ. Đã dẫn.

xây dựng Nhà trường. Trong Đại hội, các đảng viên và đại diện các Chi bộ trực thuộc đã tham luận sôi nổi về các biện pháp xây dựng và phát triển Nhà trường thành một trường Cao đẳng có uy tín trên địa bàn tỉnh và trong ngành Y tế tỉnh.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng ủy gồm 9 đồng chí. Ban Thường vụ có 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Anh Tuấn được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Thị Ngọc Bích được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Kim Thành được bầu làm Ủy viên Thường trực Đảng ủy. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí Nguyễn Phú Nghĩa, Nông Minh Nguyệt, Nghiêm Kim Dung, Đào Minh Tuyết, Hoàng Thị Kim Oanh, Bế Thu Hà.



*Ban Chấp hành Đảng bộ nhà trường nhiệm kì 2010 - 2015
ra mắt Đại hội (Ảnh tư liệu)*

Thực hiện và triển khai các chỉ đạo của cấp trên, thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ, Nhà trường đã và đang tích cực thực hiện đổi mới toàn diện về quản lý đào tạo, mở rộng loại hình đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo để đáp ứng yêu cầu xã hội và từng bước hội nhập khu vực và quốc tế.

Không thỏa mãn và dừng lại ở các ngành đào tạo đã song hành cùng nhà trường trong thời gian vừa qua, Nhà trường vẫn tiếp tục đa dạng hóa các loại hình đào tạo, mở thêm một số ngành đào tạo như Cao đẳng hộ sinh, Cao đẳng dược, Cao đẳng y tế trường học. Ngay năm học 2010 - 2011, Trường đã tổ chức tuyển sinh và đào tạo những ngành mới này. Do đã thăm dò thị trường nên số lượng đăng kí thi tuyển và học đảm bảo như kế hoạch.

Về cơ cấu tổ chức và công tác cán bộ, Nhà trường có 5 phòng chức năng: Phòng Hành chính Tổng hợp, Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Đào tạo - Khoa học công nghệ - Quan hệ quốc tế, Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Quản lý học sinh sinh viên, 1 Trạm y tế - Phòng khám đa khoa, 1 Trung tâm tư vấn hợp tác đào tạo; Có 15 bộ môn trực thuộc Trường là bộ môn Khoa học chung, bộ môn Mác - Lênin, bộ môn Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng an ninh, bộ môn Ngoại ngữ, bộ môn Y học cơ sở, bộ môn Điều dưỡng, bộ môn Nội, bộ môn Ngoại, bộ môn Nhi, bộ môn Phụ sản, bộ môn Truyền nhiễm, bộ môn Y học Cộng đồng, bộ môn Dược, bộ môn Y học cổ truyền, bộ môn Điều dưỡng Phục hồi chức năng.

Kế hoạch phát triển đội ngũ của Nhà trường đã nhận được sự ủng hộ của Tỉnh uỷ, Hội đồng Nhân dân tỉnh, Ủy ban Nhân dân tỉnh, Sở Y tế và các Sở, ban, ngành khác. Năm 2006, Trường đã được giao thêm 30 biên chế, số biên chế này chủ yếu dành cho đội

ngũ giảng viên. Trên cơ sở đó, Trường đã lập kế hoạch tuyển dụng giáo viên, ưu tiên tuyển Tiến sĩ, Thạc sĩ, Cử nhân Điều dưỡng, Cử nhân Hộ sinh có phẩm chất đạo đức tốt, nghiệp vụ chuyên môn giỏi và phương pháp giảng dạy tốt. Tính đến cuối năm 2011, tổng số cán bộ, giảng viên của Trường là 144, trong đó có 120 giảng viên.

Giảng viên được tạo điều kiện tốt nhất có thể từ phía Nhà trường để đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ. Ngoài số giảng viên đi đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ ở các cơ sở có uy tín để có học vị cao, Nhà trường cũng yêu cầu có tính chất bắt buộc giảng viên phải học tập, bồi dưỡng có chứng chỉ về ngoại ngữ, tin học và các chuyên đề chuyên môn nâng cao. Chỉ trong 5 năm, đã có 306 lượt cán bộ giảng viên được học tập, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và trình độ. Một thay đổi lớn trong nhận thức của cán bộ giảng viên là tinh thần học tập để có học vị cao phục vụ cho giảng dạy. Cuộc vận động *“Mỗi thầy cô giáo là tấm gương sáng về tinh thần tự học và tự sáng tạo”* đã lan tỏa mạnh mẽ kể từ khi Nhà trường chuẩn bị các kế hoạch nâng cấp lên hệ Cao đẳng.

Nhà trường triển khai việc xây dựng chương trình chi tiết cho các môn học đến từng giáo viên. Chủ trương của Trường là biên soạn giáo trình cho tất cả các môn học, nghiệm thu nghiêm túc và cung cấp đầy đủ tài liệu cho học sinh, sinh viên để việc tiếp cận môn học được thuận lợi.

Phong trào thi đua trong đội ngũ giảng viên để trở thành giáo viên giỏi được duy trì khá ổn định. Nhận thức rõ trọng trách của mình, giảng viên đều nỗ lực trong biên soạn bài giảng, trong công tác giảng dạy. Năm học 2006 - 2007, số giảng viên giỏi chiếm tới 88,9%, cao nhất từ trước tới thời điểm đó. Giáo viên của Nhà

trường dự thi giáo viên giỏi trong khối các trường Cao đẳng - Trung học Chuyên nghiệp của tỉnh đều đạt thành tích cao, được tặng nhiều Bằng khen cho tập thể và cá nhân.

Để đáp ứng đủ số người trong các đơn vị phòng ban, các bộ môn, Nhà trường ưu tiên biên chế cho việc bổ sung đội ngũ giảng viên. Đến năm 2015, số giảng viên của Nhà trường là 179 người/224 người. Số giảng viên có trình độ thạc sĩ là 52 người. Kết quả đẩy mạnh đào tạo đã có 7 giảng viên trình độ chuyên khoa 1, 5 giảng viên đạt trình độ chuyên khoa 2, 3 giảng viên là tiến sĩ và 1 giảng viên là phó giáo sư. Nhìn lại 50 năm xây dựng của nhà trường, có thể thấy đội ngũ cán bộ, giảng viên của Nhà trường lớn mạnh không ngừng, mỗi năm đều có sự thay đổi cả về lượng và chất. Số lượng giảng viên đáp ứng khối lượng công việc của Trường tăng thể hiện quy mô đào tạo tăng, trình độ giảng viên ngày càng được nâng cao thể hiện sự thay đổi của Nhà trường về chất lượng đào tạo.

Về xây dựng cơ sở vật chất, lãnh đạo Nhà trường luôn quan tâm xây dựng cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan, từng bước xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, hiện đại, chủ động đón nhận những cơ hội mới đến cho sự nghiệp đào tạo cán bộ y tế. Trước sự kiện nâng cấp lên hệ cao đẳng, Nhà trường đã có cơ ngơi đẹp mắt. Khu nhà hiệu bộ là nơi có các phòng làm việc của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và các phòng chức năng được xây dựng khang trang, xứng tầm một trường Cao đẳng, có sự hợp tác đào tạo với các cơ sở Y tế trong tỉnh, với các cơ sở đào tạo khác và sự hợp tác với nước ngoài.

Đáp ứng yêu cầu mở rộng đào tạo, đảm bảo nguồn nhân lực phục vụ cho thị trường nước ngoài, Nhà trường tiếp tục đầu tư xây dựng khu giảng đường, lắp đặt trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập với 30 phòng học lý thuyết đủ sức đáp ứng quy mô đào tạo lớn của Nhà trường.

Trong khu giảng đường còn có các phòng thực tập có đầy đủ phương tiện dạy học: 12 phòng thực hành chuyên môn y, 1 phòng thực hành tin học (40 máy), 1 phòng học ngoại ngữ (48 cabin). Máy móc phục vụ cho học sinh, sinh viên thực tập đã được trang bị thêm.

Năm 2007, Trường xây dựng khu phòng học lý thuyết 4 tầng với tổng vốn đầu tư gần 6 tỉ đồng và đã nghiệm thu, đưa vào sử dụng. Trong các phòng học khu giảng đường, trang thiết bị mới được mua sắm và bổ sung phục vụ giảng dạy, học tập trên với tổng số giá trị trên 1 tỉ đồng.

Đến năm 2008, Nhà trường đã thực hiện giai đoạn 1 của *Đề án xây dựng Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên trên cơ sở nâng cấp Trường Trung học Y tế Thái Nguyên* với các hạng mục công trình: nhà học lý thuyết, nhà hiệu bộ, phòng ban, khoa, bộ môn được xây dựng với trên 10 tỉ đồng, mua sắm trang thiết bị, mô hình học cụ, máy vi tính, máy chiếu Projector trị giá trên 2 tỉ đồng. Diện mạo của Nhà trường đã thay đổi hẳn chỉ sau hơn 10 năm có cơ sở ổn định, trên khuôn viên có diện tích 32.555,6m². Năm 2009, để đáp ứng nhu cầu ở của học sinh, sinh viên xa nhà, Nhà trường đã đầu tư 60 tỷ đồng xây dựng khu kí túc xá khang trang đủ chỗ ở cho khoảng 3000 học sinh, sinh viên.

Đáp ứng yêu cầu học tập, tự học, tra cứu tài liệu của sinh viên và cán bộ, giảng viên, Nhà trường đã đầu tư xây dựng 3 phòng thư viện với nhiều đầu sách thuộc nhiều chuyên ngành.

Xuất phát từ nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân địa phương, Nhà trường đã nâng cấp Trạm xá thành Phòng khám Đa khoa. Phòng khám hoạt động theo đúng các quy định của ngành Y tế góp phần tăng nguồn thu cho Nhà trường và cán bộ, giảng viên của Nhà trường. Hơn thế, Phòng khám Đa khoa ra đời thể hiện được Nhà trường là cơ sở đào tạo nghề bám sát với các hoạt động thực tế, không phải là mô hình đào tạo có tính chất “*li thuyết suông*”.

Công tác nghiên cứu khoa học ở Nhà trường có thay đổi lớn so với thời kì trước đây. Chỉ trong thời gian ngắn, số đề tài cấp trường đã tăng lên chưa từng có, 160 đề tài của các lĩnh vực là nỗ lực của đội ngũ giảng viên. Có 1 đề tài cấp Nhà nước và 1 đề tài cấp Bộ đã được nghiệm thu.



Hội nghị nghiệm thu đề tài Bộ trực nghiệm khách quan, năm 2008

(Ảnh tư liệu)

Công tác nghiên cứu khoa học được phát triển mạnh đã tạo ra ý thức tiếp nhận kiến thức mới tiên tiến và ứng dụng tại địa phương về chăm sóc sức khỏe của nhân dân.



Hội nghị nghiệm thu đề tài sáng kiến cấp cơ sở, năm 2009

(Ảnh tư liệu)

Hiện nay Nhà trường đang thực hiện 10 ngành đào tạo: Điều dưỡng Cao đẳng, Cao đẳng Điều dưỡng liên thông, Cao đẳng Dược, Cao đẳng Hộ sinh, Điều dưỡng Trung cấp, Hộ sinh Trung cấp, Dược sĩ Trung cấp, Y sĩ Y khoa định hướng Y học dự phòng, Y sĩ Y khoa định hướng Y học cổ truyền, Trung cấp Dân số y tế.

Trong môi trường giáo dục của Nhà trường, học sinh, sinh viên được rèn luyện ý thức “*Vì ngày mai lập nghiệp*” theo các yêu cầu của sự nghiệp giáo dục đào tạo, sự nghiệp chăm sóc sức khỏe của nhân dân, của con người. Đối với các môn học nghề nghiệp,

chủ trương của Nhà trường là giảng viên lên lớp cập nhật các tri thức y học tiên tiến của các nước, tổ chức giờ học đảm bảo nguyên tắc gắn lí thuyết với thực hành, thực hành trên cơ sở nắm chắc lí thuyết. Thầy cô giáo lên lớp đều đổi mới từ khâu tổ chức giờ học trên lớp đến khâu tổ chức kiểm tra đánh giá môn học.

Xuất phát từ yêu cầu đào tạo nghề có liên quan đến sinh mạng con người, học sinh, sinh viên ra trường phải có tay nghề vững vàng, các giờ học thực hành được tiến hành nghiêm túc với sự hướng dẫn của thầy cô giáo. Công tác kiểm tra đánh giá môn học thực hành thầy cô đòi hỏi học sinh, sinh viên thực hiện nghiêm túc và đánh giá rất nghiêm khắc. Nhờ vậy, học sinh, sinh viên khi đến các cơ sở y tế thực tập đều thực hiện tốt cách hỏi khám bệnh, đo nhiệt độ, đo huyết áp, vận hành máy móc, điều thành thạo trong kĩ thuật tiêm bắp cơ Delta, tiêm tĩnh mạch và các kĩ thuật cơ bản khác.

Bên cạnh đó, học sinh, sinh viên cũng được học lí thuyết và thực hành đối với y học cổ truyền. Ngoài tham gia chăm sóc vườn cây thuốc nam, các cán bộ y tế trong tương lai cũng được làm quen, quan sát nhận diện các cây thuốc nam dễ trồng, có mặt ở nhiều gia đình.

Các môn học khác như Ngoại ngữ, các môn học lí luận chính trị Mác - Lênin, Thể chất - Giáo dục quốc phòng được dạy và học nghiêm túc đúng quy định đối với các trường Đại học và Cao đẳng của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Trong các giờ học Quốc phòng, ngoài các thao tác cơ bản của kĩ thuật bắn súng, chiến thuật, công tác sơ cứu người bị thương cũng là giờ ôn luyện các kĩ năng nghiệp vụ cơ bản với tất cả học

sinh, sinh viên của trường. Do đó, các giờ học chương trình giáo dục quốc phòng rất sôi động.

Sau mỗi khóa học của các hệ đào tạo, có một số sinh viên tốt nghiệp loại khá trở lên, có sức khỏe và có nguyện vọng đã được Nhà trường xét tham dự các lớp sĩ quan dự nhiệm. Các sinh viên tham gia học khóa huấn luyện sĩ quan dự nhiệm là lực lượng nòng cốt dự bị về quân y khi có yêu cầu.



Lễ khai mạc lớp dự bị động viên, năm 2009 (Ảnh tư liệu)

Để góp phần đào tạo đội ngũ cán bộ y tế được đào tạo chính quy theo hướng toàn diện, các giờ học giáo dục thể chất được tổ chức ngày càng sinh động. Nhờ sân bãi tập được chỉnh trang, các giờ tập ngoài bãi của học sinh, sinh viên đạt hiệu quả hơn trước.

Sự quan tâm hàng đầu của Nhà trường trong đào tạo chính là đội ngũ cán bộ y tế được đào tạo vừa có chuyên môn vững, vừa có y đức. Lễ kỉ niệm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27 - 2), ngày Nhà giáo Việt Nam (20 - 11), đều được Trường tổ chức trọng thể. Những dịp đó, học sinh, sinh viên ôn lại những lời dạy của Bác Hồ “*Lương y như từ mẫu*”, hăng hái học tập rèn luyện theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Bác Hồ như tinh thần chỉ thị 23/CT - TW của Ban Bí thư Trung ương (khóa XI)¹.



Các thí sinh tham dự hội thi Học sinh giỏi Kể chuyện tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh, năm 2008 (Ảnh tư liệu)

Đảng bộ Nhà trường luôn quan tâm đến việc bồi dưỡng những học sinh, sinh viên xuất sắc trong học tập và rèn luyện tại trường phấn đấu trở thành đối tượng Đảng, được kết nạp tại trường. Các đảng viên sinh viên tiếp tục phấn đấu tu dưỡng tốt, thúc đẩy

¹ Chỉ thị 23/CT-TW, ngày 27 - 3 - 2003 của Ban Bí thư về “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”

các phong trào trong học sinh, sinh viên. Nhiều sinh viên đã tích cực học tập và rèn luyện, phần đầu đạt danh hiệu *Sinh viên 5 tốt*¹.

Đối với học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên, ngày lễ tốt nghiệp ra trường là một ngày rất quan trọng. Trong buổi lễ trang trọng này, học sinh, sinh viên đều đọc lời truyền thệ của người cán bộ y tế. Những phút giây xúc động đó đều được sinh viên nhiều khóa tốt nghiệp ra trường và thầy cô giáo mãi mãi khắc ghi trong lòng.

Trong xu thế phát triển, mở rộng quan hệ hợp tác của đất nước, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên đã từng bước *mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và hợp tác với các cơ sở đào tạo ngành Y tế khác*. Những cán bộ y tế do Nhà trường đào tạo không chỉ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế trong tỉnh và một số tỉnh bạn mà còn cung cấp cho thị trường nước ngoài.

Nhằm tiếp thu phương pháp quản lý giáo dục y tế của các nước có nền y học tiên tiến, lãnh đạo Nhà trường đã thăm quan và tham gia lớp tập huấn về quản lý tại Mỹ.

Thực hiện kế hoạch hợp tác trong đào tạo và tập huấn cán bộ, lãnh đạo Nhà trường đã tham dự các dự án có quy mô và tính xã hội cao như Dự án *“Tăng cường chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc ít người thông qua đào tạo tại Việt Nam - Cách tiếp cận hệ thống”* (gọi tắt là Dự án M - Em). Các đồng chí lãnh đạo đã thăm quan Bệnh viện Nha khoa Trường Đại học Tây Úc tại Đại học Tây Úc. Các đồng chí lãnh đạo Trường đã tham gia cùng lãnh đạo các

¹ “*Sinh viên 5 tốt*” gồm: đạo đức tốt, học tập tốt, thể lực tốt, tình nguyện tốt, hội nhập tốt.

trường Y của nhiều nước khác viết dự án Mẹ - Em. Những kinh nghiệm trong các chuyến thăm quan được tiếp thu và thực hiện theo hoàn cảnh và mục tiêu của Nhà trường cũng là nhân tố giúp cho mở rộng quy mô đào tạo, hợp tác với nước ngoài trong giải quyết việc làm cho học sinh, sinh viên ra trường.

Nhà trường hợp tác với các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực đào tạo nhân lực y tế, đào tạo cán bộ y tế, hợp tác trong nghiên cứu khoa học như tổ chức Pathfinde, Plen, CIDSE, Công ty Kỳ Hưng - Đài Loan.

Lãnh đạo Nhà trường mạnh dạn sang thăm một số trường Đại học Y ở Đài Loan. Trong các chuyến đi này, lãnh đạo Nhà trường quan tâm nghiên cứu yêu cầu về trình độ tay nghề của cán bộ y tế trong các cơ sở điều dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, các cơ sở khám chữa bệnh của Đài Loan. Đồng thời, lãnh đạo Nhà trường đã kí các văn bản ghi nhớ về tuyển dụng học sinh, sinh viên của Trường tốt nghiệp đi lao động tại Đài Loan.

Thực hiện các thỏa thuận đó, hằng năm Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên đã cung cấp cho Đài Loan số lượng khá lớn nguồn nhân lực trong các cơ sở bệnh viện và Trung tâm dưỡng lão. Cách làm trên của Nhà trường mở hướng giải quyết cho nhân lực chưa thu xếp được việc làm ổn định trong tỉnh Thái Nguyên, đã đem lại nhiều lợi ích: sinh viên có công việc thu nhập ổn định, Nhà trường cũng có nguồn thu nhập cho quỹ phúc lợi của trường, các địa phương khác cũng gửi con em đến trường đào tạo để tham gia thị trường lao động ngoài nước. Tính đến năm 2016 đã có khoảng 700 học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp và được Nhà trường kí kết

hợp đồng đi lao động hợp tác tại các bệnh viện, trung tâm dưỡng lão của Đài Loan.

Nhận thấy việc hợp tác quốc tế giúp đỡ học sinh, sinh viên ra trường có công việc và thu nhập ổn định, Nhà trường tiếp tục tìm kiếm đầu ra cho học sinh, sinh viên qua tìm hiểu và thăm dò thị trường Nhật Bản. Trên cơ sở đó, Nhà trường bổ sung vào chuẩn đầu ra của học sinh, sinh viên về yêu cầu ngoại ngữ và tin học cho phù hợp tình hình mới.

Những việc làm này thể hiện rõ năng lực của lãnh đạo Nhà trường cả về “*tâm và tầm*”; “*tâm*” là đối với nguồn nhân lực do Nhà trường đào tạo; “*tầm*” là hướng đi cho việc đào tạo nguồn nhân lực của Nhà trường. Thông qua hợp tác quốc tế, cán bộ, giảng viên Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên bắt buộc phải tự ý thức trách nhiệm tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và ngoại ngữ, cơ sở vật chất của Nhà trường cũng được tăng cường theo hướng hiện đại, tiếp cận các tri thức y học mới, các kĩ thuật y học hiện đại mới.

Để chuẩn bị đội ngũ giảng viên Điều dưỡng có trình độ cao là ngành đào tạo mũi nhọn, Nhà trường mở rộng quan hệ hợp tác với các trường đại học trong nước như Đại học Điều dưỡng Nam Định, Đại học Y - Dược Thái Nguyên. Đồng thời, Nhà trường đã liên kết với Đại học Budapha của Thái Lan để đào tạo Cử nhân Điều dưỡng và Thạc sĩ Điều dưỡng. Liên kết và hợp tác quốc tế này là tầm nhìn có tính chất chiến lược của Nhà trường cho kế hoạch nâng cấp Trường ở tầm cao hơn.

Kể từ sau khi tách tỉnh năm 1997, Nhà trường vẫn đào tạo cán bộ y tế giúp tỉnh Bắc Kạn. Đồng thời, Nhà trường cũng đã hợp

tác trao đổi kinh nghiệm giúp Bắc Kạn xây dựng trường Trung học Y tế riêng và tiếp tục đào tạo giúp cán bộ y tế có trình độ Cao đẳng.

Nhờ sự nhạy bén và mạnh dạn trong mở rộng quy mô, mở rộng mã ngành đào tạo, giải quyết tốt đầu ra, Nhà trường đã thu hút học sinh của khoảng 30 tỉnh thành trong cả nước đến học. Thành công của Nhà trường cũng góp phần vào sự tạo dựng hình ảnh cho tỉnh Thái Nguyên nhiều tiềm năng.

Đóng góp cho sự thành công đó, cùng với sự phát triển của Nhà trường, các đoàn thể quần chúng cũng không ngừng lớn mạnh, có vai trò rất quan trọng.

Tổ chức công đoàn đã vận động, tổ chức cho cán bộ, giảng viên, nhân viên tích cực tham gia các phong trào thi đua Hai tốt, Hai giỏi. Công đoàn phối hợp cùng chính quyền triển khai thực hiện khẩu hiệu *“Kỉ cương - Tình thương - Trách nhiệm”*. Tổ chức Công đoàn đã tham gia công tác quản lí Nhà trường đúng chức năng, có hiệu quả. Hằng năm, Hội nghị cán bộ viên chức đã triển khai các nhiệm vụ cơ bản của năm học. Nhờ đó, mọi cán bộ, viên chức đều nắm chắc chương trình hành động của Nhà trường, tham gia giám sát Nhà trường.

Đồng thời, Công đoàn Trường tích cực vận động đoàn viên công đoàn tham dự các cuộc thi do công đoàn cấp trên phát động *“Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*, *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*; Công đoàn Trường tích cực triển khai sâu rộng đoàn viên công đoàn thực hiện cuộc vận động của Bộ Giáo dục và Đào tạo *“Nói không với những tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”*¹.

¹ Quyết định số 3859/QĐ - BGDĐT, ngày 28 - 7 - 2006

Để tạo khí thế sôi nổi trong toàn trường phong trào văn nghệ, thể thao trong cán bộ Nhà trường được duy trì đều đặn. Đặc biệt, phong trào tập và thi văn nghệ giữa các công đoàn bộ phận rất khí thế vào các dịp Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27 - 2), Ngày Nhà giáo Việt Nam (20 - 11), Ngày Truyền thống Nhà trường (26 - 12).



Tiết mục văn nghệ của các thầy cô giáo Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên trong Hội diễn văn nghệ Ngày nhà giáo Việt Nam, 20/11/2009

(Ảnh tư liệu)

Công tác Nữ công trong Nhà trường được quan tâm. Chị em cán bộ công chức hưởng ứng mạnh mẽ phong trào thi đua “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”, “Xây dựng gia đình văn hóa”, thực hiện “Chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình”.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Cao Đẳng Y tế Thái Nguyên luôn coi trọng công tác giáo dục đoàn viên thanh niên có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, có bản lĩnh và động cơ phấn đấu trong học tập, rèn luyện trong khi học tập tại Trường, phấn đấu “*Học tập và rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp*”.

Đoàn trường kết hợp chặt chẽ với Hội sinh viên giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên thanh niên bằng nhiều biện pháp và nhiều hình thức hấp dẫn: Tổ chức học tập chính trị đầu năm, vận động đoàn viên tham gia các cuộc thi tìm hiểu “*75 năm lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam*”, “*60 năm nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*”... Mỗi khi Đoàn cấp trên phát động các đợt hoạt động theo chủ đề, Đoàn Trường đều triển khai nhanh chóng tới các chi đoàn và đoàn viên.

Có nhiều phong trào của Đoàn Thanh niên được Đoàn Trường tổ chức và duy trì bền vững, đóng góp không nhỏ cho phong trào Đoàn của tỉnh, có ý nghĩa xã hội thiết thực như *Hiến máu nhân đạo*, *Tình nguyện mùa hè xanh*. Những hoạt động ấy đã được đoàn Trường tổ chức quy củ, cuốn hút đoàn viên thanh niên tham gia như một ngày hội của tuổi trẻ.

Đoàn trường cũng có nhiều hoạt động thiết thực được đoàn viên nhiệt liệt hưởng ứng: tổ chức các ngày lễ lớn để giáo dục truyền thống cách mạng cho lớp trẻ, xây dựng quỹ 1000 đồng để trao học bổng cho những học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đạt thành tích học tập và rèn luyện.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được Đoàn viên duy trì thường xuyên. Bên cạnh đó, Đoàn trường còn chủ động phối hợp với Phòng Công tác chính trị học sinh sinh viên

và Ban Quản lí kí túc xá tổ chức cho học sinh, sinh viên học nội quy quy chế, cam kết giữ gìn vệ sinh, an ninh trường học, tham gia tích cực các hoạt động xã hội khác ở Trường, ở địa phương, ở thành phố và tỉnh Thái Nguyên.

Với những hoạt động xuất sắc trên, Đoàn trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên đã được đoàn cấp trên đánh giá cao, được tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen cho các hoạt động phong trào.

Trước những yêu cầu mới của nhiệm vụ đào tạo cán bộ y tế, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên đã ban hành *Sứ mạng* và *Tầm nhìn* mới, có kế thừa *Sứ mạng*, *Tầm nhìn* trước đây và nâng lên tầm cao mới¹. Trong *Sứ mạng* đã khẳng định nhiệm vụ của Nhà trường: “*Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên có sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực Y - Dược trình độ Cao đẳng cho tỉnh Thái Nguyên và cả nước; thực hiện nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; cung cấp dịch vụ Y tế đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân các dân tộc miền núi phía Bắc Việt Nam*”.

Tầm nhìn của Nhà trường chỉ rõ mục tiêu phấn đấu: “*Xây dựng trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên trở thành trường Đại học điều dưỡng khu vực, một cơ sở đào tạo có chất lượng và không ngừng được cải thiện. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, mở rộng và tăng quy mô một cách hợp lý nhằm cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực y tế trình độ cao đẳng, đại học, sau đại học có đạo đức và năng lực nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân*

¹ Quyết định số 126/QĐ- CĐYT, ngày 26 - 01- 2015.

dân trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, có khả năng hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế”.

Nhà trường đã đưa ra mục tiêu chiến lược cho việc thực hiện các Sứ mạng và Tâm nhìn “Xây dựng trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên trở thành trường Đại học điều dưỡng đa cấp đa ngành, đào tạo nguồn nhân lực Y - Dược có chất lượng cao, trên cơ sở xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy có trình độ đạt chuẩn và có năng lực nghiên cứu khoa học. Đồng thời trang bị cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ nhằm đào tạo ra những cán bộ y tế có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và hội nhập quốc tế”.

Nhà trường đã quán triệt tới cán bộ, giảng viên và học sinh, sinh viên những mục tiêu cụ thể của Nhà trường trong giai đoạn mới.

- Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trình độ cao đẳng có kiến thức chuyên môn cơ bản và năng lực thực hành nghề nghiệp để giải quyết các vấn đề thông thường thuộc chuyên ngành Điều dưỡng, Hộ sinh, Dược; có khả năng thực hiện chăm sóc điều dưỡng, phòng bệnh và phục hồi sức khỏe nhân dân, tham gia tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học; có đủ sức khỏe đáp ứng với yêu cầu của công việc và phục vụ Tổ quốc.

- Đa dạng hoá các loại hình đào tạo, mở rộng và tăng quy mô đào tạo một cách hợp lý để có thể đào tạo trình độ đại học vào năm 2017 và sau đại học vào năm 2025.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học có hiệu quả. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đào tạo và quản lý của

Trường. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp đào tạo giữa Trường với các cơ sở y tế trong và ngoài tỉnh.

- Xây dựng đội ngũ giảng viên có đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo hướng chuyên khoa sâu, đảm bảo cơ cấu cán bộ, giảng viên đạt chuẩn đáp ứng yêu cầu đào tạo cao đẳng, tiến tới đào tạo đại học và sau đại học.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và ứng dụng các thành tựu khoa học để chăm sóc sức khỏe nhân dân. Xây dựng và thực hiện các dự án, các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, cấp tỉnh, cấp ngành.

Tăng cường các nguồn tài chính để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị. Đảm bảo cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện đại, đồng bộ đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Trong thời gian 10 năm kể từ khi Nhà trường nâng cấp lên thành Trường Cao đẳng, thời gian tuy chưa dài trong 50 năm thành lập và xây dựng, nhưng Nhà trường có những bước tiến vượt bậc: Cơ sở vật chất khang trang hiện đại, Quy mô đào tạo và mã ngành đào tạo mở rộng chưa từng có, Đội ngũ cán bộ giảng viên được chuẩn hóa có đạo đức của người Thầy giáo và người Thầy thuốc, có chuyên môn vững vàng. Thành tích của Nhà trường cũng rất đáng tự hào. Trường đã vinh dự được tặng Chính phủ Cờ thi đua, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế tặng nhiều danh hiệu cao quý khác. Đặc biệt, Nhà nước đã tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 2008), Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 2012) cho những thành tích xuất sắc của Nhà trường.

Thành tích nêu trên của Nhà trường là công sức bền bỉ của toàn thể cán bộ, giảng viên, công nhân viên và học sinh, sinh viên toàn trường. Nhưng cũng đồng thời là công sức của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường. Ban Giám hiệu Nhà trường có 3 người. Hiệu trưởng đồng chí Hoàng Anh Tuấn, 2 phó Hiệu trưởng là đồng chí Hoàng Thị Ngọc Bích và Nguyễn Kim Thành. Ban Giám hiệu đã phân công nhiệm vụ cụ thể, đồng thuận trong lãnh đạo Nhà trường. Trong suốt 10 năm đồng hành cùng sự đi lên của Nhà trường, tập thể Ban Giám hiệu đã mạnh dạn đổi mới tư duy lãnh đạo. Sự mạnh dạn này đã đưa Nhà trường vươn lên thành một điển hình về sự năng động, sáng tạo trong việc gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động trong và ngoài nước trong các trường trung học chuyên nghiệp của tỉnh Thái Nguyên.

Trong bối cảnh nhiều trường Cao đẳng và Trung cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đang giảm sút quy mô đào tạo, không có học sinh, sinh viên vào học, cán bộ, giáo viên không có việc làm, do tuyển sinh khó và không giải quyết được đầu ra, thì Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên vẫn rất đông thí sinh thi và xét tuyển. Có năm, tỷ lệ thi đỗ trên tổng số người thi vào Trường còn cao hơn cả tỷ lệ trúng tuyển trên số thí sinh dự thi. Hiện nay, Nhà trường đang đào tạo cán bộ y tế và đào tạo lại cho 30 tỉnh thành trong cả nước. Uy tín của Nhà trường được khẳng định với sự kiện đồng chí Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Nhà trường, Tiến sĩ Hoàng Anh Tuấn trúng cử vào Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Thái Nguyên lần thứ XVII nhiệm kỳ 2015 - 2020.



Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*Đồng chí Hoàng Anh Tuấn - Hiệu trưởng Nhà trường - đứng ở vị trí
thứ 3 từ phải sang trái, hàng giữa*

(Ảnh tư liệu)

Trước thềm kỉ niệm 50 năm thành lập Nhà trường, tháng 6 - 2015, Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Nhà trường đã diễn ra. Tham dự có 102 đảng viên. Đồng chí Mai Đông Kinh - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân thành phố Thái Nguyên đã đến dự Đại hội.

Những thành tựu của Nhà trường trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 được Đại hội đánh giá đúng mức. Trên cơ sở đó, Đại hội cũng đã đề ra những nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể của Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020. Một trong những mục tiêu đó là quyết tâm phấn đấu đầu tư đúng về nhân lực, cơ sở để phát triển Nhà trường thành trường Đại học Điều dưỡng.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới gồm có 11 đồng chí. Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu ra Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, Đồng chí Hoàng Anh Tuấn - Hiệu trưởng

Nhà trường - tiếp tục được tin nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Hoàng Thị Ngọc Bích được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Kim Thành được bầu làm ủy viên Thường vụ Đảng ủy. Các ủy viên Ban Chấp hành gồm có các đồng chí Đào Minh Tuyết, Hoàng Thị Kim Oanh, Bế Thu Hà, Nguyễn Thị Nguyệt Minh, Nguyễn Minh Tuấn, Lê Hoài Nam, Nguyễn Giang Nam, Dương Ngọc Anh.

Bước vào năm thứ 40 kể từ khi thành lập, Trường Trung học Y tế Thái Nguyên đã gặp những vận hội mới quyết định sự phát triển vượt bậc của Nhà trường. Đó là chủ trương của Đảng, Chiến lược của Nhà nước về công tác chăm sóc toàn diện sức khỏe của nhân dân, nâng cao trình độ, năng lực, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ y tế cơ sở, mở rộng hệ thống y tế chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân ở tuyến cơ sở. Chủ trương và Chiến lược đó đã tạo thời cơ cho Nhà trường mở rộng quy mô, mở rộng ngành đào tạo để đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực.

Nhà trường được nâng cấp lên thành Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên. Trọng trách lớn hơn, trách nhiệm cũng nặng nề hơn. Ban lãnh đạo Nhà trường cùng toàn thể cán bộ, nhân viên, giảng viên đã ra sức xây dựng cơ sở vật chất của trường khang trang, hiện đại, tạo cảnh quan sư phạm đẹp. Trên diện tích 32555,6m², Nhà trường đã thực hiện dự án quy hoạch, cải tạo, xây dựng tổng thể 8600m². Với 73 phòng học được trang bị máy chiếu, 31 phòng tập với đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, máy móc, mô hình, hàng trăm máy tính trong phòng thực hành tin học, mạng LAN nối Internet đường truyền cáp quang. Ngoài ra còn có diện tích thích hợp dành cho các hoạt động thể dục, thể thao, luyện tập quân sự.

Đội ngũ cán bộ công nhân viên, giảng viên của Nhà trường tâm huyết với sự nghiệp đào tạo cán bộ y tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đội ngũ giảng viên là nhân tố căn bản quyết định sự phát triển ổn định của Nhà trường gắn với chất lượng đào tạo nguồn nhân lực thực sự là tấm gương sáng về “*Tinh thần tự học và sáng tạo*”. Các thầy cô vừa đảm bảo giảng dạy, vừa đi học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ, vừa nỗ lực trong công tác nghiên cứu khoa học, soạn bài, soạn chuyên đề, đề cương bài giảng, gắn kết Nhà trường với mọi hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội ở địa phương.

Chỉ trong 10 năm chuyển hệ lên Cao đẳng, số lượng tuyển sinh của Nhà trường tăng so với trước và ổn định hằng năm. Trung bình mỗi năm trường tuyển sinh ngành Điều dưỡng Cao đẳng khoảng từ 1200 chỉ tiêu đến 1300 chỉ tiêu; Cao đẳng điều dưỡng liên thông khoảng 120 chỉ tiêu; Điều dưỡng trung học và hộ sinh trung học khoảng 200 đến 400 chỉ tiêu; Dược sĩ trung học từ 200 đến 300 chỉ tiêu; Y sĩ chuyên khoa từ 300 đến 400 chỉ tiêu; văn bằng 2 khoảng 200 chỉ tiêu. Chỉ nhìn những con số chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm ổn định trong suốt 10 năm, cũng có thể khẳng định Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên là trường chuyên nghiệp “*ăn nên làm ra*” nhất trong các trường chuyên nghiệp của tỉnh Thái Nguyên.

Những thành công của Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên trong 10 năm vừa qua gắn bó với tập thể Ban Giám hiệu Nhà trường do đồng chí Hoàng Anh Tuấn làm Hiệu trưởng cùng 2 đồng chí Phó Hiệu trưởng Hoàng Thị Ngọc Bích và Nguyễn Kim Thành.

KẾT LUẬN

Năm 2016, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên vừa tròn 50 năm xây dựng và phát triển.

Trong 50 năm, Nhà trường đã vượt qua bao khó khăn, thử thách, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị được Đảng, Nhà nước và địa phương giao phó. Nhà trường đã đào tạo cho tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh bạn 15.945 cán bộ y tế chính quy, đào tạo lại và bồi dưỡng 5.000 cán bộ y tế từ tỉnh đến huyện, xã, đào tạo gần 4.000 y tế thôn bản cho tỉnh Thái Nguyên.

Đội ngũ cán bộ giảng dạy của Nhà trường không ngừng trưởng thành cả về số lượng và chất lượng. Từ 13 cán bộ, giáo viên trong năm học đầu tiên, đến nay đã đội ngũ cán bộ, giáo viên có 224 người, trong đó có 1 Phó giáo sư, 3 Tiến sĩ, 52 Thạc sĩ, 7 bác sĩ có bằng chuyên khoa 1, 5 bác sĩ có bằng chuyên khoa 2. Từ chỗ cơ cấu tổ chức còn rất đơn giản với 3 tổ bộ môn, đến nay Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên đã có 15 bộ môn, 1 Trạm xá - Phòng khám đa khoa, 1 Trung tâm tư vấn và hợp tác đào tạo; từ chỗ quy mô đào tạo nhỏ với 2 hệ Sơ cấp và Trung cấp khi mới thành lập đến nay nhiều hệ đào tạo với nhiều mã ngành đào tạo.

Với những thành tích đạt được trong 50 năm xây dựng và phát triển, Nhà trường đã vinh dự được Nhà nước tặng thưởng 1 Huân chương Lao động hạng Nhất, 1 Huân chương Lao động hạng Nhì, 1 Huân chương Lao động hạng Ba.

Những bước trưởng thành của Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên gắn liền với sự quan tâm, chỉ đạo, giúp đỡ của Đảng, Chính phủ, của Bộ Giáo dục và Bộ Đại học - Trung học chuyên nghiệp (nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo), của Bộ Y tế; của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân các địa phương, nhất là Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái (nay là tỉnh Thái Nguyên). Các thế hệ cán bộ và sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên mãi mãi ghi nhớ công ơn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc các xã Phấn Mễ, Vô Tranh, Đông Đạt (huyện Phú Lương), Thịnh Đán (Đồng Hỷ) - nay là phường Thịnh Đán thành phố Thái Nguyên - đã hết lòng cuu mang, đùm bọc đối với Nhà trường ngay từ những ngày đầu mới thành lập, trong suốt những năm tháng chiến tranh đầy khó khăn, gian khổ. Hiếm có ngôi trường nào đã trải qua 7 lần di chuyển địa điểm trong 50 năm xây dựng và hoạt động như Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên. Ở đâu, trong hoàn cảnh nào, Trường cũng tạo sự gắn bó mật thiết với nhân dân địa phương.

Sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên cùng với sự hợp tác giúp đỡ của Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên, Sở Y tế Thái Nguyên và các ban ngành, đoàn thể trong tỉnh, Thành phố cũng là một trong những yếu tố rất quan trọng giúp Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên nhanh chóng phát triển đi lên.

Đặc biệt, những thành tích đạt được gắn liền với những bước trưởng thành trong 50 năm xây dựng là kết quả phấn đấu liên tục của các thế hệ cán bộ, công chức và sinh viên Nhà trường.

Trải qua 50 năm xây dựng và trưởng thành, những truyền thống tốt đẹp của Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên từng bước được các thế hệ cán bộ và sinh viên xây đắp, củng cố và không ngừng phát huy. Đó chính là nguồn sức mạnh to lớn giúp Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên tồn tại và phát triển trong những năm, tháng khó khăn gian khổ nhất. Đó cũng là cơ sở để Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên tiếp tục vững bước trên chặng đường mới đầy triển vọng.

Từ thực tế xây dựng và trưởng thành của Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên trong 50 năm, có thể rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu:

Thứ nhất, luôn bám sát mục tiêu, vận dụng sáng tạo nguyên lý, đường lối, quan điểm giáo dục của Đảng vào hoàn cảnh thực tế của Nhà trường.

Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên được thành lập nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp chăm sóc sức khỏe cho nhân dân các dân tộc địa bàn tỉnh Bắc Thái cũ và tỉnh Thái Nguyên ngày nay, nơi có nhiều thôn bản, xã, huyện miền núi ở xa trung tâm, xa các trung tâm y tế, bệnh viện, còn nhiều lạc hậu. Đây là một nhiệm vụ rất quan trọng.

Nhằm hoàn thành nhiệm vụ chính trị do Đảng và Nhà nước giao phó, ngay từ khi mới thành lập, mục tiêu đào tạo của Nhà trường đã được xác định và từng bước được điều chỉnh, bổ sung, phát triển hoàn thiện qua các kỳ thực hiện các sứ mệnh lịch sử của Nhà trường. Trên cơ sở bám sát mục tiêu, Ban Giám hiệu Nhà trường đã lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, các bộ môn chức năng xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo để cung cấp cho các cơ sở y tế

của Tỉnh, cung cấp cho các thôn bản cán bộ y tế, những người tiên phong xây dựng mạng lưới y tế cơ sở ở vùng nông thôn miền núi của tỉnh. Để thực hiện mục tiêu ấy, điều căn bản là phải nắm vững và biết vận dụng sáng tạo quan điểm, đường lối của Đảng, của Nhà nước về công tác y tế, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Trong 50 năm qua, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên luôn gắn nhiệm vụ đào tạo cán bộ y tế, bồi dưỡng, đào tạo lại nguồn nhân lực y tế và nghiên cứu khoa học với thực tiễn xã hội của đất nước nói chung và của tỉnh Thái Nguyên nói riêng. Khi xác định mục tiêu đào tạo, quan điểm của lãnh đạo Nhà trường là phải luôn luôn chú ý đến đối tượng tuyển sinh, chủ yếu là những học sinh phổ thông thuộc dân tộc ít người, sinh sống ở địa bàn nông thôn và nông thôn miền núi - nơi còn nhiều hạn chế về trình độ phát triển kinh tế - văn hoá. Thậm chí, trong 20 năm đầu khi thành lập, đối tượng tuyển sinh của Nhà trường còn là học sinh tốt nghiệp cấp II. Vì thế, cùng dạy nghề, nhà trường còn phải bồi dưỡng văn hóa để đảm bảo việc tiếp thu kiến thức nghề cho học sinh.

Sự phát triển của Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên đã chứng minh phương hướng chỉ đạo thực hiện mục tiêu đào tạo theo đường lối, quan điểm giáo dục của Đảng và Nhà nước là hoàn toàn đúng đắn. Chính nhờ đó, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên mới có thể tồn tại và phát triển ngày càng vững chắc.

Thứ hai, thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên là nơi đào tạo đội ngũ cán bộ y tế làm công việc liên quan tới tính mạng của con người.

Đặc biệt, số cán bộ y tế làm việc độc lập ở tuyến dưới, xa các cơ sở khám chữa bệnh lớn với nhiều chuyên gia y tế và thiết bị. Do đó, tuy chưa có trình độ Đại học, chưa phải là bác sĩ, nhưng những cán bộ y tế do nhà trường đào tạo phải có chuyên môn vững, phải có bản lĩnh nghề nghiệp vững vàng, có khả năng chữa bệnh cứu người.

Nhận thức rõ điều ấy, suốt 50 năm qua, trong bất kỳ hoàn cảnh nào Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên luôn luôn coi trọng vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy không chỉ có phẩm chất, tư cách đạo đức tốt, mà còn có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; không chỉ có trình độ cao về khoa học cơ bản, mà còn phải có trình độ khoa học giáo dục và khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn. Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã biết dựa vào các tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên, thông qua nhiều hình thức và biện pháp, thường xuyên giáo dục, động viên cán bộ, công chức, làm cho mọi người phát huy tinh thần chủ động sáng tạo, ý thức trách nhiệm đối với công việc được giao.

Là một trường Trung Sơ cấp Y tế ra đời dựa trên cơ sở sự giải tán trường Y của Khu Tự trị Việt Bắc, lớp cán bộ đầu tiên của Trường nhiều thầy cô giáo cũng chỉ có trình độ Trung cấp nên nguồn nhân lực của Nhà trường rất mỏng. Từ những năm 80 trở đi, đội ngũ cán bộ dần dần được bổ sung. Trước tình hình đó, lãnh đạo Nhà trường đẩy mạnh hình thức học tập, bồi dưỡng và nghiên cứu; đồng thời đẩy mạnh hình thức tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ của mỗi cán bộ. Việc chuẩn hóa cán bộ trong nhiều năm nay được đặc biệt coi trọng. Bằng các biện pháp đó, Nhà trường đã sớm xây dựng cho mình một đội ngũ cán bộ có khả năng đảm nhận

được công tác đào tạo nhân lực y tế chuyên môn cao và nghiên cứu khoa học ứng dụng vào công tác giảng dạy, thăm khám bệnh nhân của Trường.

Thực tế 50 năm xây dựng và phát triển của Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên đã cho thấy: Trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ giảng dạy, không những cần đảm bảo về số lượng mà phải hết sức coi trọng chất lượng. Nếu giảng viên không có chuyên môn vững vàng sẽ ảnh hưởng xấu đến chất lượng đào tạo. Mặt khác, cũng cần phải đảm bảo tính cân đối về cơ cấu và độ tuổi để tránh bị “hẫng hụt” giữa các thế hệ cán bộ. Thường xuyên bổ sung, có tính chất kế cận đội ngũ giảng viên để chất lượng dạy học của Nhà trường luôn được đảm bảo. Trong công tác cán bộ, cần phải có tầm nhìn chiến lược, thấy trước sự phát triển quy mô đào tạo của trường để có kế hoạch bồi dưỡng “đón đầu” mang tính lâu dài. Đặc biệt, từ khi nâng cấp thành trường cao đẳng, lãnh đạo Nhà trường có chính sách tích cực trong tuyển chọn biên chế, chính sách động viên, ưu đãi giảng viên đi học nâng cao trình độ.

Trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ giảng dạy, cũng cần có chính sách động viên, khuyến khích không chỉ về tinh thần, mà cả về vật chất đối với những người có nhiều thành tích trong hoạt động tự bồi dưỡng, nghiên cứu nâng cao trình độ, làm cho họ ngày càng gắn bó và có trách nhiệm lâu dài đối với sự nghiệp phát triển giáo dục miền núi nói chung và nhiệm vụ đào tạo của trường nói riêng. Không chỉ vậy, việc đi học để có bằng cấp cao của đội ngũ cán bộ, giảng viên còn là yêu cầu bắt buộc với họ từ phía Nhà trường.

Từ bài học kinh nghiệm thành công và chưa thành công trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ 50 năm qua, đặc biệt, từ khi nâng cấp thành Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên, lãnh đạo Nhà trường đã quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục có phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tốt là khâu then chốt, có ý nghĩa đột phá đối với việc xây dựng và phát triển Nhà trường.

Thứ ba, không ngừng xây dựng và củng cố khối đoàn kết trên cơ sở tăng cường đấu tranh tự phê bình và phê bình, phát triển và xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh.

Đoàn kết là sức mạnh, là nhân tố quyết định thành công trong mọi hoạt động. Đó là một chân lý, nhưng để thực hiện được thì không phải đơn giản, dễ dàng.

Ban Giám hiệu Nhà trường thể hiện rõ sự đoàn kết nhất trí, vì sự nghiệp chung của Nhà trường. Đối với những vấn đề có tính chiến lược, các thành viên bàn bạc, thống nhất. Trong điều hành mọi hoạt động, Ban Giám hiệu có sự phân công, phân nhiệm và phối hợp chặt chẽ, bám sát các quy định, quy chế và pháp luật của Nhà nước.

Đội ngũ cán bộ, giảng viên Nhà trường cũng có nhiều hoàn cảnh khác nhau, đảm nhận những công việc chung và các công việc được phân công. Xuất phát từ tình hình này, Đảng ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường luôn luôn quan tâm đến vấn đề xây dựng và củng cố khối đoàn kết thống nhất trong từng phòng ban, từng bộ môn, giữa các phòng ban, bộ môn với nhau, giữa Nhà trường với nhân dân địa phương, giữa cán bộ và nhân viên, giữa cá nhân với cá nhân. Lãnh đạo Nhà trường cùng với các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên thường xuyên tăng cường công tác giáo dục chính trị tư

tưởng trong cán bộ và sinh viên, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tư tưởng cục bộ, hẹp hòi, địa phương chủ nghĩa.

Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên là nơi tập trung hàng ngàn học sinh, sinh viên thuộc nhiều thành phần dân tộc khác nhau, trình độ nhận thức không đồng đều. Nhà trường coi trọng công tác học sinh, sinh viên. Ngoài phòng ban chức năng, Nhà trường tăng cường công tác chủ nhiệm để kịp thời nắm bắt tư tưởng, nắm bắt tình hình, kịp thời giải quyết triệt để các mâu thuẫn phát sinh trong học sinh sinh viên. Phong trào thi đua của Nhà trường phát huy và nhân rộng các cá nhân, các tập thể học sinh, sinh viên tích cực nhưng đặt ra yêu cầu giữa các cá nhân và tập thể học sinh, sinh viên phải đoàn kết.

Điều kiện căn bản để giữ vững sự đoàn kết thống nhất là Đảng bộ Nhà trường phải thật sự vững mạnh trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức, không ngừng phát huy dân chủ, tính tích cực của quần chúng. Thực tế cho thấy, nơi nào có tổ chức Đảng thực sự vững mạnh, cán bộ lãnh đạo biết lắng nghe ý kiến đóng góp của quần chúng, phát huy được tinh thần dân chủ trong đơn vị, thì nơi đó sẽ đảm bảo được khối đoàn kết nhất trí, mọi công việc sẽ được tiến hành trôi chảy. Ngược lại, nơi nào vi phạm nguyên tắc tổ chức Đảng, cán bộ lãnh đạo chỉ thích tâng bốc, xu nịnh, thì khối đoàn kết nơi đó sẽ có nguy cơ bị phá hoại, mọi công việc sẽ bị đình trệ hoặc không có chất lượng tốt.

Thứ tư, để nâng cao chất lượng đào tạo, ngoài nội dung và phương pháp giảng dạy tốt của người thầy, toàn thể cán bộ, giảng viên phải hiểu rõ người học, thương yêu người học, tất cả vì học sinh thân yêu, nêu tấm gương sáng cho học sinh, sinh viên về phẩm chất người thầy thuốc “Lương y như từ mẫu”.

Sinh viên trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên phần lớn là con em đồng bào các dân tộc ít người hoặc đồng bào Kinh sinh sống trên địa bàn nông thôn, nông thôn miền núi, vùng sâu vùng xa. Sau khi tốt nghiệp, đa phần sẽ trở về đảm nhận công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Vì vậy, Trường là một trong những trung tâm đào tạo những người tiên phong thực hiện nếp sống mới của đồng bào các dân tộc ở nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa. Trong hợp tác cung cấp nhân lực y tế cho các bệnh viện, nhà dưỡng lão ở nước ngoài, các nhân viên y tế này cũng phải thể hiện được trách nhiệm nghề nghiệp cao nhất và truyền thống nhân ái của nhân dân Việt Nam.

Nhận thức rõ điều ấy, ngay từ những năm đầu thành lập cho đến nay, Ban Giám hiệu luôn nhắc nhở cán bộ, viên chức, giáo viên phải hết lòng thương yêu học sinh, sinh viên; coi người học là nhân tố quan trọng cho sự tồn vong của Nhà trường, tận tình chỉ bảo, giúp đỡ học sinh, sinh viên trong học tập, rèn luyện, hành nghề.

Thương yêu học sinh, sinh viên, đó là truyền thống của Nhà trường. Trong những năm gian khó của thời sơ tán vì chiến tranh phá hoại, từ cán bộ lãnh đạo đến nhân viên, từ giáo viên đến cán bộ phục vụ, mọi người đều sâu sát từng lớp học sinh động viên, an ủi, giúp họ vượt qua khó khăn, thiếu thốn để học tập tốt. Sau những giờ giảng trên lớp, các thầy giáo, cô giáo thường xuyên đến từng tổ, nhóm học tập của học sinh, vừa giải đáp thắc mắc, vừa nắm bắt mức độ nhận thức của họ để kịp thời cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy cho phù hợp.

Học sinh, sinh viên Nhà trường có tinh thần vượt khó, cần cù vươn lên trong học tập, thực hành. Nhiều học sinh, sinh viên khi

nhập học vẫn còn sợ máu, sợ bẩn, nhưng chỉ sau quá trình học tập, đã hoàn thành những công việc không dễ dàng như tiêm, cấp cứu người bị thương, người đang hấp hối...

Với bề dày kinh nghiệm nửa thế kỷ xây dựng và phát triển, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên có đầy đủ điều kiện trở thành Trường Đại học Điều dưỡng ở khu vực Đông Bắc.

Công việc của Nhà trường, của toàn thể cán bộ, giảng viên còn rất bộn bề và nặng nề, nhưng chắc chắn, với quyết tâm cao độ, luôn phát huy truyền thống của Nhà trường, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên sẽ còn tiếp tục nâng mục tiêu, trở thành trường đại học trong tương lai, vững bước trong sự nghiệp đào tạo đội ngũ cán bộ y tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

LƯỢC SỬ CÁC PHÒNG TRỰC THUỘC TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI NGUYÊN (1966 - 2016)

PHÒNG ĐÀO TẠO - KHOA HỌC CÔNG NGHỆ QUAN HỆ QUỐC TẾ

Ngay từ những năm đầu mới thành lập, cơ cấu tổ chức của Trường giai đoạn 1966 - 1980 còn khá tinh giản. Lúc này, chưa có phòng đào tạo, chỉ có một cán bộ giáo vụ là đồng chí Hoàng Tuyết Oanh. Thực tế, công tác tuyển sinh của Nhà trường do đồng chí Vũ Trọng Uẩn - cán bộ tổ chức của Trường kiêm nhiệm. Các bộ môn do cán bộ giáo vụ theo dõi giảng dạy gồm: bộ môn Y học cơ sở, bộ môn Y học lâm sàng, bộ môn Thực hành bệnh viện. Từ năm 1978 đến năm 1980, đồng chí Nguyễn Đức thay đồng chí Hoàng Tuyết Oanh phụ trách công tác giáo vụ.

Năm 1980, phòng Giáo vụ được thành lập. Biên chế của phòng có 3 người. Trưởng phòng là Bác sĩ Nguyễn Ngọc - Quyền Hiệu trưởng kiêm nhiệm; bác sĩ Ngô Quang Hạnh là Phó Trưởng phòng. Năm 1982, bác sĩ Lương Thị Ba được bổ nhiệm là Phó Trưởng phòng thay vị trí của bác sĩ Ngô Quang Hạnh. Năm 1985, bác sĩ Lương Thị Ba được bổ nhiệm Trưởng phòng và bác sĩ Lê Ngọc Luận được bổ nhiệm Phó Trưởng phòng. Phòng chỉ có một cán bộ giáo vụ là đồng chí Phạm Thị Hòa. Sau đó, đồng chí Hoàng Ngọc Anh được bổ sung làm công tác giáo vụ. Do tính chất công việc và số lượng cán bộ ít, nên từ Trưởng, Phó phòng cho đến nhân viên phải làm việc rất vất vả.

Năm 1991, đồng chí Lương Thị Ba được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng Nhà trường, đồng chí Chu Đức Ân lúc đó là Phó Hiệu trưởng kiêm Trưởng phòng Giáo vụ.

Năm 1992, phòng Giáo vụ được đổi tên là phòng Đào tạo. Do công việc liên quan đến đào tạo nhiều, đồng thời phải kiêm nhiệm cả công tác quản lý học sinh, nên biên chế của phòng Đào tạo tăng lên. Đồng chí Chu Đức Ân là Trưởng phòng, đồng chí Hoàng Anh Tuấn là Phó Trưởng phòng phụ trách chuyên môn, đồng chí Nguyễn Hồng Điệp Phó Trưởng phòng phụ trách công tác quản lý học sinh. Năm 1998, đồng chí Hoàng Anh Tuấn chuyển về Sở Y tế Thái Nguyên, đồng chí Nguyễn Hồng Điệp làm Phó Trưởng phòng.

Từ năm 1992 đến năm 2001, có 3 bộ môn cơ bản trong chương trình đào tạo của Nhà trường là bộ môn Y học cơ sở, bộ môn Y học lâm sàng, bộ môn Y học cộng đồng (ghép bộ môn Thực hành bệnh viện và bộ môn Truyền nhiễm).

Năm 2001, đồng chí Hoàng Thị Ngọc Bích được bổ nhiệm Trưởng phòng đào tạo và đồng chí Nguyễn Kim Thành được bổ nhiệm Phó Trưởng phòng.

Trong khoảng thời gian từ năm 2001 đến năm 2005, chương trình đào tạo nghiệp vụ chuyên môn cho học sinh có 4 bộ môn cơ bản là bộ môn Y học cơ sở, bộ môn Y học lâm sàng, bộ môn Y học cộng đồng, bộ môn Điều dưỡng.

Thực hiện Đề án về cơ cấu tổ chức của Trường được trình Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên phê duyệt năm 2006, phòng Đào tạo đã kiêm nhiệm thêm các chức năng, nhiệm vụ mới là quản lí

khoa học công nghệ, quan hệ hợp tác với các tỉnh bạn trong tuyển sinh, hợp tác khoa học với các cơ sở khoa học khác và hợp tác quốc tế. Để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ mới, phòng đổi tên là phòng Đào tạo - Khoa học công nghệ - Quan hệ quốc tế. Ban lãnh đạo phòng có 3 đồng chí:

1. Trưởng phòng: Đồng chí Nguyễn Minh Tuấn.
2. Phó Trưởng phòng: Đồng chí Phan Thanh Ngọc.
3. Phó Trưởng phòng: Đồng chí Đào Trọng Tuyên.

Với biên chế 14 cán bộ, phòng Đào tạo - Khoa học công nghệ - Quan hệ quốc tế phải đảm bảo nhiều các hoạt động trong tuyển sinh, đào tạo của Nhà trường. Các bộ môn trong chương trình đào tạo do phòng quản lý chuyên môn trong thời gian 2006 - 2014 có 12 bộ môn: bộ môn Khoa học cơ bản, bộ môn Y học cơ sở, bộ môn Nội, bộ môn Ngoại, bộ môn Phụ sản, bộ môn Nhi, bộ môn Điều dưỡng, bộ môn Dược, bộ môn Y học Cộng đồng, bộ môn Truyền nhiễm, bộ môn Phục hồi chức năng, bộ môn Y học cổ truyền.

Từ năm 2014 đến nay, quy mô đào tạo cũng như ngành đào tạo tăng lên, số bộ môn cũng mở rộng thêm lên tới 15 bộ môn. Trong đó, bộ môn Khoa học cơ bản tách thành 4 bộ môn: bộ môn Khoa học chung, bộ môn Mác - Lênin, bộ môn Ngoại ngữ, bộ môn Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng, an ninh.

50 năm qua, phòng Đào tạo - Khoa học công nghệ - Quan hệ quốc tế đã không ngừng phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình. Cùng với các bộ môn, phòng đã triển khai xây dựng khung chương trình và đào tạo cho các khóa học hệ ngắn hạn, hệ chính quy, đào tạo lại và bồi dưỡng với hơn 12 ngàn học sinh, sinh

viên, góp phần to lớn cho công tác chăm sóc sức khỏe của nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Kạn, Thái Nguyên và các tỉnh bạn.



Tập thể cán bộ phòng Đào tạo - Khoa học công nghệ - Quan hệ quốc tế

Hiện nay, phòng đang đẩy mạnh thực hiện quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng chính quy của bộ Giáo dục và Đào tạo¹ nhằm thực hiện chủ trương đổi mới và mở rộng quan hệ hợp tác theo Đề án về Chiến lược quốc gia chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Với sự nỗ lực của tập thể cán bộ công chức, phòng Đào tạo - Khoa học công nghệ - Quan hệ quốc tế đã và đang đóng góp công sức vào công cuộc đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao cho tỉnh Thái Nguyên, góp phần xây dựng Nhà trường trở thành mô hình tiêu biểu cho giáo dục của tỉnh Thái Nguyên.

¹ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGD&ĐT. Ngày 26 - 6 - 2006.

PHÒNG CÔNG TÁC HỌC SINH - SINH VIÊN

Khi Nhà trường mới thành lập, trong hoàn cảnh sơ tán và quy mô đào tạo chưa lớn, công tác quản lý học sinh do đồng chí Ma Thị Chiếu - cán bộ tổ chức phụ trách. Khi phòng Tổ chức Hành chính được thành lập, công tác quản lý học sinh của Nhà trường do phòng quản lý. Năm 1989, Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Cục Quản lý học sinh - sinh viên, Nhà trường thành lập phòng Quản lý học sinh.

Nhà trường coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh. Bên cạnh đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, phòng Tổ chức Hành chính đảm nhận nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh. Sau đó, công tác quản lý học sinh đã được hợp nhất cùng bộ phận giáo dục chính trị tư tưởng thành phòng Công tác học sinh. Năm 2006, khi Nhà trường nâng cấp lên hệ cao đẳng, phòng chính thức mang tên phòng Công tác học sinh, sinh viên.

Hiện nay, Ban lãnh đạo của phòng có 2 đồng chí:

1. Trưởng phòng: Đồng chí Bế Thu Hà.
2. Phó Trưởng phòng: Đồng chí Nguyễn Quốc Hùng.

Phòng Công tác học sinh, sinh viên có nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cho học sinh, sinh viên; quản lý công tác thi đua, khen thưởng trong Nhà trường; tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền văn hóa, văn nghệ; quản lý hồ sơ, giải quyết các chế độ chính sách, theo dõi nơi tạm trú;

quản lí khu vực kí túc xá học sinh, sinh viên của Nhà trường. Do số lượng học sinh, sinh viên đông, nên khối lượng công việc của phòng rất lớn. Cán bộ của phòng vừa tham gia công việc giảng dạy, vừa phải hoàn thành công việc quản lí học sinh, sinh viên. Để hoàn thành công việc được giao, cán bộ phòng Công tác học sinh, sinh viên luôn có ý thức trách nhiệm với công việc.



Tập thể cán bộ phòng Công tác học sinh - sinh viên

Phòng Công tác học sinh, sinh viên đã phối hợp chặt chẽ với Ban Chấp hành Đoàn trường và Hội Sinh viên trong mọi hoạt động, đóng góp sức mình cùng các đơn vị trong Trường, xây dựng Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên ngày một lớn mạnh, trở thành trường đào tạo cán bộ y tế chất lượng cao - một địa chỉ tin cậy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh thành khác trong cả nước.

Từ năm 1966 đến năm 1980 Trường không có phòng Tổ chức Hành chính riêng biệt. Công tác tổ chức cán bộ, tuyển sinh chỉ có 1

cán bộ là đồng chí Vũ Trọng Uẩn đảm nhiệm. Việc phân công công tác sau khi học sinh tốt nghiệp do phòng Tổ chức cán bộ Ty Y tế Thái Nguyên chịu trách nhiệm.

Từ năm 1980, khi Trường đổi tên thành Trường Trung học Y tế Bắc Thái, phòng Tổ chức hành chính được thành lập. Phòng đảm nhận các công việc chủ yếu: công tác tổ chức, công tác tuyển sinh, công việc hành chính, nghiệp vụ kế toán, nhà ăn tập thể, xây dựng cơ bản... Tuy công việc nhiều mảng, nhưng biên chế của phòng chỉ có 1 Trưởng phòng là đồng chí Ma Thị Chiêu và 1 nhân viên chuyên trách công tác tổ chức là đồng chí Nguyễn Hồng Điệp. Lúc này, đồng chí Vũ Trọng Uẩn đã nghỉ hưu. Năm 1990, đồng chí Ma Thị Chiêu nghỉ hưu, phòng Tổ chức Hành chính do đồng chí Nguyễn Hồng Điệp phụ trách.

Tháng 5 - 1992, đồng chí Nguyễn Phú Nghĩa được bổ nhiệm làm Trưởng phòng Tổ chức Hành chính. Lúc đó, nhà ăn tập thể được giải thể. Phòng Tổ chức Hành chính phụ trách nhiều công việc khác nhau, bao gồm: công tác tổ chức, văn thư, hành chính, kế toán, xây dựng cơ bản, bảo vệ, lái xe... Những năm đầu, khi xóa bỏ cơ chế bao cấp, công việc của phòng giống như “*làm dâu trăm họ*”. Do tính chất nhiệm vụ, phòng Tổ chức Hành chính thường xuyên thay đổi nhân sự. Số Phó phòng được bổ nhiệm nhiều hơn để đảm bảo phụ trách các mảng công việc khác nhau của Nhà trường. Năm 2001, đồng chí Vũ Thị Thu được bổ nhiệm Phó Trưởng phòng. Tháng 3 - 2003, đồng chí Trần Thị Loan được bổ nhiệm Phó Trưởng phòng.

Do quy mô đào tạo mở rộng, cán bộ giáo viên tăng, công tác xây dựng cơ sở vật chất của Trường nhiều. Tháng 11 - 2003, phòng Tổ chức Hành chính chia thành 3 phòng. Phòng Tổ chức Hành chính phụ trách công tác tổ chức cán bộ, hành chính, văn thư. Trưởng phòng là đồng chí Nguyễn Phú Nghĩa, đồng chí Trần Thị Loan giữ chức vụ Phó Trưởng phòng.

Từ tháng 11/2006, phòng đổi tên là phòng Tổ chức Cán bộ.



Tập thể cán bộ phòng Tổ chức Cán bộ

Kể từ khi thành lập Trường, công tác tổ chức có vị trí quan trọng. Bộ phận tổ chức hành chính luôn tham mưu cho Đảng ủy và Ban Giám hiệu về tổ chức bộ máy và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ; quản lý và giải quyết các chế độ, chính sách đối với người lao động, đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Phòng theo dõi hoạt động của các đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch công tác của Ban Giám hiệu; góp phần kịp thời động viên cán bộ, giảng viên; ngăn ngừa những việc làm chưa đúng quy định của cán bộ, giảng viên. Phòng đã thực hiện nghiêm túc công tác thi đua khen thưởng hằng năm.

PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ

Thời kì Trường mới thành lập, công tác quản trị đời sống nằm trong bộ phận Tổ chức Hành chính. Nhiệm vụ của bộ phận Hành chính Tổng hợp gồm công tác hành chính, kế toán, nhà ăn tập thể, xây dựng cơ bản.

Năm 1980, phòng Tổ chức Hành chính được thành lập, Trưởng phòng là đồng chí Ma Thị Chiêu và 1 nhân viên giúp việc công tác tổ chức là đồng chí Nguyễn Hồng Điệp. Năm 1990, đồng chí Ma Thị Chiêu nghỉ hưu, phòng Tổ chức Hành chính được giao cho đồng chí Nguyễn Hồng Điệp phụ trách.

Do quy mô đào tạo tăng, cán bộ giáo viên tăng lên, công tác xây dựng cơ sở của Trường cũng bộn bề hơn, tháng 11 - 2003, phòng Tổ chức Hành chính chia thành 3 phòng: phòng Tổ chức Hành chính, phòng Kế hoạch Tài chính, phòng Quản trị đời sống. Đồng chí Vũ Thị Thu được cử làm Trưởng phòng Quản trị đời sống. Nhiệm vụ của phòng phụ trách mua sắm thiết bị, công tác xây dựng, lái xe.

Tháng 11 - 2006, phòng Quản trị đời sống đổi tên thành phòng Hành chính Quản trị. Đồng chí Vũ Thị Thu làm Trưởng phòng, đồng chí Chu Đức Ân làm Phó Trưởng phòng. Năm 2009, đồng chí Vũ Thị Thu nghỉ hưu, đồng chí Chu Đức Ân được bổ nhiệm làm Trưởng phòng, đồng chí Nguyễn Thị Nguyệt Minh được

bổ nhiệm Phó Trưởng phòng. Năm 2014, đồng chí Chu Đức Ân nghỉ hưu, đồng chí Nguyễn Thị Nguyệt Minh được bổ nhiệm Trưởng phòng.

Ban lãnh đạo của phòng hiện nay có 2 đồng chí:

1. Trưởng phòng: Đồng chí Nguyễn Thị Nguyệt Minh.
2. Phó Trưởng phòng: Đồng chí Dương Trọng Tấn.



Tập thể cán bộ phòng Hành chính Quản trị

Phòng Hành chính Quản trị có nhiệm vụ tham mưu cho Ban Giám hiệu trong việc lập kế hoạch công tác tuần, tháng. Bộ phận văn thư lưu trữ có trách nhiệm quản lý, sử dụng con dấu theo quy định của Luật Hành chính, theo dõi công văn đi và đến để trình Ban Giám hiệu, sao chụp công văn theo chỉ đạo của Ban Giám hiệu, chỉ thị để triển khai tới các đơn vị, cá nhân trong Trường thực hiện kịp thời; bộ phận quản lý tài sản theo dõi và quản lý tài sản đã cấp phát cho các đơn vị; kiểm kê, đánh giá chất lượng tài sản theo quy định

của Nhà nước; xây dựng, tu bổ và sửa chữa cơ sở vật chất của Trường; mua sắm và cấp phát các dụng cụ, vật tư, bảo hộ lao động, quản lí điện nước và toàn bộ tài sản khác; mua sắm, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập và công tác quản lí hành chính của Nhà trường.

Đáp ứng yêu cầu và tính chất công việc mới, phòng có nhiều cải tiến về lề lối làm việc, tạo dựng nền nếp trong mọi hoạt động để nâng cao hiệu quả công tác, góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường.

PHÒNG KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

Từ khi thành lập Trường cho đến cuối năm 2003, công tác tài vụ kế toán của Nhà trường được kiêm nhiệm cùng các công tác khác như tổ chức, hành chính, kế toán, nhà ăn tập thể, xây dựng cơ bản trong phòng Tổ chức Hành chính.

Tháng 11 - 2003, phòng Kế hoạch Tài chính được thành lập. Đồng chí Lương Thị Hồng được bổ nhiệm làm Trưởng phòng. Tháng 11 - 2006, khi Nhà trường nâng cấp lên thành Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên, các phòng ban khác đều được bố trí lại. Do đặc thù công việc, phòng Kế hoạch Tài chính không có sự thay đổi.



Tập thể cán bộ phòng Kế hoạch tài chính

Hiện nay, Ban lãnh đạo của phòng gồm 3 đồng chí:

1. Trưởng phòng: Đồng chí Nguyễn Thị Huệ.
2. Phó Trưởng phòng: Đồng chí Phan Kiên Cường.
3. Phó Trưởng phòng: Đồng chí Đỗ Thị Thanh Hải.

Phòng Kế hoạch Tài chính có 6 cán bộ chuyên trách đảm nhận nhiều công việc. Phòng có nhiệm vụ giúp việc cho Ban Giám hiệu lập kế hoạch và chấp hành ngân sách Nhà nước, hạch toán kế toán trong lĩnh vực sự nghiệp của Nhà trường, quản lý tài chính, tài sản của Nhà trường theo quy định tài chính; tham mưu cho Ban Giám hiệu trong công tác tổ chức bộ máy kế toán, tổ chức hạch toán kế toán và đề xuất các nguyên tắc, quy định tài chính nội bộ Trường; phối hợp các phòng chức năng thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường, đảm bảo các hoạt động của Nhà trường diễn ra thuận lợi. Phòng còn có chức năng tổ chức giám sát việc chi tiêu tài chính, định hướng công tác thu chi tài chính đúng mục đích thông qua giá trị phát sinh của đồng tiền. Mặc dù khối lượng công việc lớn, nhưng do có sự phân công cụ thể, đúng người đúng việc, nên phòng luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao.

PHỤ LỤC

**CHÂN DUNG HIỆU TRƯỞNG VÀ PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH NHÀ TRƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ**



BS. Hoàng Ngọc

Hiệu trưởng 1966 - 1980



BS. Nguyễn Ngo

Q. Hiệu trưởng 1980 - 1989

Hiệu trưởng 1989 - 1990



BSKL. Lương Thị Ba

Hiệu trưởng 1990 - 1997



BSKL. Chu Đức Ân

Phó Hiệu trưởng - Phụ trách

Nhà trường 1997 - 1998



TS. Phạm Kim Thu
Hiệu trưởng 1998 - 2005



TS. Hoàng Anh Tuấn
Hiệu trưởng 2006 đến nay

BAN LÃNH ĐẠO ĐƯƠNG NHIỆM



BSKKII.
Hoàng Thị Ngọc Bích
Phó Bí thư Đảng ủy
Phó Hiệu trưởng



TS. Hoàng Anh Tuấn
Thành ủy viên
Bí thư Đảng ủy – Hiệu trưởng



BSKKII.
Nguyễn Kim Thành
Ủy viên Ban Thường vụ
Phó Hiệu trưởng

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG

1. HIỆU TRƯỞNG VÀ PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH NHÀ TRƯỜNG

STT	Họ và tên	Thời gian
1	Hoàng Ngọc	1966 - 1980
2	Nguyễn Ngọ	1980 - 1990
3	Lường Thị Ba	1990 - 1997
4	Chu Đức Ân	1997 - 1998
5	Phạm Kim Thu	1998 - 2005
6	Hoàng Anh Tuấn	2006 đến nay

2. PHÓ HIỆU TRƯỞNG NHÀ TRƯỜNG

STT	Họ và Tên	Thời gian
1	Nguyễn Phương	1966 - 1975
2	Nguyễn Ngọ	1976 - 1980
3	Trần Bộ	1980 - 1989
4	Nguyễn Kiến	1980 - 1982
5	Lường Thị Ba	1982 - 1990
6	Chu Đức Ân	1990 - 2008
7	Hoàng Thị Ngọc Bích	2002 đến nay
8	Nguyễn Kim Thành	2012 đến nay

3. BÍ THƯ CHI BỘ VÀ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

STT	Họ và Tên	Thời gian/Chức vụ
1	Đặng Xuân Mai	1967 - 1968
2	Nguyễn Phương	1968 - 1974
3	Trần Bộ	1974 - 1990
4	Lường Thị Ba	1990 - 1993/Chi bộ
5	Nguyễn Thị Ánh	1991 - 1993
6	Lường Thị Ba	1993 - 1997
7	Nguyễn Phú Nghĩa	1997 - 1999/ Q. Bí thư
8	Phạm Kim Thu	1999 - 2003
9	Phạm Kim Thu	2003 - 2005/ Đảng bộ
10	Hoàng Thị Ngọc Bích	2005 - 2010
11	Hoàng Anh Tuấn	2010 đến nay

4. CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

STT	Họ và Tên	Thời gian
1	Nguyễn Ngọc	1967 - 1977
2	Ma Thị Chiêu	1977 - 1984
3	Hoàng Văn Viên	1984 - 1987
4	Nguyễn Thị Ánh	1987 - 1991
5	Vũ Thị Thu	1992 - 2000

Đảng bộ trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên

STT	Họ và Tên	Thời gian
6	Tăng Thị Hào	2000 - 2008
7	Nguyễn Phú Nghĩa	2008 - 2013
8	Dương Ngọc Anh	2013 đến nay

5. BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN

STT	Họ và Tên	Thời gian
1	Lường Thị Ba	1974 - 1977
2	Nguyễn Hồng Điệp	1977 - 1986
3	Nguyễn Kim Thành	1986 - 1987
4	Hoàng Anh Tuấn	1987 - 1994
5	Phạm Minh Quang	1994 - 1998
6	Hoàng Việt Ngọc	1998 - 2003
7	Trương Vĩnh Long	2003 - 2006
8	Nguyễn Thị Nguyệt Minh	2006 - 2008
9	Cầm Thị Kiều Anh	2008 (3 tháng)
10	Lê Hoài Nam	2008 - 2014
11	Hoàng Thị Thủy	2014 đến nay

ẢNH TẬP THỂ CÁC BỘ MÔN

1. BỘ MÔN NGOẠI



2. BỘ MÔN ĐIỀU DƯỠNG



3. BỘ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT



4. BỘ MÔN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG



5. BỘ MÔN KHOA HỌC CHUNG



6. BỘ MÔN NGOẠI NGỮ



7. BỘ MÔN MÁC - LÊNIN



8. BỘ MÔN NỘI



9. BỘ MÔN TRUYỀN NHIỄM



10. BỘ MÔN DƯỢC



11. BỘ MÔN NHI



12. BỘ MÔN PHỤ SẢN



13. BỘ MÔN Y HỌC CỘNG ĐỒNG



14. BỘ MÔN Y HỌC CƠ SỞ



15. BỘ MÔN Y HỌC CỔ TRUYỀN



16. PHÒNG KHÁM ĐA KHOA



TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (1994), *Đất nước Việt Nam qua các đời*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Ban nghiên cứu lịch sử Đảng huyện Đông Hỷ (1983), *Lịch sử Cách mạng tháng Tám huyện Đông Hỷ*, Bắc Thái.
3. Ban nghiên cứu lịch sử Đảng tỉnh Bắc Thái (1980), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Thái*, tập 1.
4. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên (1990), *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên 1930 - 1975*, Thành ủy Thái Nguyên xuất bản.
5. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên (2002), *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên 1975 - 2002*, Thành ủy Thái Nguyên xuất bản.
6. Ban Chấp hành Đảng bộ Thái Nguyên (2003), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, tập 1 (1936 - 1965), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên xuất bản.
7. *Bắc Thái lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954 - 1975* (1993), Bộ chỉ huy quân sự Bắc Thái xuất bản.
8. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (1998), *Thái Nguyên lịch sử đấu tranh cách mạng và kháng chiến chống Pháp 1941 - 1954*.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời giới thiệu	7
Chương 1. Trường Trung sơ cấp Y tế Bắc Thái trong thời kì 1966 - 1980	10
I. Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái trong thời kì 1966 - 1975	10
II. Trường Trung Sơ cấp Y tế Bắc Thái trong thời kì 1975 - 1980	35
Chương 2. Trường Trung học Y tế Bắc Thái trong thời kì 1980 - 1996	55
I. Khắc phục khó khăn, xây dựng cơ sở vật chất, ổn định đời sống của cán bộ, giáo viên, học sinh, thực hiện nhiệm vụ đào tạo (1980 - 1986)	55
II. Trường Trung học Y tế Bắc Thái trong thời kì 1986 - 1996	68
Chương 3. Trường Trung học Y tế Thái Nguyên trong thời kì 1997 - 2006	92
I. Ngành Y tế trong thời kì 1997 - 2006 và nhiệm vụ của trường Trung học Y tế Thái Nguyên	92
II. Trường Trung học Y tế Thái Nguyên thực hiện đổi mới nội dung và chương trình đào tạo (1997 - 2006)	96
Chương 4. Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên trong thời kì 2006 - 2016	113
I. Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên chuyển đổi mô hình và phương thức đào tạo	113

II. Giữ vững và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao	122
Kết luận	151
Lược sử các phòng trực thuộc Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên (1966 - 2016)	161
Phụ lục	174
Tài liệu tham khảo	187

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
Phường Tân Thịnh - TP. Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên
Số điện thoại: 02803 601 003; Fax: 02803 840 017
Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb.dhtn@gmail.com

LỊCH SỬ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ
THÁI NGUYÊN
(1966 - 2016)

Chịu trách nhiệm xuất bản:
PGS.TS NGUYỄN ĐỨC HẠNH
Giám đốc - Tổng Biên tập

Biên tập: NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG
Thiết kế bìa: NGUYỄN NGỌC DUNG
Trình bày: HOÀNG ĐỨC NGUYỄN
Sửa bản in: PHẠM VĂN VŨ

ISBN: 978-604-915-459-1

In 500 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Xưởng in - Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (Địa chỉ: phường Tân Thịnh - thành phố Thái Nguyên). Giấy phép xuất bản số: 4360-2016/CXBIPH/01-153/ĐHTN. Quyết định xuất bản số: 266/QĐ-NXBĐHTN. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2016.